

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2022**

Hải Phòng, tháng 04 năm 2023

MỤC LỤC

I.	THÔNG TIN CHUNG	2
1.	Thông tin khái quát	2
2.	Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	5
3.	Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.....	8
4.	Định hướng phát triển	17
5.	Các nhân tố rủi ro:.....	20
II.	TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2022.....	25
1.	Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	25
2.	Tổ chức và nhân sự	27
3.	Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.....	33
4.	Tình hình tài chính	40
5.	Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	42
6.	Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty.....	44
III.	BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH	48
1.	Đánh giá về thuận lợi và khó khăn của ngành giấy bao bì:.....	48
2.	Đánh giá về thuận lợi và khó khăn của Công ty:	49
3.	Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	51
4.	Tình hình tài chính	53
5.	Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	54
6.	Kế hoạch phát triển trong tương lai.....	54
7.	Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có.....	55
8.	Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty	55
IV.	ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	55
1.	Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty	55
2.	Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc công ty.....	57
3.	Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	57
V.	QUẢN TRỊ CÔNG TY	61
1.	Hội đồng quản trị:	61
2.	Ban Kiểm soát	64
3.	Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.....	65
VI.	BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....	67
1.	Ý kiến kiểm toán	67
2.	Báo cáo tài chính được kiểm toán:.....	67

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Năm 2022

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh.

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG
- Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số : 0201282851 do Phòng Đăng ký Kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hải Phòng cấp ngày 05/11/2012, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 01/04/2023
- Vốn điều lệ : 620.238.100.000 đồng (*Sáu trăm hai mươi tỷ hai trăm ba mươi tám triệu một trăm nghìn đồng*)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 620.238.100.000 đồng (*Sáu trăm hai mươi tỷ hai trăm ba mươi tám triệu một trăm nghìn đồng*)
- Địa chỉ : Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.
- Số điện thoại : (84-225) 3979 952
- Số fax : (84-225) 3979 951
- Website : www.hhppaper.com
- Mã cổ phiếu : HHP
- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng (mã số doanh nghiệp 0201282851) có trụ sở chính đặt tại Số 194 đường Kiều Hạ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng, Việt Nam được thành lập bởi 05 cổ đông sáng lập vào ngày 05 tháng 11 năm 2012, với số vốn góp ban đầu là 18 tỷ đồng để thực hiện dự án Tái cấu trúc nhà máy sản xuất giấy Đức Dương.

Nhà máy sản xuất giấy Đức Dương do Hợp tác xã Xí nghiệp sản xuất Giấy Đức Dương (Xí nghiệp Đức Dương) là chủ đầu tư được khởi công xây dựng năm 2007, sau gần 2 năm xây dựng và lắp đặt, dây chuyền sản xuất giấy Kraft công suất 15.000 tấn/năm được hoàn thành và bắt đầu đưa vào sử dụng từ đầu năm 2009. Qua thời gian vận hành chạy thử thành công, đến năm 2010 Nhà máy đã đi vào sản xuất, tuy nhiên sản lượng thời điểm này chỉ đạt 30-50% công suất với dòng

sản phẩm giấy Kraft sóng thường. Sang năm 2011 do các ngân hàng áp dụng việc giảm hạn mức vay dẫn đến việc Xí nghiệp Đức Dương gặp khó khăn về vốn, chỉ hoạt động cầm chừng và đến cuối năm 2011 đã phải cho dừng sản xuất, không còn khả năng trả nợ và có nguy cơ phá sản. Chính vì vậy, Ngân hàng đã ra thông báo tìm kiếm đối tác để bán tài sản thế chấp của Xí nghiệp Đức Dương nhằm thu hồi nợ.

Được sự giới thiệu của Vietinbank, tháng 09/2012 các cổ đông sáng lập đã khảo sát thực tế tài sản của Xí nghiệp Đức Dương, sau khi cân nhắc, tính toán, lên phương án, bàn bạc, trao đổi thống nhất với Ngân hàng đã quyết định thành lập Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng vào tháng 11/2012 để mua lại toàn bộ Nhà máy của Xí nghiệp Đức Dương, tận dụng toàn bộ cơ sở vật chất và pháp lý hiện có, tiến hành đầu tư cải tạo, bổ sung, nâng cấp dây chuyền để chuyển đổi sang dòng sản phẩm giấy Kraft sóng gia keo. Do có thế mạnh về công nghệ sản xuất giấy, khả năng, tiềm lực về nguồn vốn và kinh nghiệm quản lý, chỉ 8 tháng sau khi nhận bàn giao, Công ty đã đưa Nhà máy giấy Hoàng Hà đi vào hoạt động ổn định (tiết kiệm được rất nhiều thời gian nếu đầu tư mới một nhà máy giấy) với dòng sản phẩm giấy Kraft sóng gia keo (giấy bao bì carton) mang thương hiệu Giấy Hoàng Hà. Cho đến nay, các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu, lợi nhuận sau thuế, tổng tài sản của Công ty liên tục tăng trưởng qua các năm. Kể từ năm 2018 đến nay có thể nói là giai đoạn ghi dấu những thành công và định hướng phát triển đúng đắn của Công ty. Từ tháng 8 năm 2018, Hoàng Hà đã trở thành Công ty đại chúng, niêm yết trên Sàn Chứng khoán với mã HHP, đến nay đã có hàng ngàn cổ đông, vốn điều lệ lên tới nhiều trăm tỷ đồng. Hoàng Hà đã và ngày càng khẳng định được vị thế, thương hiệu của mình trên thị trường, được nhiều đối tác, bạn hàng quan tâm và sẵn sàng đồng hành, hợp tác lâu dài.

Công ty tự hào đã khôi phục được một Nhà máy có nguy cơ phải phá bỏ hoàn toàn, giảm thiểu lãng phí tài sản Quốc gia, giảm được khoản nợ xấu đáng kể cho Ngân hàng. Hoàng Hà đã tạo được công ăn việc làm cho nhiều lao động và đóng góp hàng trăm tỷ đồng vào Ngân sách Nhà nước, được Cục thuế thành phố Hải Phòng, Bộ Tài chính tặng Giấy khen/Bằng khen là đơn vị chấp hành tốt chính sách pháp luật về thuế năm 2015, 2017; Chủ tịch UBND TP Hải Phòng tặng bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc, đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế xã hội của TP năm 2021; Chủ tịch UBND Huyện Tiên Lãng tặng bằng khen vì đã có nhiều đóng góp trong xây dựng phát triển kinh tế và an sinh xã hội của Huyện năm 2022. Hoàng Hà cũng là một trong số rất ít các doanh nghiệp sản xuất giấy tại Việt Nam hiện nay được Tổ chức BUREAU VERITAS cấp chứng chỉ FSC và nhiều năm liên lọt vào top 500 doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam theo bảng xếp hạng FAST500.

Các mốc sự kiện quan trọng trong lịch sử hình thành phát triển của Công ty :

Năm 2018	<ul style="list-style-type: none"> - Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận trở thành Công ty đại chúng - Công ty được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội chấp thuận niêm yết cổ phiếu (Mã chứng khoán HHP). Ngày 08/08/2018, cổ phiếu của Công ty chính thức được giao dịch trên sàn chứng khoán HNX với mã chứng khoán là HHP
Năm 2019	<ul style="list-style-type: none"> - Công ty đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu trả cổ tức và Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ, theo đó, vốn điều lệ của Công ty tăng từ 100 tỷ đồng lên 180 tỷ đồng.
Năm 2020	<ul style="list-style-type: none"> - Công ty đã nhận được Quyết định chủ trương đầu tư số 2062/QĐ-UBND UBND thành phố Hải Phòng chấp thuận cho Công ty thực hiện đầu tư xây dựng Nhà máy giấy Hoàng Hà tại Cụm Công nghiệp thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng. - Công ty lần đầu tiên lọt vào Top 500 doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam theo bảng xếp hạng FAST500 (đứng thứ 130/500)

Năm 2021	<ul style="list-style-type: none"> - Ngày 3/3/2021, cổ phiếu của Công ty đã chính thức được niêm yết và giao dịch trên sàn HSX. - Ngày 22/11/2021, Công ty nhận được Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư số 3356/QĐ-UBND của UBND thành phố Hải Phòng chấp thuận cho Công ty thực hiện đầu tư xây dựng Nhà máy giấy Hoàng Hà công suất 100.000 tấn/năm tại Cụm Công nghiệp thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng. - Công ty đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu trả cổ tức, Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động và Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ, theo đó, vốn điều lệ của Công ty tăng lên 300.698.240.000 đồng. - Công ty tiếp tục được ghi danh trong top 500 doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam theo bảng xếp hạng FAST500 (vươn lên vị trí 49/500)
Năm 2022	<ul style="list-style-type: none"> - Công ty đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu trả cổ tức, theo đó vốn điều lệ của Công ty tăng lên là 320.238.100.000 đồng. - Công ty tiếp tục được ghi danh trong top 500 doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam theo bảng xếp hạng FAST500 (đứng thứ 36/500)
Năm 2023	<ul style="list-style-type: none"> - Công ty đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ, theo đó vốn điều lệ của Công ty tăng lên là 620.238.100.000 đồng. - Công ty đã tiếp tục năm thứ Tư liên tiếp được ghi danh vào bảng xếp hạng FAST500 (đứng thứ 60/500), đồng thời đạt Top2 Doanh nghiệp sản xuất kinh doanh giấy có tốc độ tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam.

Một số hình ảnh của CTCP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng:



Trụ sở Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng



Giấy khen về thành tích chấp hành tốt Chính sách, Pháp luật Thuế của Công ty



Bằng khen về thành tích xuất sắc, đóng góp tích cực cho sự phát triển KT-XH của thành phố Hải Phòng năm 2021



Giấy khen về thành tích đóng góp trong xây dựng phát triển KT và ASXH của huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng năm 2022



Khai trương giao dịch cổ phiếu HHP trên sàn HSX



Phối cảnh Dự án Nhà máy giấy Hoàng Hà sau khi hoàn thành

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

2.1. Ngành nghề kinh doanh

Căn cứ Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 0201282851 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp đăng ký lần đầu ngày 05/11/2012, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 01/04/2023, ngành nghề kinh doanh chính của Công ty bao gồm:

Bảng 1: Ngành nghề kinh doanh của Công ty

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành, nghề kinh doanh
1	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701 (Chính)
2	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
	Chi tiết: Sản xuất bao bì bằng giấy, bìa, giấy nhãn và giấy bìa	
3	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
	Chi tiết: Sản xuất giấy viết, giấy in, giấy tráng phan. Sản xuất, gia công giấy vệ sinh	
4	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành, nghề kinh doanh
5	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
6	Bốc xếp hàng hóa	5224
7	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn than đá (bao gồm tinh quặng Graphite)	4661
8	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại (không bao gồm bán buôn các loại phế liệu nhập khẩu gây ô nhiễm môi trường), nguyên liệu làm giấy	4669
9	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: Lắp đặt máy móc, thiết bị ngành giấy	3320
10	Phá dỡ	4311
11	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: San lấp mặt bằng	4312
12	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Giấy, bì carton, giấy tráng phấn	4649
13	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Máy móc, thiết bị ngành giấy. Thiết bị thủy lực, máy nén khí, máy cơ khí, thiết bị phòng cháy chữa cháy, thiết bị bảo hộ lao động	4659
14	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh. Vận tải hành khách bằng ô tô theo tuyến cố định và theo hợp đồng	4932
15	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
16	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ xuất nhập khẩu giấy, bao bì bằng giấy, bao bì từ plastic, bột giấy, nguyên phụ liệu ngành giấy và các sản phẩm liên quan về giấy; vật liệu xây dựng; thiết bị văn phòng (ngoại trừ văn hoá phẩm và các vật phẩm ghi hình)	8299
17	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Thuê nhà, công trình xây dựng để cho thuê lại; Nhận chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản của chủ đầu tư để xây dựng nhà, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho thuê mua	6810
18	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Tư vấn lập dự án. Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, hồ sơ dự thầu công trình xây dựng	7110

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành, nghề kinh doanh
19	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
	Chi tiết: Chuyên gia công nghệ sản xuất giấy	
20	Cho thuê xe có động cơ	7710
	Chi tiết: Cho thuê ô tô; Cho thuê xe có động cơ khác	
21	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
	Chi tiết: Photo, chuẩn bị tài liệu	
22	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
	Chi tiết: Bán buôn sắt, thép	
23	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
24	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội)	6499
	Chi tiết: - Dịch vụ mua bán nợ	
25	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu	6619
	Chi tiết: - Dịch vụ môi giới và tư vấn mua bán nợ.	
26	Xây dựng nhà để ở	4101
27	Xây dựng nhà không để ở	4102
28	Xây dựng công trình đường sắt	4211
29	Xây dựng công trình đường bộ	4212
30	Xây dựng công trình điện	4221
31	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
	Chi tiết: Xây dựng công trình thủy lợi	
32	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
	Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp	
33	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
	Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng, cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, cơ sở hạ tầng khu đô thị	

(Nguồn: Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng)

2.2. Địa bàn kinh doanh

- Thị trường nội địa: Hải Phòng, Hà Nội, Hải Dương, Hưng Yên, Quảng Ninh, Bắc Ninh,...
- Thị trường nước ngoài: Trung Quốc, Hồng Kông...

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

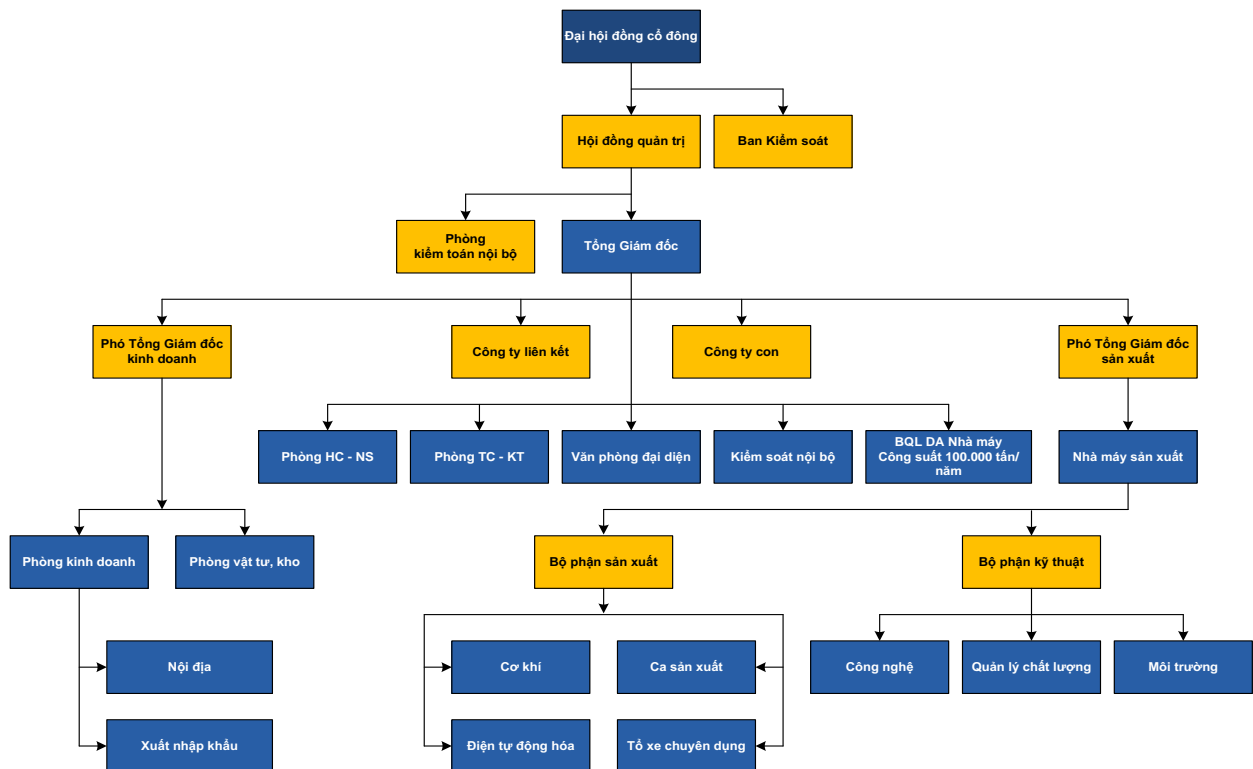
3.1. Mô hình quản trị:

Mô hình quản trị của Công ty gồm:

- Đại hội đồng cổ đông.
- Hội đồng quản trị: 07 thành viên, trong đó có 01 chủ tịch Hội đồng quản trị, 01 Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị và 05 thành viên Hội đồng quản trị.
- Ban kiểm soát: 03 thành viên, trong đó có 01 Trưởng Ban kiểm soát và 02 thành viên Ban Kiểm soát.
- Ban Điều hành: 04 thành viên, trong đó có 01 Tổng Giám đốc, 02 Phó Tổng Giám đốc và 01 Kế toán trưởng.

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:

Sơ đồ 1: Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty



(Nguồn: Công ty cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng)

➤ Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Điều lệ Công ty và Pháp luật liên quan quy định. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Thông qua, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
- Thông qua kế hoạch phát triển Công ty, thông qua báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo của HĐQT, Ban kiểm soát và của Kiểm toán viên;
- Quyết định mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó;

- Quyết định số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị;
- Quyết định tổ chức lại và giải thể Công ty;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát;
- Quyết định số thành viên HĐQT;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

➤ Hội đồng quản trị

HĐQT là cơ quan quản trị của Công ty, do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 07 thành viên, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có các quyền sau:

- Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy của Công ty;
- Quyết định chiến lược đầu tư, phát triển của Công ty trên cơ sở các mục đích chiến lược do ĐHĐCĐ thông qua;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc;
- Kiến nghị sửa đổi bổ sung Điều lệ, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm, Báo cáo tài chính, quyết toán năm, phương án phân phối lợi nhuận và phương hướng phát triển, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm trình ĐHĐCĐ;
- Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản công ty;
- Triệu tập, chỉ đạo chuẩn bị nội dung và chương trình cho các cuộc họp ĐHĐCĐ;
- Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể công ty;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty hiện nay như sau:

- | | |
|--------------------------|--|
| ○ Bà Nguyễn Thị Thu Thủy | Chủ tịch HĐQT |
| ○ Bà Trần Thị Thu Phương | Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc |
| ○ Ông Nguyễn Huy Long | Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc |
| ○ Bà Nguyễn Thị Ngân | Thành viên HĐQT độc lập |
| ○ Ông Bùi Minh Đức | Thành viên HĐQT không điều hành |
| ○ Bà Lê Thị Nguyễn | Thành viên HĐQT độc lập |
| ○ Ông Nguyễn Minh Tú | Thành viên HĐQT không điều hành |

➤ Ban Kiểm soát

Ban kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 03 thành viên, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. BKS chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ như:

- Kiểm tra sổ sách kế toán và các Báo cáo tài chính của Công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Công ty, kiểm tra việc thực hiện

các nghị quyết, quyết định của HĐQT;

- Trình ĐHCĐ báo cáo thẩm tra các báo cáo tài chính của Công ty, đồng thời có quyền trình bày ý kiến độc lập của mình về kết quả thẩm tra các vấn đề liên quan tới hoạt động kinh doanh, hoạt động của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc;
- Yêu cầu HĐQT triệu tập ĐHCĐ bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

Cơ cấu Ban Kiểm soát của Công ty hiện nay như sau:

- | | |
|-------------------------|------------|
| ○ Bà Đào Thị Ngân | Trưởng ban |
| ○ Bà Đinh Thị Hồng | Thành viên |
| ○ Bà Đinh Thị Bích Hạnh | Thành viên |

➤ Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng giám đốc Công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Tổng Giám đốc có nhiệm vụ:

- Tổ chức điều hành, quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo nghị quyết của ĐHCĐ, quyết định của HĐQT, Điều lệ Công ty và tuân thủ pháp luật;
- Xây dựng và trình HĐQT các quy chế quản lý điều hành nội bộ, kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính hàng năm và dài hạn của Công ty;
- Báo cáo HĐQT về tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh, chịu trách nhiệm trước ĐHCĐ, HĐQT và Pháp luật về những sai phạm gây tổn thất cho Công ty;
- Đề nghị HĐQT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng;
- Ký kết, thực hiện các hợp đồng theo quy định của pháp luật;
- Thực hiện các nghị quyết của HĐQT và ĐHCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và ĐHCĐ thông qua;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

Cơ cấu Ban Tổng giám đốc của Công ty hiện nay như sau:

- | | |
|--------------------------|-------------------|
| ○ Bà Trần Thị Thu Phương | Tổng Giám đốc |
| ○ Ông Nguyễn Vinh Quang | Phó Tổng Giám đốc |
| ○ Ông Nguyễn Huy Long | Phó Tổng Giám đốc |

➤ Các Khối, Phòng chức năng:

✓ Phòng kiểm toán nội bộ

Là phòng chuyên môn có chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT về công tác kiểm toán nội bộ, cụ thể là:

- Đưa ra đảm bảo thông qua việc kiểm tra và đánh giá tính đầy đủ và hiệu quả của quản trị, quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ nhằm giúp Công ty đạt được các mục tiêu

chiến lược, hoạt động, tuân thủ và tài chính;

- Đưa ra các phân tích chuyên sâu và các kiến nghị dựa trên đánh giá dữ liệu và các quy trình của Công ty;
- Đưa ra các tư vấn, kiến nghị một cách độc lập khách quan: Thực hiện các hoạt động tư vấn liên quan đến quy trình quản trị, quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ phù hợp với Công ty;
- Thực hiện kiểm toán trước: được thực hiện trước khi diễn ra việc thực hiện các dự án, chương trình kế hoạch hoạt động của bộ phận/đơn vị được kiểm toán, nhằm đánh giá độ tin cậy của các thông tin, tài liệu, tính kinh tế, tính khả thi và hiệu quả của dự án, chương trình, kế hoạch hoạt động; giúp các cấp quản lý có được những thông tin tin cậy để đưa ra các quyết định;
- Thực hiện kiểm toán đồng thời: được thực hiện trong khi việc thực hiện các dự án, chương trình kế hoạch hoạt động của bộ phận/đơn vị được kiểm toán đang diễn ra, nhằm đánh giá tiến độ, chất lượng quá trình thực hiện hoạt động; phát hiện và kiến nghị kịp thời các biện pháp sửa chữa những sai lệch, thiếu sót, yếu kém trong quá trình thực hiện dự án, chương trình, kế hoạch hoạt động, nhằm đảm bảo thực hiện tốt nhất các mục tiêu của dự án, kế hoạch của bộ phận/đơn vị được kiểm toán;
- Thực hiện kiểm toán sau: được thực hiện sau khi việc thực hiện dự án, chương trình, kế hoạch hoạt động của bộ phận/đơn vị được kiểm toán đã hoàn thành, nhằm thực hiện các nội dung, mục tiêu kiểm toán báo cáo tài chính, kiểm toán tuân thủ và kiểm toán hoạt động đối với hoạt động của bộ phận/đơn vị được kiểm toán;
- Tư vấn cho Công ty trong việc lựa chọn, kiểm soát sử dụng dịch vụ kiểm toán độc lập bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả;
- Báo cáo định kỳ về mục đích, quyền hạn, trách nhiệm và hiệu suất của bộ phận kiểm toán nội bộ/tổ kiểm toán nội bộ liên quan đến kế hoạch kiểm toán nội bộ của Công ty;
- Kiểm tra và đánh giá các hoạt động cụ thể theo yêu cầu của Ban điều hành và Hội đồng quản trị.

✓ *Phòng Tài chính - Kế toán*

Là phòng chuyên môn có chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT, BĐH về công tác tài chính kế toán, cụ thể là:

- Các phòng ban chức năng có chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT, BĐH về công tác tài chính kế toán, cụ thể là:
- Theo dõi, phản ánh sự lưu chuyển nguồn vốn kinh doanh của Công ty và tham mưu cho Ban lãnh đạo các vấn đề liên quan đảm bảo việc luân chuyển vốn, sử dụng vốn của công ty hiệu quả nhất;
- Kiểm tra, tính toán phân tích tài chính các hợp đồng, dự án của Công ty;
- Chịu trách nhiệm về số liệu báo cáo tài chính kế toán trước Hội đồng quản trị, BĐH và các Cơ quan hữu quan. Theo dõi phản ánh đúng tình hình tài chính của công ty;
- Xây dựng kế hoạch tài chính năm, kế hoạch trung hạn, dài hạn của Công ty trình Ban điều hành, HĐQT phê duyệt;

- Tham mưu cho Ban điều hành về chế độ kế toán và những thay đổi của chế độ qua từng thời kỳ trong hoạt động kinh doanh. Tổ chức công tác kế toán, thống kê và bộ máy kế toán phù hợp với công tác tổ chức sản xuất, kinh doanh theo yêu cầu của Công ty;
- Tổ chức ghi chép tính toán và phản ánh chính xác, trung thực, kịp thời, đầy đủ toàn bộ tài sản và phân tích kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Xác định và phản ánh chính xác, kịp thời, đúng chế độ, kết quả kiểm kê tài sản hàng kỳ. Đề xuất xử lý các khoản hao hụt, mất mát, hư hỏng (nếu có);
- Xét duyệt các báo cáo kế toán, thống kê và báo cáo tài chính của đơn vị trực thuộc. Lập, tổng hợp đầy đủ và gửi đúng hạn báo cáo kế toán, thống kê và quyết toán tài chính của Công ty theo chế độ qui định;
- Tổ chức kiểm tra kế toán trong nội bộ Công ty;
- Nghiên cứu các chế độ chính sách trong lĩnh vực thuế, tài chính, thống kê, luật doanh nghiệp... của Nhà nước liên quan đến hoạt động của Công ty nhằm đưa ra cách thực hiện phù hợp;
- Tổ chức phổ biến và hướng dẫn kịp thời các chế độ, thể lệ tài chính, kế toán, thống kê hiện hành cho nội bộ bộ phận cũng như các bộ phận liên quan;
- Quản lý việc chuyển nhượng cổ phần, cổ phiếu của Công ty; phát hành sổ cổ đông Công ty;
- Tổ chức bảo quản, lưu trữ các tài liệu kế toán, giữ bí mật các tài liệu và số liệu kế toán của công ty.

✓ *Phòng Hành chính - Nhân sự*

Là phòng có chức năng tham mưu giúp việc cho HĐQT/BĐH để quản lý, điều hành công ty trong lĩnh vực hành chính - nhân sự.

Phòng hành chính có các chức năng, nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Tham mưu và giúp lãnh đạo thực hiện công tác tổ chức, cán bộ;
- Đảm nhiệm công tác hành chính – tổng hợp, văn thư - lưu trữ;
Phụ trách công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật;
- Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, pháp chế theo quy định hiện hành;
Quản lý công tác bảo vệ và tổ xe.

Phòng nhân sự có các chức năng, nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Đề xuất, tham mưu cho HĐQT/ BĐH xây dựng chiến lược phát triển nhân sự đáp ứng chiến lược kinh doanh của Công ty;
- Nghiên cứu, đề xuất xây dựng mô hình tổ chức bộ máy điều hành của Công ty;
- Xây dựng chính sách nhân sự và chế độ đãi ngộ hợp lý trong nội bộ Công ty. Chủ động đề xuất, trực tiếp xây dựng các quy định, quy chế nội bộ liên quan đến công tác nhân sự của Công ty;
- Đảm bảo nguồn nhân lực cho các phòng/ban thành viên; Điều phối, đánh giá công việc,

giám sát hiệu quả sử dụng nhân lực của các phòng/ban thành viên;

- Tổ chức thực hiện, giám sát việc thực hiện kỷ luật lao động, các quy chế quản lý nội bộ. Đề xuất khen thưởng, kỷ luật đối với CBCNV;
- Chịu trách nhiệm truyền thông nội bộ các vấn đề liên quan đến nhân sự để phát triển văn hóa doanh nghiệp;
- Hỗ trợ các bộ phận khác trong việc quản lý nhân sự, công tác đào tạo nhân viên, cách thức tuyển dụng nhân sự...

✓ *Phòng vật tư, kho*

Là phòng có chức năng tham mưu, phân tích, tổng hợp, đưa ra đề xuất kiến nghị phù hợp với công tác quản lý vật tư, có nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Lên kế hoạch mua sắm các loại vật tư của Công ty;
- Bảo quản chất lượng vật tư không thay đổi trong quá trình lưu kho;
- Quản lý việc dự trữ vật tư trong kho đảm bảo đáp ứng đủ số lượng vật tư để quá trình sản xuất kinh doanh có thể diễn ra liên tục; tránh việc dự trữ vật tư quá nhiều làm ứ đọng vốn, tăng chi phí lưu kho;
- Làm việc với các đơn vị, phòng ban khác trong Công ty để hoàn thành các công việc HĐQT đề ra;
- Chấp hành nghiêm chỉnh các chế độ quản lý kinh tế, tài chính, chế độ báo cáo của Công ty;
- Mọi hoạt động của Phòng Vật tư phải tuân thủ theo các quy định của pháp luật hiện hành.

✓ *Phòng Kinh doanh*

Đây là bộ phận hết sức quan trọng, đóng vai trò chủ chốt trong Công ty, giúp việc cho HĐQT/BĐH ra quyết định các vấn đề thuộc lĩnh vực kinh doanh – xuất nhập khẩu, nhiệm vụ cụ thể:

- Đảm bảo đầu vào và đầu ra của Công ty, tiếp cận và nghiên cứu thị trường, giới thiệu sản phẩm và mở rộng thị trường cũng như thu hút khách hàng mới;
- Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh, tính giá và lập hợp đồng với khách hàng;
- Theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện của các phòng ban/nhà máy, đảm bảo sản xuất, giao hàng đúng thời hạn theo đơn hàng đã cam kết với khách hàng và kịp thời đề xuất những phương án sản xuất kinh doanh hiệu quả nhất;
- Quản lý đội xe tải và chịu trách nhiệm vận chuyển sản phẩm cho khách hàng;
- Lập và phân bổ kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm cho Công ty, hàng quý và hàng tháng cho nhà máy sản xuất.

✓ *Nhà máy sản xuất*

- Nhà máy sản xuất là nơi trực tiếp sản xuất ra sản phẩm của Công ty, gồm 2 bộ phận với các chức năng và nhiệm vụ chính sau:

- *Bộ phận sản xuất: Bao gồm Cơ khí, Điện tự động hóa, Các ca sản xuất và Tổ xe chuyên dụng.*

+ Cơ khí: Quản lý toàn bộ hệ thống máy móc thiết bị, dây chuyền sản xuất: Thực hiện công tác bảo dưỡng, sửa chữa và thay thế máy móc thiết bị đảm bảo hoạt động an toàn và thời gian sản xuất ổn định nhất; Nghiên cứu đề xuất cải tiến, nâng cấp máy móc thiết bị tăng hiệu suất làm việc, tăng sản lượng, hạ giá thành sản phẩm;

+ Điện tự động hóa: Quản lý toàn bộ hệ thống thiết bị tủ điện công nghiệp và hệ thống điện tự động hóa thuộc dây chuyền sản xuất: Thực hiện công tác bảo dưỡng, thay thế thiết bị điện đảm bảo hoạt động an toàn và thời gian sản xuất ổn định nhất; Nghiên cứu đề xuất cải tiến, nâng cấp thiết bị tăng hiệu suất làm việc, tăng sản lượng, hạ giá thành sản phẩm;

+ Ca sản xuất: Tiếp nhận đơn hàng từ bộ phận kinh doanh và lên kế hoạch sản xuất, tổ chức sản xuất đảm bảo đúng tiến độ, hiệu quả và đạt chất lượng theo tiêu chuẩn đã công bố hoặc theo yêu cầu của khách hàng; Kết hợp cùng các bộ phận liên quan (công nghệ, cơ khí, cơ điện,...) nghiên cứu đề xuất cải tiến tăng năng suất, tăng chất lượng sản phẩm;

+ Tổ xe chuyên dụng: Thực hiện công việc vận hành các phương tiện xe chuyên dụng (xe xúc lật, xe gập và xe nâng,...) phục vụ sản xuất, xuất nhập hàng hóa và nâng hạ máy móc thiết bị phục vụ sửa chữa; Tiến hành dọn dẹp, sắp xếp gọn gàng kho bãi trong nhà máy (hỗ trợ lên, xuống hàng hóa cho kho nguyên liệu, kho thành phẩm, khu vực vật tư lớn và khu vực rác thải sản xuất).

- *Bộ phận kỹ thuật: Bao gồm Công nghệ, Thống kê, Quản lý chất lượng và Môi trường.*

+ Công nghệ: Chịu trách nhiệm toàn bộ về công nghệ sản xuất, xây dựng và duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn chất lượng đã công bố; Kiểm tra, giám sát chặt chẽ quy trình sản xuất, thông số sản xuất tại nhà máy; Đưa ra định mức tiêu hao cho từng loại sản phẩm; Nghiên cứu cải tiến đổi mới công nghệ nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, tiết kiệm chi phí sản xuất, so sánh với sản phẩm cùng loại trên thị trường của các đối thủ cạnh tranh;

+ Thống kê: Thống kê và phân tích đánh giá số liệu tiêu hao sản xuất (Điện, hơi, nước, hóa chất, nguyên nhiên vật liệu,...) theo từng ca sản xuất; Lập bảng so sánh tiêu hao theo ngày - tuần - tháng - quý - năm chuyển cho bộ phận Kỹ thuật Công nghệ; Báo cáo kịp thời khi phát hiện số liệu tiêu hao bất thường và đề xuất kiến nghị các biện pháp nhằm tiết giảm tiêu hao sản xuất, nâng cao sản lượng và chất lượng sản phẩm;

+ Quản lý chất lượng (QC): Tổ chức nghiên cứu, áp dụng quy trình về hệ thống đo lường chất lượng; Kiểm soát chất lượng nguyên liệu đầu vào, chất lượng sản phẩm từ khâu sản xuất, nhập kho và trước khi giao hàng cho khách hàng; Quản lý mẫu sản phẩm sản xuất và thông số chất lượng cho từng sản phẩm sau khi sản xuất;

+ Môi trường: Giám sát việc triển khai thực hiện quy trình xử lý nguồn chất thải phát sinh trong sản xuất, vận hành hệ thống xử lý nước thải, chỉ đạo công tác vệ sinh công nghiệp đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

✓ *Văn phòng đại diện*

Văn phòng đại diện có chức năng:

- Thực hiện các chức năng của một văn phòng liên lạc;

- Thực hiện hoạt động nghiên cứu, cung cấp thông tin, hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận với thị trường và đối tác mới.

✓ *Kiểm soát nội bộ*

Kiểm soát nội bộ có chức năng:

- Giám sát quy trình nghiệp vụ;
- Giám sát các hoạt động nhập - xuất nguyên vật liệu, thành phẩm;
- Lập biên bản vi phạm và kiến nghị xử lý vi phạm đối với tập thể/cá nhân vi phạm.

✓ *Ban quản lý dự án Nhà máy Giấy Hoàng Hà công suất 100.000 tấn/năm*

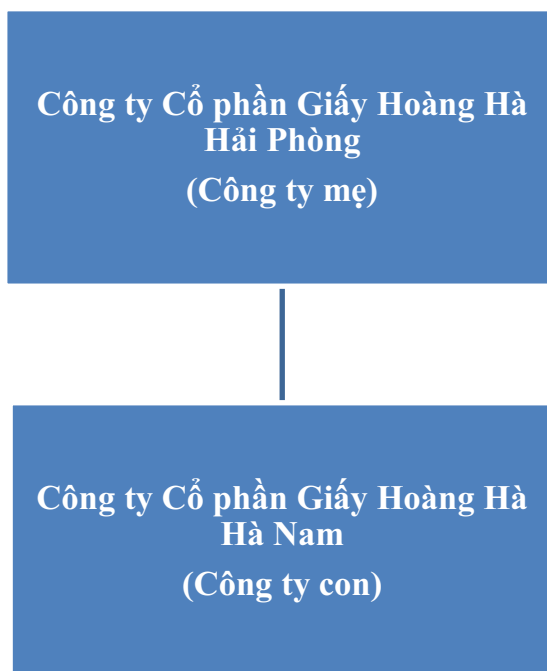
- Thay mặt Công ty trực tiếp làm việc với các ngành và các đơn vị liên quan về thực hiện những nội dung công việc chuyên môn thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ban QLDA và những nội dung khác được Công ty ủy quyền. Thiết lập quan hệ và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với các cơ quan quản lý Nhà nước tại địa phương theo quy định của pháp luật; phối hợp với các cơ quan tại địa phương giải quyết các vấn đề liên quan trong quá trình thực hiện Dự án;
- Tập hợp, kiểm tra, thẩm định, trình Công ty phê duyệt và nghiệm thu các hồ sơ do các đơn vị tư vấn và các đơn vị khác có liên quan lập;
- Lập và trình Công ty phê duyệt kế hoạch đấu thầu/chào hàng cạnh tranh tổng thể và theo từng giai đoạn; phối hợp với đơn vị tư vấn điều hành quản lý dự án tổ chức lập hồ sơ mời thầu/chào giá, hồ sơ yêu cầu, tổ chức lựa chọn nhà thầu trong hoạt động đầu tư xây dựng công trình theo quy định và quy chế hiện hành;
- Tổ chức đàm phán các hợp đồng kinh tế thuộc phạm vi của Dự án;
- Tập hợp, trình Công ty phê duyệt biện pháp thi công trên cơ sở biện pháp đệ trình và cam kết của các nhà thầu tham gia dự án;
- Tổ chức quản lý chất lượng, khối lượng, tiến độ và chi phí xây dựng (gồm các công tác lập kế hoạch, kiểm tra đôn đốc, giám sát thực hiện, xử lý các vấn đề liên quan thuộc thẩm quyền và báo cáo Công ty theo định kỳ hàng quý, hàng tháng hoặc đột xuất theo yêu cầu của Tổng Giám đốc Công ty); tổ chức quản lý bảo đảm an toàn, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ trên công trường xây dựng;
- Tổ chức thực hiện các công tác nghiệm thu, lập hồ sơ thanh toán, quyết toán và xác nhận bản vẽ hoàn công; tổ chức nghiệm thu, bàn giao hạng mục công trình; nghiệm thu, bàn giao công trình đưa vào sử dụng;
- Lập và trình Công ty phê duyệt phương án trả lương của Ban QLDA, kế hoạch mua sắm trang thiết bị và chi phí phục vụ hoạt động của Ban QLDA theo định kỳ từng quý, năm;
- Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Công ty căn cứ trên cơ sở thực tế phát sinh trong quá trình thực hiện Dự án.

3.3. Các công ty con, công ty liên kết:

Công ty Giấy Hoàng Hà được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH13 đã được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng

và các văn bản pháp luật có liên quan khác. Công ty hiện có 01 Công ty con là Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hà Nam với tỷ lệ sở hữu 52,75%.

Sơ đồ 2: Cơ cấu tổ chức của Công ty



❖ Công ty mẹ: Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 194 đường Kiều Hạ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng, Việt Nam
- VPĐD tại Hà Nội: Số 30-LK1, KĐT mới Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: 0225 3979952 Fax: 0225 3979951
- Mã số doanh nghiệp: 0201282851 do Phòng Đăng ký Kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Hải Phòng cấp ngày 05/11/2012, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 01/04/2023.
- Website: www.hhppaper.com
- Email: hhppaper@gmail.com
- Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất, kinh doanh Giấy bao bì và các sản phẩm liên quan.
- Sản phẩm chính: Giấy Kraft sóng.

❖ Công ty con: Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hà Nam (Thời điểm bắt đầu trở thành Công ty con: 27/10/2017)

- Địa chỉ: KCN Đồng Văn I, Đồng Văn, Thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, Việt Nam
- Điện thoại: 0226 3582866 Fax: 0226 3582867
- Mã số doanh nghiệp: 0700219848 do sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Nam cấp lần đầu ngày 04/10/2002, thay đổi ĐKKD lần thứ 11 ngày 06/12/2021.

- Vốn điều lệ thực góp tại thời điểm 31/12/2022: 91 tỷ đồng, trong đó Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng góp 48 tỷ đồng tương đương 52,75%.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất, kinh doanh Giấy bao bì và các sản phẩm liên quan.
- Sản phẩm chính: Giấy Kraft sóng, giấy Chipboard.

❖ **Công ty liên kết: Công ty CP Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà** (Thời điểm bắt đầu trở thành Công ty liên kết: tháng 09/2020)

- Địa chỉ: Lô 3, Tổ 40, TT Nhà hát kịch, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Mã số doanh nghiệp: 0108828180 do sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hà Nội cấp lần đầu ngày 17/07/2019 và thay đổi lần thứ 1 ngày 18/12/2019
- Vốn điều lệ thực góp tại thời điểm 31/12/2022: 100 tỷ đồng; trong đó, Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng góp 30 tỷ đồng tương đương 30%.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Bất động sản

4. Định hướng phát triển

Lấy hiệu quả sản xuất kinh doanh và sự hạnh phúc của nhân viên làm thước đo cho sự tăng trưởng bền vững, Công ty sẽ không ngừng nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh nhằm đảm bảo lợi nhuận hàng năm, tạo ra giá trị thặng dư cho các nhà đầu tư, đảm bảo quyền lợi của các đối tác và cải thiện đời sống người lao động; Đồng thời tập trung vào việc xây dựng đội ngũ, rèn luyện trí thông minh cảm xúc (EQ) bắt đầu từ Lãnh đạo, khối Văn phòng và lan tỏa đến toàn thể công nhân viên trong Công ty

4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Mục tiêu năm 2023: Tập trung đầu tư để tăng sản lượng, mở rộng thị trường để tăng doanh thu; Tiết kiệm chi phí để nâng cao lợi nhuận, mức tăng trưởng tối thiểu đạt 20%/năm.
- Hoàn thành Dự án Nhà máy giấy Hoàng Hà công suất 100.000 tấn/năm giai đoạn 2022-2024: Hoàng Hà xây dựng thành công Nhà máy sản xuất giấy đẳng cấp nhất Miền Bắc với Tiêu chí: Xanh - Sạch - Đẹp - Thân thiện với môi trường; Tự động hóa trong quản trị điều hành, môi trường làm việc chuyên nghiệp; Luôn đáp ứng trên mức mong đợi của khách hàng về chất lượng sản phẩm và phương thức phục vụ.
- Xây dựng hệ sinh thái 20 doanh nghiệp trong hệ thống Hoàng Hà trước năm 2030: Hoàng Hà là nơi quy tụ nhân tài, phát huy trí tuệ tập thể, sức mạnh tập thể vì mục tiêu: cộng hưởng sức mạnh, gắn kết và phát triển các doanh nghiệp thuộc hệ sinh thái Hoàng Hà hướng tới các sản phẩm có nguồn gốc từ thiên nhiên, thân thiện với môi trường, giữ gìn và bảo vệ môi trường.
- Mục tiêu thách thức và táo bạo của HHP trong 10 năm tới: 90% Nhân viên trong Công ty tham gia rèn luyện Trí thông minh cảm xúc (EQ) để có hiệu suất làm việc nổi bật, năng lực lãnh đạo xuất sắc và khả năng tạo ra các điều kiện cho hạnh phúc; Trở thành những con người thành công trong công việc cũng như luôn đạt được sự thỏa mãn, hạnh phúc trong cuộc sống; Thu nhập bình quân của Nhân viên trong Công ty cao gấp 5 lần mức lương tối

thiếu vùng áp dụng cùng thời điểm.

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Về quản trị doanh nghiệp

Công ty sẽ tập trung vào công tác đào tạo đội ngũ, triển khai Sứ mệnh - Tầm nhìn - Giá trị cốt lõi doanh nghiệp; phát động phong trào học tập và thi đua trong toàn hệ thống nhằm nâng cao trình độ về tư duy, về quản lý cũng như tay nghề cho cán bộ nhân viên; Thường xuyên tổ chức các buổi đào tạo kết hợp thi đua khen thưởng... để động viên, khích lệ người lao động và đổi mới toàn diện, mạnh mẽ các mặt hoạt động, thúc đẩy quá trình tự động hóa doanh nghiệp, kiến tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp nhằm không ngừng nâng cao vị thế, uy tín Công ty trên thị trường. Đảm bảo luôn đáp ứng trên mức mong đợi của khách hàng về chất lượng sản phẩm và phương thức phục vụ; Tiếp tục duy trì việc triển khai 5S và Kaizen trong Nhà máy; Bổ sung đội ngũ cán bộ đủ về số lượng, cơ cấu hợp lý, chất lượng ngày càng cao để phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.

Về đầu tư mở rộng quy mô sản xuất

Công ty hiện tập trung mọi nguồn lực cho việc đầu tư Dự án Nhà máy giấy Hoàng Hà công suất 100.000 tấn/năm tại Cụm Công nghiệp thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng. Hiện nay Dự án đã bước sang giai đoạn lắp đặt thiết bị, dự kiến hoàn thành đi vào sản xuất chính thức trong Quý IV/2023.

Về công tác tổ chức sản xuất

- Giám sát chặt chẽ quy trình sản xuất; Tăng cường hơn nữa công tác kiểm soát, quản lý chất lượng sản phẩm; Nghiên cứu cải tiến, đổi mới công nghệ để nâng cao chất lượng sản phẩm, đảm bảo tính ổn định của chất lượng sản phẩm;
- Khai thác tối đa công suất các dây chuyền sản xuất hiện có và dây chuyền sản xuất đầu tư mới để tăng năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh;
- Tiếp tục triển khai và áp dụng triết lý Kaizen, duy trì công cụ 5S, khuyến khích mọi thành viên trong Công ty phát huy tinh thần cải tiến, tiết giảm hao phí, coi đây là một trong những biện pháp quan trọng để giảm giá thành, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Về công tác quản lý tài chính

- Công tác quản lý tài chính gắn chặt với hoạt động bán hàng và thu hồi công nợ nên cần tiếp tục sàng lọc, lựa chọn khách hàng, đảm bảo an toàn và tăng vòng quay của đồng vốn;
- Tổ chức thu hồi công nợ mềm dẻo nhưng phải quyết liệt để giảm thiểu thiệt hại về tài chính trong khâu bán hàng;
- Quản trị tốt nhất hoạt động cung ứng hàng hóa và dịch vụ đầu vào, phù hợp với sự biến động của thị trường đầu ra, dự trữ hàng hóa, nguyên vật liệu ở mức độ hợp lý, tránh để tồn kho ứ đọng làm giảm hiệu quả sử dụng vốn.

Về công tác thị trường, hoạt động Marketing

- Đặc biệt quan tâm và làm tốt công tác điều tra, nắm bắt thị trường; Tổ chức mạng lưới bám sát và nắm bắt thị trường để có các quyết sách tối ưu trong sản xuất kinh doanh; Mở rộng thị trường khách hàng tiềm năng của Công ty;

- Củng cố lực lượng làm công tác thị trường, bổ sung thêm lao động có năng lực cho văn phòng đại diện của Công ty tại Hà Nội để có thể thường xuyên bám sát và nắm bắt kịp thời biến động của thị trường, nghiên cứu đề xuất hướng đầu tư mở rộng sản xuất cho dòng sản phẩm cũ hoặc đầu tư sản xuất sản phẩm mới đảm bảo tính độc đáo, khác biệt trên thị trường;

- Theo sát khách hàng, hợp tác giải quyết triệt để những vấn đề vướng mắc phát sinh sau bán hàng; biến chất lượng dịch vụ trước, trong và sau bán hàng trở thành hoạt động marketing thiết thực và sâu sắc nhất;

- Đảm bảo cung cấp những sản phẩm giấy Kraft sóng mang thương hiệu Hoàng Hà với chất lượng tốt nhất, phù hợp nhất, giá cả hợp lý nhất, cách thức phục vụ chuyên nghiệp nhất nhằm thỏa mãn và làm hài lòng cho các khách hàng, luôn đồng hành và phát triển cùng với khách hàng.

Về công tác tiêu thụ sản phẩm

- Coi công tác tiêu thụ sản phẩm là nhiệm vụ trọng tâm quyết định đến sự tồn tại và phát triển của Công ty;

- Tiếp tục nâng cao uy tín với khách hàng, củng cố mạng lưới khách hàng, mở rộng thị trường và sàng lọc khách hàng, chuẩn bị bổ sung tệp khách hàng mới cả trong và ngoài nước, sẵn sàng thị trường (có tính đến xuất khẩu) cho Nhà máy mới khi đi vào vận hành;

- Thường xuyên bám sát khách hàng để nắm bắt chính xác và kịp thời mọi nhu cầu về sản phẩm, tham mưu xây dựng kịp thời kế hoạch sản xuất và tiêu thụ, tạo thế chủ động trong việc tổ chức sản xuất của Công ty;

- Tiếp tục củng cố và xây dựng mạng lưới tiêu thụ trong phạm vi cả nước, tập trung vào các khu vực chính như: Hải Phòng, Quảng Ninh, Hà Nội, Hải Dương, Hưng Yên,...;

- Đào tạo nâng cao tính chuyên nghiệp cho đội ngũ bán hàng và bộ phận làm công tác thị trường;

- Xây dựng chính sách giá cả, chính sách bán hàng hợp lý, mềm dẻo. Đặc biệt chú trọng vào những khách hàng truyền thống, gắn bó lâu dài, giữ được uy tín trong thanh toán với Công ty.

4.3. Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty

- Đẩy mạnh hoạt động quảng bá thương hiệu, định vị thương hiệu nhằm xây dựng thương hiệu Giấy Hoàng Hà trở thành một thương hiệu mạnh và uy tín.

- Tập trung vào công tác đào tạo đội ngũ, triển khai Sứ mệnh – Tầm nhìn – Văn hóa giá trị cốt lõi doanh nghiệp;

- Cam kết thúc đẩy các hoạt động nâng cao ý thức của người lao động về giữ gìn và bảo vệ môi trường;

- Kích thích việc thu gom giấy đã qua sử dụng ở Việt Nam, tận dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường.

- Hướng tới mục tiêu phát triển bền vững và góp phần đảm bảo cân bằng lợi ích giữa các bên liên quan cũng như các cân cân Phát triển bền vững, tiêu chí trọng tâm trong chiến lược phát triển bền vững của HHP là lựa chọn sản phẩm thân thiện với môi trường và có tính khả thi cao về mặt kinh tế. Bên cạnh đó, Công ty cũng chú trọng chiến lược đầu tư máy móc sử dụng công nghệ hiện

đại để giảm tiêu thụ năng lượng điện, giảm phế phẩm cũng như khuyến khích việc cải tiến kỹ thuật nhằm giảm tiêu hao nguyên vật liệu, điện nước, tái sử dụng và tái chế nguyên vật liệu. Về mặt lao động và xã hội, với phương châm cùng nhau phát triển, Công ty chủ trương chia sẻ lợi ích với người lao động thông qua việc không ngừng nâng cao chế độ đãi ngộ, nâng cao năng lực cho người lao động và tạo môi trường làm việc an toàn và thoải mái cho người lao động. Công ty hướng đến mục tiêu trở thành doanh nghiệp có chỉ số hạnh phúc cao nhất tại Việt Nam.

5. Các nhân tố rủi ro:

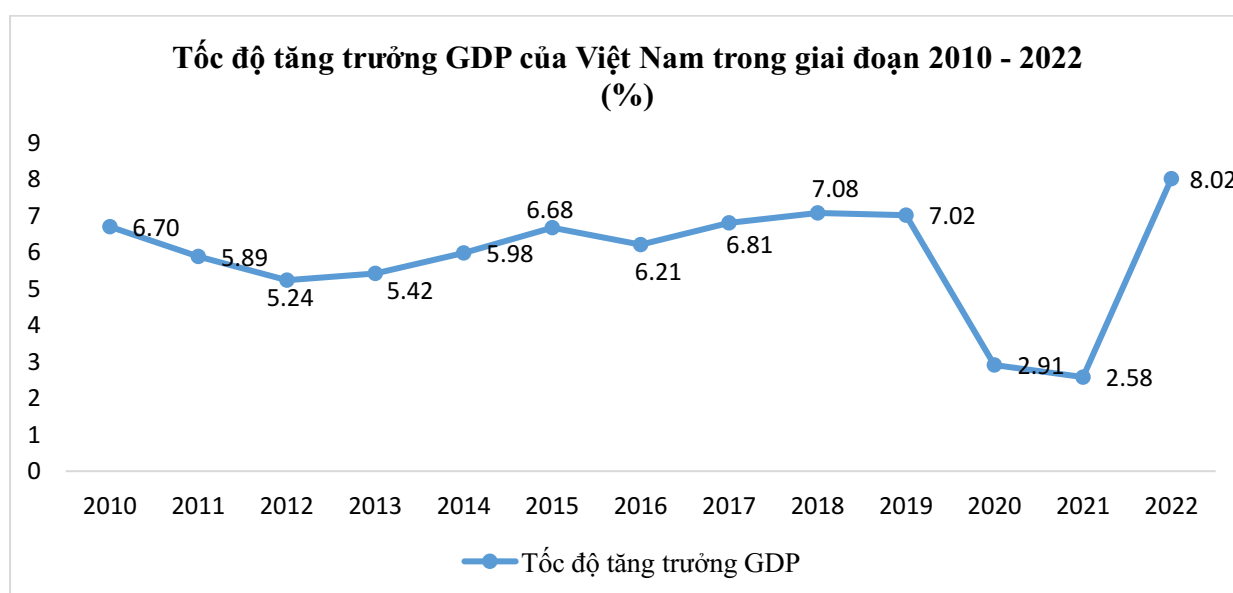
Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh các sản phẩm giấy Kraft sóng. Trong quá trình hoạt động, Công ty có khả năng đối mặt với những rủi ro sau:

5.1. Rủi ro về kinh tế

Yếu tố vĩ mô của nền kinh tế đóng vai trò quan trọng trong quá trình tăng trưởng của doanh nghiệp. Rủi ro về kinh tế được xác định là loại rủi ro hệ thống tạo ra từ yếu tố vĩ mô với các yếu tố cơ bản tác động tới hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp bao gồm: Tốc độ tăng trưởng GDP; lạm phát; lãi suất; tỷ giá hối đoái, v.v... Sự biến động của các yếu tố này thường mang tính tác động hệ thống tới đa số các ngành nghề trong nền kinh tế. Phân tích môi trường vĩ mô nền kinh tế nhằm dự phòng mức độ tác động của yếu tố rủi ro đến chiến lược tăng trưởng và đảm bảo sự vận hành của doanh nghiệp.

Kinh tế - xã hội năm 2022 của Việt Nam diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới có nhiều biến động nhanh, khó lường làm gia tăng rủi ro đến thị trường tài chính, tiền tệ, an ninh năng lượng, an ninh lương thực toàn cầu. Với quyết tâm phục hồi và phát triển kinh tế, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo bộ, ngành, địa phương triển khai quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp nhằm khôi phục và phát triển nền kinh tế, từ đó tình hình kinh tế nước ta khởi sắc trên hầu hết các lĩnh vực, nhiều ngành đã khôi phục mạnh mẽ với mức tăng trưởng cao. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2022 ước tăng 8,02% so với năm trước do nền kinh tế được khôi phục trở lại.

Sơ đồ 3: Tốc độ tăng trưởng GDP giai đoạn 2010 - 2022



Nguồn số liệu: Tổng cục thống kê

Ngoài ra, có thể nhắc đến một số kết quả nổi bật khác của kinh tế Việt Nam năm 2022, đó là kinh tế vĩ mô có sự tăng trưởng cao nhất trong giai đoạn 2011 - 2022; FDI thực hiện cao nhất 5 năm, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tại Việt Nam năm 2022 ước đạt gần 22,4 tỷ USD, tăng 13,5% so với năm trước; CPI bình quân năm 2022 tăng 3,15% so với năm 2021, đạt mục tiêu Quốc hội đề ra; Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu 732,5 tỷ USD, bên cạnh đó, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu 732,5 tỷ USD cùng mức xuất siêu 11,2 tỷ USD (năm trước 3,32 tỷ USD).

Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng chịu tác động trực tiếp bởi tình hình sản xuất, thương mại trong nước và quốc tế. Ban lãnh đạo Công ty luôn tiến hành phân tích, nghiên cứu và điều chỉnh phương án kinh doanh trước những biến động của nền kinh tế. Vì vậy, hoạt động của Công ty những năm vừa qua luôn bám sát nhu cầu của thị trường và phù hợp với năng lực tài chính và hoạt động của Công ty.

Năm 2022 là năm biến động rất lớn về cả giá, cung cầu và các diễn biến xung quanh thị trường giấy toàn cầu nói chung và thị trường nội địa Việt Nam nói riêng. Hầu hết các mặt hàng đều có xu hướng ổn định trong khoảng 6 tháng đầu năm và bắt đầu có dấu hiệu suy giảm về giá do tác động giảm mạnh nhu cầu vào thời điểm 6 tháng cuối năm.

Đối với giấy bao bì tại thị trường nội địa, giảm giá do cầu kéo đã khiến sản lượng tiêu thụ trên toàn cầu giảm mạnh hơn so với sản lượng sản xuất, ách tắc lưu thông hàng hóa dẫn tới tồn kho tăng cao. Chi phí sản xuất tăng, chi phí lưu kho tăng, chi phí bán hàng tăng khiến nhiều nhà máy giấy nội địa cũng như nhà máy giấy trên toàn cầu rơi vào bờ vực “phá sản”. Tuy nhiên mặt hàng giấy Tissue lại đi ngược với các mặt hàng giấy bao bì. Vào thời điểm cuối năm giá tăng vọt đã làm cho mặt hàng này trở thành điểm sáng của thị trường.

Nhu cầu giấy phế liệu cũng phụ thuộc lớn vào nhu cầu sử dụng thành phẩm. Giá giấy OCC nhập khẩu vào thị trường nội địa phụ thuộc hoàn toàn vào giá giấy tại các quốc gia như Nhật Bản, Hàn Quốc, EU và Mỹ. Tại thị trường nội địa Trung Quốc năm 2022 không có quá nhiều biến động về giá đối với mặt hàng này do các lệnh giới nghiêm phòng dịch Covid của quốc gia này. Sản lượng tiêu thụ giấy phế liệu thị trường nội địa ước tính khoảng hơn 2 triệu tấn trong đó nguồn hàng phế liệu nhập khẩu chiếm khoảng 40% sản lượng tiêu thụ, nguồn hàng nội địa ước khoảng 60% lượng tiêu thụ tương đương với 1,3 tấn. Trong đó giấy phế liệu carton chiếm tỷ trọng lớn nhất khoảng 70%, giấy phế liệu trắng chiếm khoảng 15%, phần còn lại là giấy phế liệu báo, vàng mã và các loại khác.

Tính trong năm 2022, sản lượng tiêu thụ bao bì cả nước đạt hơn 5 triệu tấn trong đó nhập khẩu chiếm khoảng hơn 800 nghìn tấn phần còn lại là sản xuất nội địa. Sản lượng xuất khẩu của cả năm với toàn ngành giấy ước đạt 4,19 triệu đô và nhập khẩu ước đạt 4,81 triệu đô. Sản lượng giấy của các nhà máy gần như đều dưới công suất kế hoạch từ 10% - 15% đặc biệt là khu vực phía Bắc. Sản lượng tiêu thụ và sản lượng sản xuất giấy cuộn Carton năm 2022 giảm so với năm 2021. Về sản lượng sản xuất, cơ bản giảm khoảng 10% trong đó chủ yếu là các nhà máy cắt giảm sản lượng do tồn kho lớn và tiêu thụ kém.

Giá trị nhập khẩu giấy cuộn Carton lớp mặt của Việt Nam đạt khoảng 207 triệu USD, lượng đạt khoảng 220,5 nghìn tấn. Lượng và giá nhập khẩu giấy cuộn Carton lớp mặt đạt đỉnh vào tháng 4 với giá trị nhập khẩu đạt khoảng 22.4 triệu USD, lượng đạt gần 23,7 nghìn tấn. Giá trị nhập khẩu giấy cuộn Carton lớp sóng của Việt Nam đạt gần 400 triệu USD, lượng đạt hơn 635 nghìn tấn.

Lượng và giá trị nhập khẩu giấy cuộn Carton lớp sóng đạt đỉnh vào tháng 1 năm 2022 với giá trị nhập khẩu đạt khoảng 47,4 triệu USD, lượng đạt trên 58,7 nghìn tấn.

Trong năm 2022, giá trị nhập khẩu giấy in, viết của Việt Nam đạt khoảng 306,2 triệu USD. Giá trị nhập khẩu giấy in, viết cao nhất vào tháng 3 khi đạt khoảng 37,4 triệu USD và thấp nhất vào tháng 6 khi chỉ đạt khoảng 5,8 triệu USD. Trong giai đoạn tháng 6 đến tháng 9 do ảnh hưởng của nhu cầu tiêu thụ yếu, các nhà máy và đại lý gặp khó khăn trong việc chào hàng, kéo theo nhu cầu nhập khẩu giấy in, viết giảm.

Dựa vào đánh giá tình hình tiêu thụ của ngành giấy thời điểm 6 tháng cuối năm 2022 và kỳ vọng của các nhà máy sản xuất cũng như các nhà quản lý thị trường, thị trường giấy năm 2023 khả năng cao sẽ sụt nhẹ về sản lượng tiêu thụ và sản xuất so với năm 2022. Trong đó, nhu cầu yếu là nguyên nhân chính khiến cho các nhà máy nội địa sẽ cắt giảm bớt sản lượng sản xuất trong ít nhất là Quý I năm 2023. Giá các mặt hàng ngành giấy sẽ có dư địa tăng trong năm 2023 đặc biệt là các mặt hàng giấy cuộn Carton, giấy phế liệu và bột giấy.

Từ những thống kê trên theo Báo cáo thường niên ngành giấy năm 2022, thị trường giấy carton, giấy phế liệu và bột giấy năm 2023, vốn là sản phẩm truyền thống và thế mạnh của Công ty, được dự báo sẽ có những dư địa phát triển rất lớn. Ngoài ra, Công ty cũng chuẩn bị các phương án sản xuất kinh doanh và phương án tài chính, cũng như nguồn lực cần thiết phù hợp để chuẩn bị cho các kịch bản xấu của nhằm xác định chiến lược sản xuất kinh doanh phù hợp nhất với sức tiêu thụ sản phẩm của thị trường giấy, nâng cao quản trị rủi ro để hạn chế đưa ra chiến lược, chính sách không phù hợp cũng như giảm thiểu tối đa thiệt hại cho Công ty.

5.2. Rủi ro về pháp luật

Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần, trở thành Công ty đại chúng, đã được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh nên Công ty chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Luật và các văn bản dưới luật trong các lĩnh vực này đang trong quá trình hoàn thiện, do đó sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra và ít nhiều ảnh hưởng tới hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty.

Hiện nay hệ thống pháp luật của nước ta chưa ổn định và nhất quán, các văn bản hướng dẫn thi hành vẫn chưa hoàn chỉnh và đang trong giai đoạn hoàn thiện nên còn nhiều sửa đổi bổ sung dẫn đến có nhiều sự thay đổi và có thể phát sinh bất cập, ít nhiều sẽ ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Do vậy, để hạn chế tối đa những rủi ro phát sinh liên quan đến yếu tố pháp lý trong quá trình hoạt động, Công ty luôn theo dõi, nghiên cứu và cập nhật các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động của mình, đồng thời tham khảo và thuê tư vấn đối với những vấn đề pháp lý nằm ngoài khả năng của Công ty.

5.3. Rủi ro đặc thù

Rủi ro về biến động giá của nguyên liệu đầu vào

Lĩnh vực kinh doanh chính của HHP là sản xuất giấy Kraft (một loại giấy làm nguyên liệu cho các doanh nghiệp sản xuất bao bì Carton, được làm từ giấy phế liệu - thùng bìa carton cũ), do vậy giá cả của nguyên vật liệu đầu vào luôn chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu chi phí của Công ty. Khi có sự biến động của yếu tố nguyên vật liệu đầu vào sẽ ảnh hưởng trực tiếp tới chi phí sản xuất

và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty. Đây là một trong những rủi ro có thể ảnh hưởng tới giá cổ phiếu HHP.

Kinh tế thế giới có sự tăng trưởng nhưng vẫn tiềm ẩn nhiều yếu tố bất định. Căng thẳng và xung đột thương mại giữa các nền kinh tế lớn diễn ra gay gắt dẫn đến chủ nghĩa bảo hộ ngày càng hình thành rõ rệt. Ngoài ra, các chính sách quản lý, xuất nhập khẩu của Trung Quốc cũng ảnh hưởng tới thị trường Việt Nam rất lớn. Việc giá giấy biến động khiến ngành giấy nói chung và HHP nói riêng không thể tránh được những tác động qua lại, và đó cũng là một trong những yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong giai đoạn này.

Chính vì vậy, HHP luôn theo dõi sát sao diễn biến của thị trường nguyên liệu đầu vào, cập nhật những quy định về nhập khẩu nguyên liệu sản xuất cũng như có kế hoạch dự trữ nguyên liệu hợp lý để sẵn sàng ứng phó, điều chỉnh, lên kế hoạch thu mua nguyên liệu một cách phù hợp giúp giảm thiểu tối đa rủi ro có thể xảy ra.

Rủi ro về môi trường

Hoạt động sản xuất kinh doanh trong ngành giấy là một ngành có nguy cơ gây ảnh hưởng lớn tới môi trường, do vậy việc bảo vệ môi trường và xử lý chất thải sau sản xuất là một thách thức không nhỏ đối với Công ty. Thậm chí, ngay từ khâu nguyên liệu đầu vào là giấy phế liệu nhập khẩu để làm nguyên liệu sản xuất cũng ngày càng được các cơ quan chức năng siết chặt tránh việc nhập khẩu phế liệu ô nhiễm môi trường sống. Bên cạnh đó, việc gia tăng các khoản phí như phí xử lý chất thải, phí tài nguyên môi trường, phí khai thác tận thu khoáng sản... ngày càng cao cũng làm ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Công ty. CTCP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng đã và đang tuân thủ tốt các quy định Pháp luật về bảo vệ môi trường, cụ thể, Công ty đã được Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hải Phòng cấp Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại (số 164/2013/SĐK-STNMT cấp lần đầu ngày 23/09/2009, cấp lại lần 01 ngày 20/11/2013); được Ủy ban Nhân dân thành phố Hải Phòng cấp Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước (số 3347/GP-UBND ngày 07/12/2017), gia hạn lần thứ nhất (số 2997/GP-UBND ngày 14/11/2018), đồng thời UBND thành phố Hải Phòng cũng ban hành Quyết định số 182/QĐ-UBND ngày 24/01/2017 về việc phê duyệt Đề án bảo vệ môi trường chi tiết đối với Nhà máy sản xuất giấy Kraft, công suất 15.000 tấn/năm tại số 194 Kiều Hạ, phường Đông Hải 2, quận Hải An của Công ty.

Đối với Dự án Nhà máy Giấy Hoàng Hà công suất 100.000 tấn/năm đang đầu tư, Công ty đã được Bộ Tài Nguyên và Môi trường phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án theo Quyết định số 2152/QĐ-BTNMT ngày 04/11/2021.

Từ tháng 8/2018 đến nay, Công ty là 1 trong số ít các doanh nghiệp sản xuất giấy Việt Nam được Tổ chức BUREAU VERITAS cấp chứng chỉ FSC (số BV-COC-142403 ngày 02/08/2018) - chứng nhận của Hội đồng quản lý rừng thế giới FSC dành cho nhà sản xuất các sản phẩm từ rừng đảm bảo được tiêu chí về phát triển bền vững, cân bằng được các giá trị bảo vệ môi trường (rừng) với lợi ích xã hội của các bên liên quan (nhà sản xuất, xã hội và người dân địa phương).

Rủi ro cạnh tranh

Thị trường giấy bao bì carton đang được đánh giá là một thị trường đầy tiềm năng. Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới còn tiềm ẩn nhiều rủi ro cao, căng thẳng chính trị vẫn diễn biến khó lường và phức tạp. Theo Báo cáo thường niên ngành giấy năm 2022, thị trường giấy năm 2023 khả năng cao sẽ sụt nhẹ về sản lượng tiêu thụ và sản xuất so với năm 2022. Trong đó, nhu cầu yếu

là nguyên nhân chính khiến cho các nhà máy nội địa sẽ cắt giảm bớt sản lượng sản xuất trong ít nhất là Quý I năm 2023. Giá các mặt hàng ngành giấy sẽ có dư địa tăng trong năm 2023 đặc biệt là các mặt hàng giấy cuộn Carton, giấy phế liệu và bột giấy.

Ở hướng ngược lại, phần lớn doanh nghiệp tỏ ra lạc quan hơn rất nhiều. 57% số doanh nghiệp cho rằng, nửa cuối năm 2023 tình hình kinh doanh sẽ khả quan hơn. Điều này hoàn toàn có cơ sở, khi có đến 85% số doanh nghiệp có niềm tin vào sự phục hồi và phát triển nhanh chóng của nền kinh tế Việt Nam nói chung và ngành giấy nói riêng.

Sự phục hồi tăng trưởng của kinh tế vĩ mô, nhu cầu tiêu dùng xã hội cũng như các ngành sản xuất là các điều kiện tốt để ngành giấy phục hồi phát triển. Một số nhân tố bên ngoài khác tạo ra nhiều cơ hội cho doanh nghiệp trong ngành giấy gồm: (1) Việc ký kết các hiệp định thương mại tự do; (2) Sự phát triển của thương mại điện tử; (3) Nhu cầu trong nước ngày càng tăng. Thị trường bao bì giấy Việt Nam dự kiến sẽ đạt trên 3,1 tỷ USD vào năm 2027 với tốc độ CAGR là 7,5% trong giai đoạn 2021-2027.

Như vậy, ngành giấy Việt Nam được dự báo sẽ gặp nhiều thách thức về cạnh tranh cả thị trường xuất khẩu lẫn thị trường nội địa, tuy nhiên vẫn có nhiều cơ hội cho doanh nghiệp ngành giấy khi dư địa tăng của ngành này vẫn là rất lớn. Do vậy CTCP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng đã chuẩn bị những giải pháp cụ thể như dựa vào thế mạnh của Công ty và mở rộng hợp tác với các doanh nghiệp khác để mở rộng thị trường phía Bắc để có thể giữ vững vị trí cũng như chớp được cơ hội trên thị trường.

Rủi ro về an toàn lao động

Do tính chất đặc thù của ngành sản xuất, phần lớn người lao động phải thực hiện các công việc nặng nhọc và phải làm việc trong môi trường có mật độ bụi cao và môi trường máy móc ồn ào. Do vậy, nếu không có hệ thống quản lý về an toàn lao động hiệu quả thì dễ xảy ra nguy hiểm cho người lao động. Một khi xảy ra các sự cố nghiêm trọng về an toàn lao động, ngoài việc tổn thất về con người, tinh thần và vật chất, điều quan trọng không kém là tạo ra hình ảnh tiêu cực của công ty trong mắt cán bộ, nhân viên, các cổ đông, đối tác và người dân sinh sống trong khu vực.

Để đảm bảo an toàn lao động công ty đã trang bị bảo hộ lao động cho công nhân như: quần áo bảo hộ, khẩu trang hoạt tính, găng tay, giày dép, mũ bảo hộ,... Các chính sách về an toàn được phổ biến và đào tạo cho tất cả người lao động làm việc trong các nhà máy để đảm bảo mọi cá nhân đều hiểu và thực hiện đúng các quy định nghiêm ngặt về chính sách an toàn lao động của Công ty.

Rủi ro về nhân sự

Thực tế cũng giống như hầu hết các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực sản xuất, nhân sự khối sản xuất của Công ty phần lớn là lao động phổ thông nên rủi ro từ việc các lao động này thiếu sự gắn bó là không nhỏ và nếu để xảy ra tình trạng này Công ty sẽ phải mất một thời gian để tuyển dụng và đào tạo lao động mới. Chính vì vậy, để đảm bảo quá trình sản xuất diễn ra liên tục, không bị gián đoạn do việc thiếu nhân công, ban lãnh đạo Công ty đã áp dụng cơ chế lương hợp lý cùng với những đãi ngộ chăm lo cho đời sống nhân viên, tạo cho người lao động môi trường làm việc chuyên nghiệp với mức thu nhập ngày càng tăng. Tập trung vào công tác đào tạo đội ngũ, triển khai Sứ mệnh - Tầm nhìn - Văn hóa giá trị cốt lõi doanh nghiệp để biến Công ty Giấy Hoàng Hà thành ngôi nhà thứ Hai, ngôi nhà chung cho mọi cán bộ công nhân viên - đây là nơi mà toàn thể người lao động của Công ty có thể phát huy tốt nhất khả năng của mình, là nơi mà người lao động

được tạo cơ hội phát triển bản thân, được đóng góp, được yêu thương, được ghi nhận và đãi ngộ xứng đáng. Do vậy đội ngũ cán bộ nhân viên của Công ty (đặc biệt là các cán bộ chủ chốt) hầu hết đều là những người cam kết gắn bó lâu dài với Công ty.

5.4. Rủi ro về biến động giá chứng khoán

Cổ phiếu HHP được niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh sẽ giúp quảng bá hình ảnh thương hiệu của Công ty đến các nhà đầu tư, nhất là nhà đầu tư nước ngoài. Điều đó sẽ giúp cải thiện tính thanh khoản của cổ phiếu HHP, từ đó Công ty sẽ có cơ hội tiếp cận với những nguồn vốn mới để thúc đẩy các kế hoạch đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh mới trong tương lai.

Tuy nhiên với việc tăng tính thanh khoản, cổ phiếu HHP có thể gặp rủi ro biến động giá. Giá cổ phiếu chịu tác động từ rất nhiều yếu tố.

5.5. Các rủi ro khác

Bên cạnh đó, một số rủi ro mang tính bất khả kháng, ít có khả năng xảy ra nhưng nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty như rủi ro do thiên tai, sự ảnh hưởng những biến động chính trị, xã hội trên thế giới, chiến tranh... Những rủi ro này dù ít hay nhiều cũng có những tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến kết quả kinh doanh của công ty. Công ty thường xuyên tham gia mua bảo hiểm cho các tài sản, hàng hóa của Công ty để hạn chế bớt các rủi ro này.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2022

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Trong năm 2022, Công ty tiếp tục duy trì và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh chính là giấy và các sản phẩm có liên quan, trong đó chủ yếu là dòng sản phẩm giấy Kraft, giấy phế liệu, bột giấy...

- a- Doanh thu và lợi nhuận so với năm 2021 và so với kế hoạch:

+ Tại Công ty mẹ:

Bảng 2: Tình hình thực hiện Kế hoạch Doanh thu - Lợi nhuận của Công ty Mẹ

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực tế Năm 2021	Kế hoạch Năm 2022	Thực tế Năm 2022	Thực hiện/Kế hoạch (%)	Thực hiện/Cùng kỳ (%)
Tổng doanh thu	547,47	688	689,64	100,24	125,97
Lợi nhuận trước thuế	36,90	43,34	41,88	96,63	113,50
Lợi nhuận sau thuế*	30,15	34,68	34,27	98,82	113,67

*LNST đã bao gồm lợi nhuận được chia từ Công ty con

+ Tại Công ty con:

Bảng 3: Tình hình thực hiện Kế hoạch Doanh thu - Lợi nhuận của Công ty con

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực tế Năm 2021	Kế hoạch Năm 2022	Thực tế Năm 2022	Thực hiện/Kế hoạch (%)	Thực hiện/Cùng kỳ (%)
Tổng doanh thu	243,92	268	255,70	95,41	104,83
Lợi nhuận trước thuế	10,77	11,52	10,69	92,80	99,26
Lợi nhuận sau thuế	8,48	9,22	8,55	92,73	100,83

+ Tại Công ty sau hợp nhất

Bảng 4: Tình hình thực hiện Kế hoạch Doanh thu - Lợi nhuận của Công ty sau Hợp nhất

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực tế Năm 2021	Kế hoạch Năm 2022	Thực tế Năm 2022	Thực hiện/Kế hoạch (%)	Thực hiện/Cùng kỳ (%)
Tổng doanh thu	791,38	956	945,34	98,88	119,46
Lợi nhuận trước thuế	45,75	54,87	50,35	91,76	110,05
Lợi nhuận sau thuế	33,92	40,85	36,56	89,50	107,78

Năm 2022 là một năm khó khăn với ngành giấy nói chung và HHP nói riêng. Tình hình kinh tế, xã hội năm 2022 còn tiềm ẩn nhiều bất ổn như lạm phát; xung đột quân sự, chính trị thế giới; mặt bằng lãi suất tăng so với thời điểm các năm trước. Tuy nhiên dưới sự chỉ đạo sát sao của Ban lãnh đạo cũng như sự cố gắng nỗ lực của cán bộ công nhân viên, mặc dù một số kết quả hoạt động năm 2022 chưa đạt được như kế hoạch đề ra song vẫn đảm bảo sự tăng trưởng đáng kể so với năm 2021. Về doanh thu năm 2022, Công ty mẹ đạt 689,64 tỷ đồng, tăng 25,93% so với năm 2021 và vượt 0,24% so với kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Về cơ cấu doanh thu của Công ty sau hợp nhất, doanh thu của Công ty năm 2022 chủ yếu đến từ hoạt động thương mại (DT bán hàng hóa) chiếm 72,20% và hoạt động sản xuất (DT bán thành phẩm), chiếm 27,66% và còn lại doanh thu khác (từ khai thác cơ sở hạ tầng và tiền điện, nước, bảo vệ thu hộ) là 0,14%.

Doanh thu sau hợp nhất năm 2022 là 945,34 tỷ đồng, tăng 19,46% so với năm 2021 và đạt 98,88% so với kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2022 là 36,56 tỷ đồng, tăng 7,78% so với năm 2021 và đạt 89,50% so với kế hoạch. Nguyên nhân lợi nhuận sau thuế hợp nhất chỉ đạt 89,50% kế hoạch là do chi phí tài chính trong năm tăng (tỷ trọng chi phí tài chính/DTT tăng 0,28% so với năm 2021) do nguồn vay vốn lưu động tăng và lãi suất tiền vay tăng mạnh đặc biệt là nửa cuối năm 2022. Vì vậy mặc dù Công ty đã tiết giảm các khoản chi phí khác như Chi phí bán hàng, Chi phí quản lý doanh nghiệp và Chi phí khác (tỷ trọng các chi phí này trên doanh thu lần lượt

giảm 0,13%, 0,17% và 0,09% so với năm 2021), nhưng lợi nhuận sau thuế của Công ty sau Hợp nhất chỉ tăng 7,78% so với năm 2021.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành (cập nhật tới thời điểm 31/03/2023)

2.1.1 Phó Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc: Bà TRẦN THỊ THU PHƯƠNG

- Họ và tên: **Trần Thị Thu Phương**
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 09/07/1966
- Nơi sinh: Ninh Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 45, tổ 15 ngõ Thủ Lệ, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, Hà Nội
- Chứng minh thư nhân dân số: 037166000021
Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
Ngày cấp: 06/01/2015
- Điện thoại liên hệ: 0243984008;
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ chức niêm yết: Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Thành viên HĐQT CTCP Giấy Hoàng Hà Hà Nam, Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà.
- Quá trình công tác

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 07/1988 đến 11/1995	Xí nghiệp 26/3 Trung ương Đoàn	Kế toán viên
Từ 12/1995 đến 06/1997	Công ty DETESCO Việt Nam, thuộc TWĐoàn TNCS Hồ Chí Minh	Kế toán tổng hợp
Từ 07/1997 đến 06/1998	Công ty DETESCO Việt Nam	Phó phòng Tài chính Kế toán
Từ 07/1998 đến 06/2002	Công ty DETESCO Việt Nam	Kế toán trưởng, trưởng phòng Tài chính Kế toán
Từ 06/2002 đến 04/2005	Công ty DETESCO Việt Nam	Phó giám đốc
Từ 04/2005 đến 05/2006	Công ty Xuất nhập khẩu Intimex – Bộ thương mại.	Phó trưởng phòng Kinh tế Tổng hợp
Từ 05/2006 đến 05/2007	Công ty Cổ phần Chuyển phát nhanh Bưu điện	Kế toán trưởng, trưởng phòng Tài chính Kế toán

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 06/2007 đến 09/2008	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Chương Dương	Trưởng phòng QLRR&NCVĐ
Từ 10/2008 đến 11/2009	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Chương Dương	Trưởng phòng Khách hàng Doanh nghiệp
Từ 11/2009 đến 04/2010	Công ty CP Tiền Phong	Phó giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Trung tâm văn hóa Tiền Phong
Từ 04/2010 đến 06/2011	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	Phó ban - Phụ trách Ban Kiểm tra Kiểm soát nội bộ
Từ 07/2011 đến 07/2013	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Hạ tầng Thương mại Hà Nội (Hapro Holdings)	Phó Tổng giám đốc
Từ 02/2012 đến 03/2013	Công ty TNHH Ngọc Hải	Giám đốc
Từ 01/2014 đến 08/2017	Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hà Nam (Chuyển đổi từ Công ty TNHH Ngọc Hải)	Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng
Từ 09/2017 đến nay	Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hà Nam	Thành viên HĐQT
Từ 12/2012 đến 12/2020	Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc
Từ 12/2020 đến nay	Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc
Từ 12/2019 đến nay	Công ty CP Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà	Chủ tịch HĐQT

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổ chức niêm yết:
 - o Sở hữu cá nhân: 5.257.444 cổ phần, tỷ lệ: 8,48% vốn điều lệ
 - o Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - o Sở hữu của người có liên quan: 67.885 cổ phần

Họ tên	Mối quan hệ	Số lượng	Tỷ lệ
Trần Quốc Khánh	Em trai	52.174	0,08%
Vũ Thị Hằng	Em dâu	15.711	0,03%

- Các khoản nợ đối với Tổ chức niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổ chức niêm yết: Theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức niêm yết: Không

2.1.2. Phó Tổng giám đốc: Ông NGUYỄN VINH QUANG

- Họ và tên: **Nguyễn Vinh Quang**

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 18/06/1972
- Nơi sinh: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 80/82 Vũ Chí Thắng, Phường Nghĩa Xá, Quận Lê Chân – TP Hải Phòng
- Chứng minh thư nhân dân số: 031072005142
- Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư Ngày cấp: 05/12/2017
- Điện thoại liên hệ: 0983239288
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ chức niêm yết: Phó Tổng giám đốc kiêm Giám đốc nhà máy
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 01/1991 đến 12/1995	Công ty Vận tải sông biển Hải Phòng	Nhân viên máy tàu biển
Từ 01/1996 đến 04/2002	Công ty EAC Việt Nam	Đại diện bán hàng
Từ 05/2002 đến 12/2004	Công ty Sữa ELOVI	Giám sát bán hàng
Từ 01/2005 đến 10/2007	Công ty Sữa VINAMILK	Giám sát bán hàng
Từ 11/2007 đến 12/2013	Công ty Sữa MILEX	Giám đốc khu vực
Từ 01/2014 đến nay	CTCP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Giám đốc nhà máy
Từ 09/2017 đến nay	CTCP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Phó Tổng giám đốc kiêm Giám đốc nhà máy

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổ chức niêm yết:
 - o Sở hữu cá nhân: 70.263 cổ phần, tỷ lệ: 0,11% vốn điều lệ
 - o Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - o Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Tổ chức niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổ chức niêm yết: Theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức niêm yết: Không

2.1.3. Thành viên HĐQT - Phó Tổng giám đốc: Ông NGUYỄN HUY LONG

- Họ và tên: **Nguyễn Huy Long**

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 26/05/1973
- Nơi sinh: Thanh Oai, Hà Tây
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: P1208 Nhà 34T KĐT Trung Hòa – Nhân Chính, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội.
- Chứng minh thư nhân dân số: 001073006514
- Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư Ngày cấp: 15/10/2015
- Điện thoại liên hệ: 0912488688
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Công nghệ thông tin
- Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ chức niêm yết: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT CTCP Văn phòng phẩm Phương Bắc, Giám đốc CTCP Bao bì Phương Bắc, Chủ tịch HĐQT CTCP Giấy Từ Châu
- Quá trình công tác:

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 03/1997 đến 10/2003	Công ty Dịch vụ Giá trị Gia tăng VASC	Trưởng phòng
Từ 12/2003 đến nay	CTCP Văn phòng phẩm Phương Bắc	Chủ tịch HĐQT
Từ 12/2012 đến nay	CTCP Bao bì Phương Bắc	Giám đốc
Từ 08/2016 đến nay	CTCP Giấy Từ Châu	Chủ tịch HĐQT
Từ 08/2007 đến nay	CTCP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Thành viên HĐQT
Từ 09/2020 đến nay	CTCP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Phó Tổng giám đốc

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổ chức niêm yết:
 - o Sở hữu cá nhân: 1.438.138 cổ phần, tỷ lệ 2,32% vốn điều lệ
 - o Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - o Sở hữu của người có liên quan: 0 Cổ phần
- Các khoản nợ đối với Tổ chức niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổ chức niêm yết: Theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức niêm yết: Không

2.1.4. Kế toán trưởng: Bà TRỊNH THỊ HƯƠNG

- Họ và tên: **Trịnh Thị Hương**
- Giới tính: Nữ

- Ngày sinh: 11/07/1986
- Nơi sinh: Kiến Thụy, Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Bắc, Thôn Xuân La, Xã Thanh Sơn, Huyện Kiến Thụy, TP Hải Phòng
- Chứng minh thư nhân dân số: 031186002593
- Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Ngày cấp: 01/06/2016
- Điện thoại liên hệ: 0942804918
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán
- Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ chức niêm yết: Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 09/2009 đến 11/2012	HTX Xí nghiệp sản xuất Giấy Đức Dương	Kế toán viên
Từ 12/2012 đến 08/2016	Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Kế toán viên
Từ 09/2016 đến 08/2017	Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Phó phòng TCKT, phụ trách công tác KTT
Từ tháng 09/2017 đến nay	Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Kế toán trưởng, Trưởng phòng TC-KT

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổ chức niêm yết: Không
 - o Sở hữu cá nhân: 43.292 cổ phần, tỷ lệ 0,07% vốn điều lệ
 - o Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - o Sở hữu của người có liên quan: 2.738 cổ phần

Họ tên	Mối quan hệ	Số lượng	Tỷ lệ
Nguyễn Thị Hòa	Em dâu	2.738	0,004%

- Các khoản nợ đối với Tổ chức niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổ chức niêm yết: Theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức niêm yết: Không

2.2. Những thay đổi trong ban điều hành

Không có.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

2.3.1. Số lượng cán bộ, nhân viên

Tính đến thời điểm 31/12/2022, tổng số lao động trong Công ty sau hợp nhất là 120 người, cụ thể như sau:

Bảng 5: Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm 31/12/2022

Loại lao động	Số lượng (người)	Tỷ lệ
<i>Phân theo giới tính</i>	120	100%
Nam	84	70,00%
Nữ	36	30,00%
<i>Phân theo trình độ học vấn</i>	120	100%
Trình độ đại học và trên đại học	30	25,00%
Trình độ cao đẳng, trung cấp	25	20,83%
Đối tượng khác	65	54,17%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng)

2.3.2. Chính sách đối với người lao động

❖ Chế độ làm việc

Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày/ca, 48h/tuần, Khối văn phòng và các bộ phận phụ trợ thuộc khối sản xuất làm việc theo giờ hành chính, các ca sản xuất làm việc theo ca. Trường hợp có yêu cầu đột xuất về tiến độ sản xuất kinh doanh thì có thể huy động làm thêm giờ và Công ty đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo đúng quy định Nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể đã ban hành. Thời gian nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm, thai sản được đảm bảo theo đúng quy định của Bộ Luật Lao động.

Điều kiện làm việc: Người lao động được làm việc trong một môi trường ổn định, chuyên nghiệp, chế độ đãi ngộ xứng đáng với năng lực chuyên môn và hiệu quả công việc, mức lương, thưởng cạnh tranh. Văn phòng làm việc khang trang, thoáng mát, Nhà xưởng sản xuất của Công ty được thiết kế, xây dựng theo đúng tiêu chuẩn đảm bảo điều kiện sản xuất, an toàn lao động và phòng cháy chữa cháy. Người lao động khi làm việc tại công ty được trang bị đầy đủ: đồng phục lao động, các trang thiết bị bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, được đào tạo về quy trình vận hành máy móc, các biện pháp đảm bảo an toàn, quy trình sản xuất, quy trình kiểm tra chất lượng sản phẩm trước khi làm việc.

❖ Chính sách tuyển dụng

Việc cơ cấu tổ chức, sắp xếp bộ máy sao cho phù hợp với tình hình thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty luôn được ban lãnh đạo quan tâm thực hiện. Công tác bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ quản lý được tiến hành công khai, thận trọng và đúng quy trình; cán bộ quản lý đương nhiệm và được bổ nhiệm mới trong năm đều có phẩm chất chính trị và đạo đức tốt, có năng lực, có tinh thần trách nhiệm cao, biết đặt lợi ích của tập thể lên trên lợi ích của cá nhân. Việc sắp xếp

lao động trong dây chuyền luôn được rà soát tỷ mỉ, ưu tiên lựa chọn người lao động có trình độ tay nghề cao và có tâm với công việc.

Công tác tuyển dụng mới lao động cũng được thực hiện công khai và có tiêu chí tuyển dụng rõ ràng.

Hiện nay Công ty đang xây dựng chính sách mới để chuẩn bị tuyển dụng và đào tạo nguồn nhân lực, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu cho Nhà máy mới đi vào hoạt động.

❖ **Chế độ khen thưởng**

Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc, hàng quý, hàng năm Công ty đều tổ chức bình bầu các cá nhân, nhóm làm việc tiêu biểu, khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có nhiều đóng góp xây dựng cho Công ty cũng như các sáng kiến làm tăng hiệu quả công việc. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của các cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, về phương pháp tổ chức kinh doanh, tìm kiếm được khách hàng mới, thị trường mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, chống lãng phí. Bên cạnh đó, Công ty cũng xử lý, kỷ luật thích đáng những cá nhân có hành vi gây thiệt hại đến hình ảnh và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.



Gala cuối năm và trao bằng khen vinh danh Tập thể, Nhân viên Ưu tú năm 2022 của Công ty

❖ **Chế độ phụ cấp, bảo hiểm, phúc lợi xã hội**

Công ty thực hiện trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo đúng quy định của Luật lao động, Nội quy lao động đã đề ra. Công ty luôn quan tâm đến việc nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, phối hợp cùng với tổ chức Công đoàn của Công ty thực hiện đầy đủ các chính sách phúc lợi như ốm đau, thai sản, hiếu, hỷ..., tổ chức đi tham quan, nghỉ mát định kỳ cho Cán bộ công nhân viên.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1. Các khoản đầu tư lớn

- Về đầu tư mở rộng quy mô sản xuất:

❖ Hiện tại Công ty đang đầu tư Dự án Di dời và mở rộng Nhà máy Giấy Hoàng Hà tại Cụm Công nghiệp thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng, TP. Hải Phòng: Nhà máy Giấy Hoàng Hà theo Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư của UBND TP Hải Phòng với công suất 100.000 tấn/năm với diện tích sử dụng 5,28ha tại Cụm Công nghiệp thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng, TP. Hải Phòng. Có thể nói đây là vị trí địa lý vô cùng thuận lợi do gần cảng Hải Phòng – trung tâm kinh tế xã hội, đầu mối phân phối, trung chuyển nguyên vật liệu và sản phẩm cho thị trường khu vực phía Bắc và xuất khẩu, điều này giúp giảm chi phí vận chuyển đáng kể so với các doanh nghiệp cùng ngành.

Công ty đã lựa chọn nhiều nhà thầu tên tuổi, có uy tín trên thị trường để triển khai thực hiện dự án như: Tổng thầu thiết bị - Tập đoàn Sumec (Trung Quốc); Tổng thầu xây dựng - Công ty CP Đầu tư Xây dựng Vitecons; Tổng thầu xử lý nước thải – Công ty TNHH Công nghệ sạch; Nhà thầu lò hơi – Công ty CP Cơ khí và Môi trường Nam An; Nhà thầu kết cấu thép – Công ty CP CPT Group; Nhà thầu lắp đặt thiết bị - Công ty CP Lilama3.3; Tư vấn giám sát – Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam – CTCP (VNCC)... Đặc biệt, Công ty sẽ xây dựng Nhà máy đạt tiêu chuẩn cấp chứng nhận LEED, là hệ thống tiêu chuẩn quốc tế về kiến trúc xanh, được công nhận và thẩm định cho những công trình kiến trúc, được thiết kế và xây dựng dựa theo những tiêu chuẩn hướng đến việc cải thiện hiệu suất, kết hợp với các tiêu chuẩn về tiết kiệm năng lượng, hiệu quả thoát nước, giảm lượng khí thải CO₂, nâng cao chất lượng môi trường sống, nâng cao khả năng quản lý nguồn tài nguyên và khả năng linh hoạt của công trình trong việc thích ứng với sự thay đổi nhằm tiết kiệm chi phí trong giai đoạn vận hành dự án và góp phần nâng cao năng suất lao động, cải thiện sức khỏe và sự thoải mái của cán bộ công nhân viên, cải thiện chất lượng không khí và nước, giảm chất thải rắn, mang lại lợi ích cho chủ sở hữu, người sử dụng và xã hội. Đây là điểm khác biệt nổi trội của Nhà máy giấy Hoàng Hà và là lợi thế lớn của Công ty khi muốn đưa sản phẩm xuất khẩu vào thị trường các nước khó tính như Mỹ, Nhật....

Tại ĐHQĐ thường niên và bất thường năm 2020 đã thông qua tổng mức đầu tư Dự án khoảng 1.240 tỷ đồng. Dự án có quy mô mặt bằng là 52.800m², diện tích xây dựng là 28.557m. Sau khi hoàn thiện, công suất nhà máy sẽ đạt 100.000 tấn/năm, trong đó:

- + Giấy Testliner: 30.000 tấn/năm;
- + Giấy Medium: 30.000 tấn/năm;
- + Giấy bao gói, khăn giấy, túi giấy, hộp đựng thức ăn,... thay thế cho các sản phẩm bao bì nhựa, nilon sử dụng một lần và Giấy Chipboard: 40.000 tấn/năm.



Phối cảnh Dự án Nhà máy giấy Hoàng Hà sau khi hoàn thành

Về pháp lý Dự án: Công ty đã hoàn thiện đầy đủ các thủ tục pháp lý để triển khai dự án.

Về tiến độ xây dựng Dự án Nhà máy:

- + Ngày 31/12/2020, Công ty đã tổ chức Lễ động thổ Dự án Nhà máy Giấy Hoàng Hà.



Lễ động thổ Nhà máy giấy Hoàng Hà ngày 31/12/2020

- + Ngày 2/11/2021, Công ty đã ký kết Hợp đồng Tổng thầu EP và Thỏa thuận chiến lược mua bán giấy với Tập đoàn SUMEC (Trung Quốc), chính thức bước vào giai đoạn Đầu tư Nhà máy giấy Hoàng Hà công suất 100.000 tấn/năm tại Cụm Công nghiệp thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng. Đây sẽ là một nhà máy kiểu mẫu với các hạng mục công trình được thiết kế đạt tiêu chuẩn Leed, hệ thống thiết bị công nghệ tiên tiến nhất Thế giới đảm bảo tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường bền vững. Đây là bước khởi đầu cho giai đoạn tăng trưởng thần tốc, đưa Giấy Hoàng Hà vươn lên một tầm cao mới.



Lễ ký kết Hợp đồng tổng thầu EP cho Dự án Nhà máy giấy Hoàng Hà

- + Đến nay, Công ty đã hoàn thiện các hạng mục móng, cột, dầm sàn, lắp dựng kết cấu thép Xưởng sản xuất số 06, Xưởng xử lý bột số 08, thi công móng Nhà kho nguyên liệu số 11,... và thực hiện lắp đặt dây chuyền Xeo giấy tại tầng 2 nhà xưởng số 06 của Dự án.



Thi công hoàn thiện các nhà xưởng



Lắp đặt dây chuyền Xeo giấy tại tầng 2 nhà xưởng chính của Dự án



Thi công Hệ thống xử lý nước thải

Về nguồn vốn, năm 2022, Công ty đã thực hiện làm việc với các tổ chức tín dụng, định chế tài chính và thực hiện tăng vốn để bổ sung vốn thực hiện dự án. Công ty đã được Ngân hàng TMCP Bảo Việt cấp tín dụng với số tiền 750 tỷ đồng. Ngoài ra, Công ty cũng đã chào bán thành công 30 triệu cổ phiếu theo hình thức chào bán riêng lẻ nhằm bổ sung vốn thực hiện Dự án và bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

❖ Như vậy đến nay nguồn vốn đầu tư cho dự án đã được thu xếp đủ, công tác thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị đang được triển khai đúng tiến độ và dự kiến Nhà máy mới sẽ đi vào hoạt động trong quý IV/2023. Năm 2022, CTCP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng vẫn giữ nguyên mức đầu tư vào Công ty con: Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hà Nam với tổng vốn đầu tư là 48 tỷ đồng, tương đương 52,75% vốn điều lệ.

- Về đầu tư mở rộng lĩnh vực kinh doanh:
 - + CTCP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng tiếp tục duy trì mức đầu tư vào CTCP Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà 30.000.000.000 VNĐ, tương đương 30% vốn điều lệ. Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà hiện là Chủ đầu tư Dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại tại phường Anh Dũng, phường Hưng Đạo, quận Dương Kinh, TP. Hải Phòng.
 - + Ngoài ra, Công ty cũng nghiên cứu, khảo sát, tìm kiếm các doanh nghiệp có tiềm năng nhằm mục đích góp vốn để vừa làm mạnh thêm hoạt động sản xuất kinh doanh truyền thống cũng như mở rộng sang các lĩnh vực khác khi có điều kiện.

3.2. Các công ty con, công ty liên kết

3.2.1. Công ty con: Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hà Nam

- Địa chỉ: KCN Đồng Văn I, thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam
- Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất, kinh doanh Giấy bao bì và các sản phẩm liên quan
- Sản phẩm chính: Giấy Kraft sóng
- Vốn điều lệ thực góp tại thời điểm 31/12/2022: 91.000.000.000 đồng
- Vốn góp của HHP tại công ty con: 48.000.000.000 đồng

- Tỷ lệ quyền biểu quyết: 52,75%



Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hà Nam

- Tình hình hoạt động của Công ty con:

Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hà Nam đã chính thức trở thành công ty con của Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng từ ngày 27/10/2017 với tổng số vốn điều lệ 36 tỷ đồng, trong đó Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng góp 24 tỷ đồng tương đương 66,67% VĐL.



Dây chuyền Xeo



Hệ thống xử lý nước thải và nổi hơi

- + Sang đầu năm 2019, Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hà Nam đã quyết định mua thêm dây chuyền sản xuất giấy Kraft sóng dòng định lượng mỏng công suất 9.000 tấn/năm, nâng công suất nhà máy lên 18.000 tấn/năm, do vậy Công ty đã triển khai phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho Công ty mẹ (HHP) với số vốn 24 tỷ đồng, tăng vốn điều lệ lên 60 tỷ đồng, trong đó Công ty mẹ góp 48 tỷ đồng, tương đương 80% VĐL.
- + Tháng 12/2021, Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hà Nam đã tăng vốn điều lệ lên 91 tỷ đồng để bổ sung nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, do vậy tỷ lệ sở hữu của Công ty mẹ đã giảm xuống còn 52,75% vốn điều lệ.
- + Năm 2022, Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hà Nam đã đầu tư, mua sắm thêm một số thiết bị, máy móc phục vụ sản xuất trị giá 11 tỷ đồng.

- Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	2020	2021	2022
Doanh thu thuần (tỷ đồng)	184,2	243,9	255,7
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	6,7	8,5	8,6

3.2.2. Công ty liên kết: CTCP Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà

- Địa chỉ: Lô 3, tổ 40, TT Nhà hát kịch, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội
- Ngành nghề kinh doanh chính: Kinh doanh bất động sản
- Sản phẩm chính: Bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê
- Vốn điều lệ thực góp: 100.000.000.000 đồng
- Vốn góp của HHP tại công ty liên kết: 30.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ quyền biểu quyết: 30%
- Tình hình hoạt động: CTCP Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà được thành lập ngày 17/07/2019 với thế mạnh và bề dày kinh nghiệm của đội ngũ lãnh đạo trong mảng kinh doanh bất động sản. Qua quá trình chuẩn bị và triển khai thực hiện, ngày 25/12/2020, Công ty đã được UBND thành phố Hải Phòng ban hành quyết định số 3895/QĐ-UBND phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất và công nhận trúng đấu giá, làm Chủ đầu tư Dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại tại phường Anh Dũng, phường Hưng Đạo, quận Dương Kinh, Hải Phòng. Dự án có quy mô diện tích 2,72 ha, sở hữu vị trí đắc địa gần trung tâm thành phố cũng như các tiện ích giao thông, trường học, y tế.... Hiện nay dự án đã hoàn thành toàn bộ hạ tầng, đang triển khai xây dựng theo từng Block (xây thô hoàn thiện mặt ngoài) để chuẩn bị mở bán, dự kiến sẽ phát sinh doanh thu từ Quý III năm 2023.

Dưới đây là một số hình ảnh của Dự án Đầu tư Xây dựng Nhà ở thương mại Hoàng Hà Riverside:



- Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	2020	2021	2022
Doanh thu thuần (tỷ đồng)	36,0	84,4	108,8
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	2,4	6,4	7,4

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc ngày 31 tháng 12 năm dương lịch, Đơn vị tiền tệ được sử dụng để ghi sổ kế toán và lập Báo cáo tài chính là đồng Việt Nam (VND).

Vốn điều lệ Công ty tại thời điểm 31/12/2022 là 320.238.100.000 đồng. Ngày 27/02/2023, Công ty đã hoàn thành đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ, nâng mức vốn điều lệ của Công ty lên 620.238.100.000 đồng. Toàn bộ vốn điều lệ và vốn kinh doanh của Công ty được sử dụng cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty.

Bảng 6: Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giai đoạn 2021 - 2022

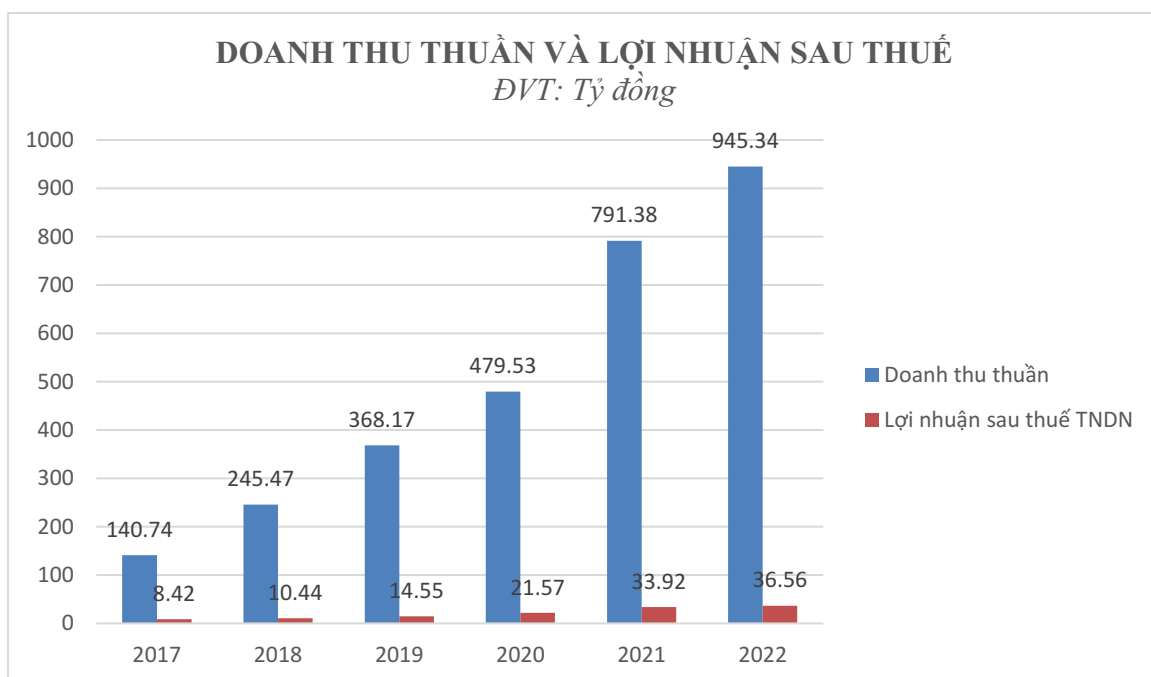
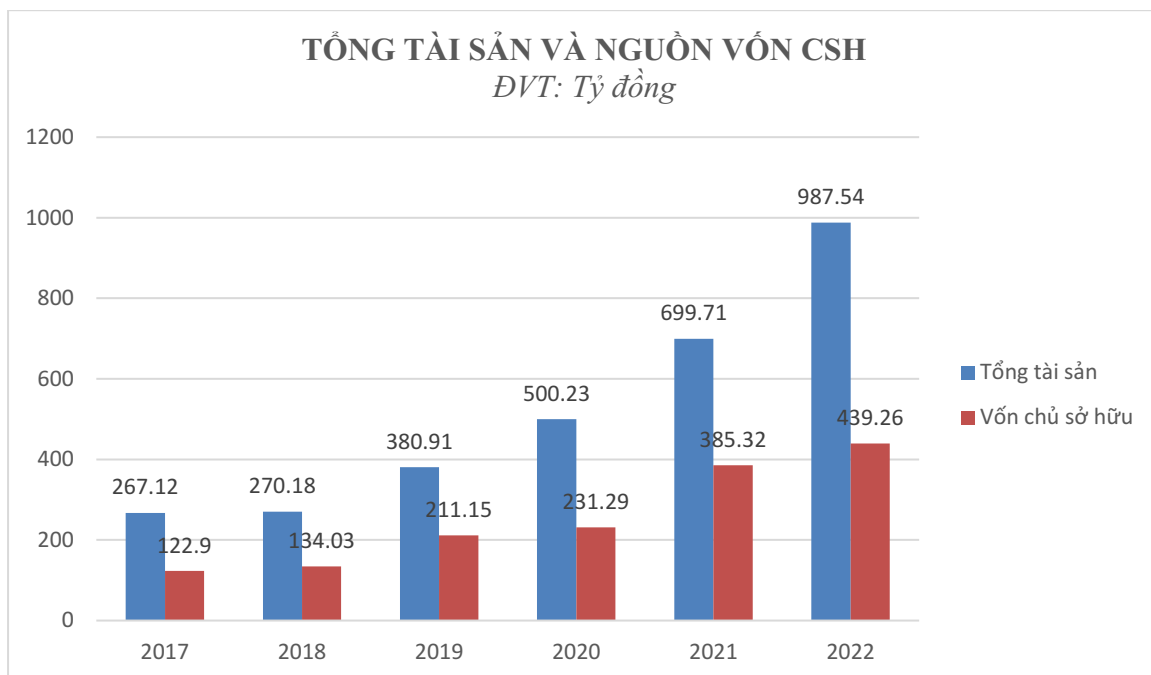
Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	699.714,77	987.542,76	41,14
2	Vốn chủ sở hữu	385.317,59	439.257,24	14,00
3	Doanh thu thuần	791.384,82	945.337,90	19,45
4	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	40.834,20	50.588,96	23,89
5	Lợi nhuận khác	4.917,73	(235,82)	(104,80)
6	Lợi nhuận trước thuế	45.751,93	50.353,13	10,06
7	Lợi nhuận sau thuế	33.921,62	36.561,70	7,78
8	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	6,5	6,5*	-

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2022)

(): Năm 2022, Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức 6,5% từ nguồn lợi nhuận sau thuế năm 2021.*

Tại thời điểm ngày 31/12/2022, tổng tài sản của Công ty sau hợp nhất là 987,54 tỷ đồng, tăng 287,83 tỷ đồng, tương đương tăng 41,14% so với năm 2021, do Công ty mở rộng hoạt động kinh doanh và đầu tư dự án nhà máy mới. Vốn chủ sở hữu của Công ty sau hợp nhất là 439,26 tỷ đồng, tăng 53,94 tỷ đồng, tương đương tăng 14% so với năm 2021.



4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 7: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu hợp nhất giai đoạn 2021 - 2022

CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:			
- Hệ số thanh toán hiện hành: (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,49	1,35
- Hệ số thanh toán nhanh: [(TSLĐ – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn]	Lần	1,26	1,08
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:			

CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022
- Nợ phải trả/Tổng tài sản	%	44,93	55,52
- Nợ phải trả/vốn CSH	%	81,59	124,82
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:			
- Vòng quay hàng tồn kho (GVHB/Hàng tồn kho BQ)	Vòng	11,81	10,26
- Vòng quay Tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản BQ)	Lần	1,32	1,12
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:			
- Hệ số LN sau thuế / Doanh thu thuần	%	4,64	4,30%
- Hệ số LN sau thuế /Vốn CSH	%	9,53	9,24%
- Hệ số LN sau thuế/ Tổng tài sản	%	5,25	4,11%
- Hệ số LN hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	5,16	5,35%

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2021 và năm 2022)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần:

Vốn điều lệ của công ty tại thời điểm ngày 01/04/2023 (theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0201282851 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 05/11/2012, thay đổi lần thứ 10 ngày 01/04/2023) là 620.238.100.000 đồng, chia thành 62.023.810 cổ phần với mệnh giá cổ phần là 10.000 đồng/cổ phần.

Bảng 8: Cơ cấu cổ phần tại ngày 01/04/2023

Nội dung	Số cổ phần
Số lượng cổ phần đang lưu hành	62.023.810
Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do	32.023.810
Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng	30.000.000

5.2. Cơ cấu cổ đông Công ty tại ngày 12/12/2022:

Bảng 9: Cơ cấu cổ đông tại ngày 12/12/2022

STT	Danh mục	Số lượng cổ phiếu	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu(%)	Số lượng cổ đông
I	Cổ đông trong nước	31.176.485	311.764.850.000	97,35%	1.963
1	Cổ đông tổ chức	144.184	1.441.840.000	0,45%	15
2	Cổ đông cá nhân	31.032.301	310.323.010.000	96,90%	1.948
II	Cổ đông nước ngoài	847.325	8.473.250.000	2,65%	30
1	Cổ đông tổ chức	693.378	6.933.780.000	2,17%	7

STT	Danh mục	Số lượng cổ phiếu	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu(%)	Số lượng cổ đông
2	Cổ đông cá nhân	153.947	1.539.470.000	0,48%	23
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0	0
	Tổng	32.023.810	320.238.100.000	100	1.993

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty tại ngày 12/12/2022)

Danh sách cổ đông Công ty tại ngày 12/12/2022 được chốt bởi Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam để thực hiện trả cổ tức bằng cổ phiếu, trước khi Công ty hoàn thành đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ.

Bảng 10: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

ST T	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số ĐKKD/CMND	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu/VĐL (%)
1	Trần Thị Thu Phương	Số 30-LK1, KĐT mới Vạn Phúc, P. Vạn Phúc, Q. Hà Đông, Hà Nội	037166000021	5.257.444	8,48
2	Nguyễn Thị Thu Thủy	Lô 3, Tổ 40 Nhà hát kịch, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội	030172001294	4.366.206	7,04
	Tổng cộng			9.623.650	15,52

(Nguồn: Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng)

Cổ đông nhà nước: không có.

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 49%.

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Ngày 05/11/2012, Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng được thành lập với vốn điều lệ ban đầu là 18 tỷ đồng. Từ khi thành lập đến nay Công ty đã thực hiện 07 lần tăng vốn (số vốn điều lệ hiện nay là 620.238.100.000 đồng). Chi tiết quá trình góp vốn và tăng vốn của Công ty như sau:

Bảng 11: Quá trình tăng vốn của Công ty

TT	Thời điểm	Giá trị phát hành (Đồng)	Vốn điều lệ (Đồng)	Hình thức phát hành	Đơn vị cấp giấy ĐKKD/Phê duyệt phát hành
0	05/11/2012	-	18.000.000.000	Thành lập Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Sở KH&ĐT Thành phố Phòng
1	Tháng 01/2016	9.000.000.000	27.000.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	Sở KH&ĐT Thành phố Phòng

TT	Thời điểm	Giá trị phát hành (Đồng)	Vốn điều lệ (Đồng)	Hình thức phát hành	Đơn vị cấp giấy ĐKKD/Phê duyệt phát hành
2	Tháng 09/2017	73.000.000.000	100.000.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	Sở KH&ĐT Thành phố Phòng
3	Tháng 08/2019	80.000.000.000	180.000.000.000	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức và phát hành cổ phiếu riêng lẻ	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
4	Tháng 04/2021	180.000.000.000	200.698.240.000	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức và phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
5	Tháng 11/2021	200.698.240.000	300.698.240.000	Chào bán cổ phiếu riêng lẻ	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
6	Tháng 12/2022	300.698.240.000	320.238.100.000	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
7	Tháng 2/2023	320.238.100.000	620.238.100.000	Chào bán cổ phiếu riêng lẻ	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

(Nguồn: Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng)

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

5.5. Các chứng khoán khác: Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất giấy với tính chất đặc thù tác động đến môi trường xung quanh. Tuy nhiên, HHP luôn ý thức xây dựng một môi trường làm việc xanh, sạch đẹp và an toàn cũng như hướng đến hình ảnh những nhà máy thân thiện với môi trường. Với sự đồng bộ trong ứng dụng khoa học kỹ thuật cũng như hệ thống quản lý và phần mềm kỹ thuật, sử dụng công nghệ thiết bị tiên tiến, thân thiện với môi trường đã giúp HHP chủ động và đáp ứng các tiêu chí xây dựng bền vững, tiết kiệm nước, sử dụng hiệu quả năng lượng và bảo vệ môi trường.

6.1. Tác động lên môi trường

Hoạt động sản xuất kinh doanh trong ngành giấy là một ngành có nguy cơ gây ảnh hưởng lớn tới môi trường, do vậy việc bảo vệ môi trường và xử lý chất thải sau sản xuất là một thách thức không nhỏ đối với Công ty. Thậm chí, ngay từ khâu nguyên liệu đầu vào là giấy phế liệu nhập khẩu để làm nguyên liệu sản xuất cũng ngày càng được các cơ quan chức năng siết chặt tránh việc nhập khẩu phế liệu ô nhiễm môi trường sống. Bên cạnh đó, việc gia tăng các khoản

phí như phí xử lý chất thải, phí tài nguyên môi trường, phí khai thác tận thu khoáng sản... ngày càng cao cũng làm ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Công ty. CTCP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng đã và đang tuân thủ tốt các quy định Pháp luật về bảo vệ môi trường, cụ thể, Công ty đã được Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hải Phòng cấp Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại (số 164/2013/SĐK-STNMT cấp lần đầu ngày 23/09/2009, cấp lại lần 01 ngày 20/11/2013); được Ủy ban Nhân dân thành phố Hải Phòng cấp Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước (số 3347/GP-UBND ngày 07/12/2017), gia hạn lần thứ nhất (số 2997/GP-UBND ngày 14/11/2018), đồng thời UBND thành phố Hải Phòng cũng ban hành Quyết định số 182/QĐ-UBND ngày 24/01/2017 về việc phê duyệt Đề án bảo vệ môi trường chi tiết đối với Nhà máy sản xuất giấy Kraft, công suất 15.000 tấn/năm tại số 194 Kiều Hạ, phường Đông Hải 2, quận Hải An của Công ty.

Đối với Dự án Nhà máy Giấy Hoàng Hà công suất 100.000 tấn/năm đang đầu tư, Công ty đã được Bộ Tài Nguyên và Môi trường phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án theo Quyết định số 2152/QĐ-BTNMT ngày 04/11/2021.

Từ tháng 8/2018 đến nay, Công ty là 1 trong số ít các doanh nghiệp sản xuất giấy Việt Nam được Tổ chức BUREAU VERITAS cấp chứng chỉ FSC (số BV-COC-142403 ngày 02/08/2018) - chứng nhận của Hội đồng quản lý rừng thế giới FSC dành cho nhà sản xuất các sản phẩm từ rừng đảm bảo được tiêu chí về phát triển bền vững, cân bằng được các giá trị bảo vệ môi trường (rừng) với lợi ích xã hội của các bên liên quan (nhà sản xuất, xã hội và người dân địa phương).

6.2. Quản lý nguồn nguyên liệu

Nguyên vật liệu được dùng trong ngành sản xuất giấy Kraft nói chung và đối với Công ty Cổ phần giấy Hoàng Hà Hải Phòng nói riêng mang tính chất đặc thù rất lớn. Nhìn chung, một quy trình sản xuất thông thường cần hai thành phần nguyên liệu chủ yếu, đó là giấy phế liệu - bìa carton cũ (nhập khẩu kết hợp thu mua trong nước); hóa chất, phụ gia. Công ty đã trực tiếp lập các Trạm thu mua để tổ chức thu mua giấy phế liệu trong nước, ngoài ra còn có các đối tác, bạn hàng cả trong và ngoài nước cung cấp nguồn nguyên liệu giấy phế liệu đảm bảo đủ cung cấp cho nhu cầu sản xuất và dự trữ của Công ty. Hiện nay, lượng giấy phế liệu nhập khẩu chủ yếu từ các thị trường Nhật, Mỹ Canada... chiếm khoảng trên 50%, còn lại là giấy phế liệu được thu gom từ các Trạm thu mua của Công ty và một số nhà cung cấp trong nước. Công ty hiện có 4 trạm thu mua tại Hải Phòng và Nam Định. Các vật tư, hóa chất còn lại Công ty ký hợp đồng mua trực tiếp từ các đơn vị sản xuất hoặc thương mại, là các nhà cung cấp truyền thống có uy tín, do vậy không những đảm bảo về chất lượng mà còn cạnh tranh về giá cả. Mặc dù có sự biến động chung của thị trường trong nước và thế giới nhưng trong thời gian qua, nhờ có nguồn vốn bổ sung từ việc tăng vốn điều lệ nên Công ty vẫn duy trì được nguồn nguyên liệu với mức biến động giá nằm trong ngưỡng cho phép.

Công ty đã tiến hành tối giản hóa quy trình làm việc cũng như tăng cường hiệu suất của người lao động nhằm tiết kiệm chi phí. Ngoài ra, không ngừng nghiên cứu công nghệ, cải tiến các thành phần khác trong quá trình hoạt động, qua đó sử dụng hiệu quả nguồn nguyên liệu. Công ty cũng luôn chú trọng sử dụng nguyên vật liệu thân thiện với môi trường và có thể tái chế, tái sử dụng được. Ngoài ra, Công ty cũng có những quy định về bảo quản hóa chất dùng trong xử lý rác thải, để tránh trường hợp lạm dụng hóa chất, gây ô nhiễm môi trường sống.

Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của Công ty trong năm 2022: 15.624,427 tấn.

Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của công ty: 2%-3%.

6.3. Tiêu thụ năng lượng

Điện năng là nguồn năng lượng tiêu thụ chủ yếu của HHP. Hằng năm Công ty sử dụng năng lượng hoạt động tại văn phòng Công ty và các nhà máy sản xuất, được cung cấp bởi Công ty điện lực Hải An (Hải Phòng) và Công ty điện lực Hà Nam (Hà Nam).

Công ty đặc biệt chú trọng đến việc tiết kiệm năng lượng trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Công ty luôn ý thức trong việc tuyên truyền trong hệ thống CBCNV ý thức sử dụng tiết kiệm điện, tắt các thiết bị điện không sử dụng, sử dụng các nguồn năng lượng sạch, tận dụng các nguồn năng lượng tự nhiên và năng lượng tái chế.

Điện năng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp năm 2022: 4.121.462 Kwh

Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không.

6.4. Tiêu thụ nước

Công ty sử dụng nước cho quá trình sản xuất giấy và sinh hoạt của cán bộ công nhân viên, tưới cây,... Tiết kiệm tiêu thụ nước cũng luôn là một trong những vấn đề luôn được Công ty chú trọng. CBCNV của Công ty cũng luôn có ý thức trong việc sử dụng và tái chế lượng nước đã sử dụng một cách hiệu quả.

Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: năm 2022 công ty sử dụng 34.416 m³ nước được cung cấp bởi Công ty TNHH MTV Cấp nước Hải Phòng.

Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Sản xuất giấy là hoạt động gây ra ô nhiễm môi trường, gồm ô nhiễm chất thải và ô nhiễm không khí. Mặc dù hoạt động kinh doanh sản xuất trong nghề gây ảnh hưởng lớn đến môi trường nhưng Công ty vẫn luôn tuân thủ đúng các tiêu chuẩn, quy tắc và luật định nhằm xây dựng một môi trường sản xuất ổn định bền vững. Theo đó, trong năm Công ty không bị xử phạt về vi phạm quy định về bảo vệ môi trường.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

6.6.1. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

Tính đến thời điểm 31/12/2022, tổng số lao động trong Công ty sau hợp nhất là 120 người.

Mức lương bình quân (đồng/người/tháng) tại Công ty Mẹ: 10.944.844 đồng.

6.6.2. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

❖ Điều kiện làm việc

Người lao động được làm việc trong một môi trường ổn định, chuyên nghiệp, chế độ đãi ngộ xứng đáng với năng lực chuyên môn và hiệu quả công việc, mức lương, thưởng cạnh tranh. Văn phòng làm việc khang trang, thoáng mát, Nhà xưởng sản xuất của Công ty được thiết kế, xây dựng theo đúng tiêu chuẩn đảm bảo điều kiện sản xuất, an toàn lao động và phòng cháy chữa cháy.

Người lao động khi làm việc tại công ty được trang bị đầy đủ: đồng phục lao động, các trang thiết bị bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, được đào tạo về quy trình vận hành máy móc, các biện pháp đảm bảo an toàn, quy trình sản xuất, quy trình kiểm tra chất lượng sản phẩm trước khi làm việc.

❖ Chế độ phụ cấp, bảo hiểm, phúc lợi xã hội

Công ty thực hiện trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo đúng quy định của Luật lao động, Nội quy lao động đã đề ra. Công ty luôn quan tâm đến việc nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, phối hợp cùng với tổ chức Công đoàn của Công ty thực hiện đầy đủ các chính sách phúc lợi như ốm đau, thai sản, hiếu, hỷ..., tổ chức đi tham quan, nghỉ mát định kỳ cho Cán bộ công nhân viên.

6.6.3. Hoạt động đào tạo người lao động

Công ty đã cho cán bộ quản lý từ cấp cao đến cấp trung thuộc các phòng, ban chức năng tham gia các khóa bồi dưỡng chuyên sâu do tổ chức giải pháp doanh nghiệp uy tín hàng đầu Việt Nam đào tạo như “Chìa khóa tài chính doanh nghiệp”, “Sở hữu doanh nghiệp mơ ước” của VERCO; “Nghệ thuật bán hàng đỉnh cao”, “Trường Kinh doanh đột phá”, “Trại lãnh đạo cấp cao” của ASK, Trí tuệ đầu tư 4.0” của NIK... để qua đó học hỏi, mở rộng kiến thức, tầm nhìn, nhờ vậy đã đưa ra được những giải pháp đột phá trong quá trình hoạch định chiến lược của Công ty.

Trong năm 2022, Công ty tiếp tục chú trọng tập trung vào công tác đào tạo nội bộ để chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm, nâng cao tay nghề, nghiệp vụ, tìm hiểu văn hóa giá trị cốt lõi cho toàn thể CBCNV, nhờ đó Công ty phát triển theo hướng chất lượng và bền vững, hài hòa giữa nâng cao giá trị sản lượng với đảm bảo chất lượng, chuẩn mực 5S, bảo vệ môi trường, chú trọng và phát triển nguồn lực trong và ngoài tổ chức, ổn định nâng cao văn hóa cũng như đời sống toàn thể CBCNV; Công ty cũng khuyến khích và tạo điều kiện cho các cán bộ chủ chốt được tham dự các khóa học phát triển bản thân như chương trình huấn luyện chuyên sâu về phát triển doanh nghiệp Raise your games, Happy growing business của Coach Võ Thái Lâm để nâng cao trí tuệ cảm xúc trong tổ chức cũng như năng lực tư duy và hành động, chủ động linh hoạt đón đầu và thích ứng với mọi hoàn cảnh, biến động của thị trường...

Bên cạnh đó, Công ty cũng chú trọng tới việc tổ chức các buổi đào tạo về quy trình vận hành máy móc, các biện pháp đảm bảo an toàn lao động và phòng cháy chữa cháy, duy trì môi trường làm việc tiêu chuẩn đúng theo quy định.

Những hoạt động đào tạo nêu trên đều đã nhận được sự hưởng ứng tích cực của toàn thể cán bộ nhân viên Công ty. Đây chính là bước khởi đầu cho phong trào thi đua học hỏi, không ngừng đổi mới, sáng tạo để phát triển, khẳng định bản thân đối với mọi thành viên trong Ngôi nhà chung Hoàng Hà theo hệ thống Giá trị cốt lõi của Công ty.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công ty luôn coi trọng hình ảnh và uy tín của mình trên thị trường, do đó tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường là một vấn đề quan trọng mà Công ty quan tâm và luôn đảm bảo thực hiện. Tuy nhiên, trong năm 2022 vừa qua, phát sinh vụ việc một số người dân quá khích kéo đến trụ sở Công ty yêu cầu nhà máy phải dừng sản xuất (họ lấy lý do là Công ty đã cam kết dừng hoạt động sau 2 năm kể từ ngày được UBND thành phố Hải Phòng đã ban hành Quyết định số 2062/QĐ-UBND phê duyệt chủ trương đầu tư, cho phép Công ty được thực hiện Dự án di dời, mở rộng nhà máy giấy Hoàng Hà tại Cụm công nghiệp thị trấn Tiên Lãng (17/7/2020)). Nhưng trên thực tế,

quá trình triển khai thực hiện dự án đầu tư nhà máy mới bị chậm lại về thủ tục hành chính, và Công ty đã được UBND thành phố Hải Phòng cho phép điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án từ quý IV/2022 sang quý III/2024 theo Quyết định chấp thuận điều chỉnh số 3356/QĐ-UBND ngày 22/11/2021, điều đó có nghĩa là Công ty sẽ được tiếp tục duy trì hoạt động tại nhà máy cũ cho đến thời điểm nhà máy mới đi vào hoạt động giữa năm 2024.

Khi vụ việc này xảy ra, Công ty đã phải nhờ chính quyền địa phương cùng các cơ quan chức năng can thiệp, và Đoàn kiểm tra do Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì cùng đại diện UBND quận Hải An, phòng Cảnh sát môi trường, các đơn vị liên quan và đại diện dân cư các tổ dân phố Đông Hưng, Hạ Đoạn 1, Hạ Đoạn 2 đã tiến hành họp tại nhà máy để xử lý và lấy mẫu quan trắc môi trường vào ngày 14/9/2022. Kết quả quan trắc và phân tích môi trường về nước thải và khí thải tại nhà máy cho thấy hoạt động của Công ty đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định, các thông số quan trắc tại thời điểm kiểm tra đều thấp hơn giới hạn cho phép theo QCVN 19:2009 BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ; QCVN 12-MT: 2015/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp giấy và bột giấy. Chính vì vậy nhà máy cũ của Công ty đã được hoạt động bình thường trở lại, tuy nhiên sự việc xảy ra cũng làm cho hoạt động sản xuất của Công ty bị gián đoạn khoảng 2 tháng, mặc dù Công ty đã tìm mọi giải pháp để tăng năng suất bù đắp nhưng sản lượng sản phẩm sản xuất năm 2022 của Công ty vẫn bị giảm 681 tấn so với kế hoạch đề ra.

Công ty hoàn toàn tuân thủ các chính sách an sinh xã hội của địa phương với mong muốn góp một phần lợi ích vào sự phát triển chung của địa phương và xã hội. Đồng thời, Công ty luôn quan tâm và tạo điều kiện để đóng góp vào các quỹ phát triển địa phương, các dự án xây dựng của địa phương; tham gia tích cực vào các hoạt động đoàn thể, các công tác giáo dục về pháp luật về kiến thức cần thiết cho người dân; vận động kế hoạch hóa gia đình, phòng chống bệnh và dịch bệnh; tổ chức và tham gia các phong trào xanh, sạch, vệ sinh; tham gia tích cực vào các hoạt động cứu trợ, từ thiện của địa phương,...

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

1. Đánh giá về thuận lợi và khó khăn của ngành giấy bao bì:

1.1. Thuận lợi:

Xu hướng ngày càng gia tăng trong sử dụng giấy bao bì cho thương mại và xuất khẩu, kết hợp với việc hạn chế sản xuất của Trung Quốc, đang góp phần giúp các doanh nghiệp giấy bao bì tại Việt Nam được hưởng lợi.

Cụ thể là sự phát triển của thương mại điện tử tại Việt Nam hoạt động xuất khẩu tăng trưởng nhanh trong thời gian vừa qua đã thúc đẩy nhanh nhu cầu bao bì đóng gói hiện nay. Bởi những quy định mới của Trung Quốc, nước này hiện đang hạn chế sản xuất và trở thành nước nhập siêu giấy công nghiệp lớn, tạo nhiều cơ hội cho các doanh nghiệp trong ngành. Ngoài ra, những ưu điểm vượt trội của giấy bao bì so với bao bì nhựa, kim loại và gỗ đã khiến mặt hàng này dần trở nên phổ biến tại các nước trên thế giới.

Tiềm năng của ngành giấy bao bì tại thị trường Việt Nam là rất lớn do bao bì giấy hiện là sản phẩm chính, chiếm gần 50% tổng tiêu thụ toàn ngành giấy và chiếm 45% tổng kim ngạch nhập khẩu giấy. Một số ngành quan trọng chủ yếu sử dụng giấy bao bì là công nghiệp thực phẩm, hóa mỹ phẩm, hàng tiêu dùng, điện tử, da giày và thủy sản.

Số liệu từ Hiệp hội Giấy và Bột giấy cho thấy Việt Nam tiêu thụ 3,5 triệu tấn mỗi năm, trong đó giấy in 350.000 tấn, giấy bao bì 2,5 triệu tấn, tissue 195.000 tấn, còn lại là các loại giấy khác. Cho đến năm 2025, dự báo nhu cầu dành cho giấy bao bì có thể lên đến 10 triệu tấn. Dự kiến trong nửa cuối năm 2023, giá các mặt hàng ngành giấy sẽ có dư địa tăng rất lớn, đặc biệt là các mặt hàng như giấy bao bì, giấy phế liệu và bột giấy. Đây là một lợi thế lớn đối với các doanh nghiệp sản xuất giấy bao bì nói chung cũng như Công ty Giấy Hoàng Hà nói riêng.

1.2. Khó khăn:

Năm 2022, thị trường giấy bao bì còn gặp nhiều khó khăn, giảm giá do cầu kéo đã khiến sản lượng tiêu thụ trên toàn cầu giảm mạnh hơn so với sản lượng sản xuất, ách tắc lưu thông hàng hóa dẫn tới tồn kho cao. Chi phí sản xuất tăng, chi phí lưu kho tăng, chi phí bán hàng tăng khiến nhiều nhà máy giấy gặp khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Tính đến Quý II năm 2022, ngành bột giấy Việt Nam mới chỉ đáp ứng được khoảng 35% nhu cầu sử dụng bột giấy để sản xuất giấy trong nước. 65% còn lại phải phụ thuộc vào nguồn cung nhập khẩu, chủ yếu đến từ thị trường Bắc Mỹ và Mỹ Latinh. Sản lượng giấy nhập khẩu 6 tháng đầu năm 2022 giảm 6,3% so với cùng kỳ năm 2021 ước đạt 336,5 nghìn tấn. Sản lượng sản xuất giấy bao bì trong 6 tháng đầu năm 2022 đạt 2.418 nghìn tấn, giảm 1,9% so với cùng kỳ năm 2021 và chiếm 86,1% tổng sản lượng sản xuất giấy.

Tính trong năm 2022, sản lượng tiêu thụ bao bì cả nước đạt hơn 5 triệu tấn trong đó nhập khẩu chiếm khoảng hơn 800 nghìn tấn phần còn lại là sản xuất nội địa. Sản lượng xuất khẩu của cả năm với toàn ngành giấy ước đạt 4,19 triệu đô và nhập khẩu ước đạt 4,81 triệu đô. Sản lượng giấy của các nhà máy gần như đều dưới công suất kế hoạch từ 10% - 15% đặc biệt là khu vực phía Bắc. Sản lượng tiêu thụ và sản lượng sản xuất giấy cuộn Carton năm 2022 giảm so với năm 2021. Về sản lượng sản xuất, cơ bản giảm khoảng 10% trong đó chủ yếu là các nhà máy cắt giảm sản lượng do tồn kho lớn và tiêu thụ kém.

2. Đánh giá về thuận lợi và khó khăn của Công ty:

2.1. Thuận lợi:

Công ty đã có tập khách hàng thân thiết, khách hàng tiềm năng đủ lớn, đã gây dựng được thương hiệu giấy Hoàng Hà có uy tín cả về chất lượng, giá cả, phương thức phục vụ, nhờ vậy mà khả năng mở rộng thị phần, tăng trưởng doanh thu của Công ty đã luôn được khẳng định trong suốt thời gian qua.

Bộ máy quản lý của Công ty ổn định và luôn có sự tập trung, đoàn kết, nhất trí cao trong quản trị điều hành. Các vị trí cán bộ chủ chốt đều đã gắn bó với Công ty từ những ngày đầu thành lập, có chuyên môn cao, có uy tín và kinh nghiệm lâu năm trong ngành giấy.

Công ty luôn tập trung đầu tư thiết bị dây chuyền sản xuất giấy nhằm ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm đồng thời tiết giảm tiêu hao chi phí và đa dạng các chủng loại giấy đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

Công ty đang trong giai đoạn đầu tư Nhà máy giấy Hoàng Hà công suất 100.000 tấn/năm tại Cụm Công nghiệp thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng - một nhà máy kiểu mẫu với các hạng mục công trình được thiết kế đạt tiêu chuẩn Leed, hệ thống thiết bị công nghệ tiên tiến nhất Thế giới đảm bảo tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường bền vững. Đây

là cơ hội lớn, là bước khởi đầu cho giai đoạn tăng trưởng thần tốc, đưa Giấy Hoàng Hà vươn lên một tầm cao mới.

Thuận lợi tới từ các chính sách mới của Trung Quốc: Những chính sách mới của Trung Quốc trong việc quản lý nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất và kiểm soát ô nhiễm môi trường đã tác động tới thị trường Việt Nam:

Ngắn hạn:

- + Tăng mạnh lượng cầu về giấy làm bao bì, nội địa và nước ngoài;
- + Các doanh nghiệp trong nước có điều kiện tích lũy để đầu tư, nâng cấp, mở rộng nhà máy;
- + Dự kiến trong nửa cuối năm 2023, giá các mặt hàng ngành giấy sẽ có dư địa tăng rất lớn.

Dài hạn:

- + Sẽ có nhiều doanh nghiệp Việt Nam và FDI đầu tư vào sản xuất giấy làm bao bì ở Việt Nam với quy mô lớn và công nghệ hiện đại;
- + Quá trình đào thải các dây chuyền sản xuất lạc hậu, công suất nhỏ, gây ô nhiễm sẽ diễn ra nhanh hơn;
- + Chất lượng giấy làm bao bì nhanh chóng được nâng cao;
- + Kích thích việc thu gom giấy đã qua sử dụng ở Việt Nam, tận dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường;
- + Mức tiêu thụ giấy bao bì tại Việt Nam trong giai đoạn 2021 đến 2025 dự kiến sẽ tăng 12% nhờ tốc độ đô thị hóa. Sản phẩm giấy bao bì được dùng chủ yếu để đóng gói sản phẩm mua hàng online trong quá trình vận chuyển sẽ thúc đẩy ngành bột giấy phát triển nhanh chóng.

2.2. Khó khăn:

Hiện tại rất nhiều nhà máy sản xuất giấy không đủ điều kiện để được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp giấy phép nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất, dẫn tới nguồn cung giấy phế liệu trong nước không đủ cầu, các doanh nghiệp sản xuất đua nhau tăng giá để tranh giành thị phần nên giá giấy phế liệu thu mua trong nước có xu hướng tăng.

Quy mô nhà máy cũ của Công ty còn nhỏ, chỉ tính riêng tại thị trường phía Bắc, nhiều Doanh nghiệp vừa đầu tư mới hàng loạt dây chuyền sản xuất giấy đồng bộ, công nghệ hiện đại nên Công ty phải đối mặt với việc cạnh tranh về giá cả sản phẩm, thị trường ngày càng gay gắt.

Hệ thống máy móc thiết bị nhà máy cũ của Công ty đã đến giai đoạn cần đầu tư bổ sung, thay thế, nâng cấp. Tuy nhiên do nhà máy cũ chỉ chạy đến khi Nhà máy mới tại Cụm công nghiệp thị trấn Tiên Lãng đi vào hoạt động, nên Công ty phải khắc phục chạy tạm cho đến khi dừng máy, nên năng suất có bị giảm so với năm trước.

Dự án Nhà máy Giấy Hoàng Hà công suất 100.000 tấn/năm đang trong giai đoạn đầu tư nên cần tập trung rất nhiều nguồn lực.

3. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

3.1. Một số chỉ tiêu chủ yếu

Bảng 12: Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2022			
			Công ty mẹ	Công ty con	Hợp nhất	% Tăng trưởng so với 2021
A	SXKD					
	TÀI CHÍNH					
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	689,64	255,70	945,34	19,45
2	Lợi nhuận					
-	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	41,88	10,69	50,35	10,05
-	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	29,57(*)	8,55	36,56	7,78
3	Tỷ suất lợi nhuận					
-	Lợi nhuận cận biên (Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu)	%	6,07	4,18	5,33	(7,85)
-	ROA - Lợi nhuận sau thuế/TTS BQ	%	4,96	4,01	4,33	(23,29)
-	ROE - Lợi nhuận sau thuế/VCSH BQ	%	9,41	9,27	8,87	(19,38)
4	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	379,80	102,34	439,26	14,00
5	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	320,24	91,00	320,24	6,50
6	Chi trả cổ tức	%	6,5 (**)	-	-	-
B	ĐẦU TƯ	Tỷ đồng	226,6	15,4	242	

(*): chỉ tiêu LNST Công ty mẹ đã loại trừ khoản lợi nhuận được chia từ công ty con 4,70 tỷ đồng để đảm bảo tính logic khi so sánh.

(**): Năm 2022, Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức là 6,5% từ nguồn lợi nhuận sau thuế năm 2021.

3.2. Doanh thu thuần theo lĩnh vực hoạt động:

Bảng 13: Doanh thu thuần theo từng lĩnh vực của Công ty sau hợp nhất

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021		Năm 2022		(%) +/-
		Doanh thu	%/DTT	Doanh thu	%/DTT	
I	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, trong đó:	791.565,05	100,02	945.337,90	100	19,43

1	Doanh thu bán hàng hóa	515.507,24	65,14	682.562,37	72,20	32,41
2	Doanh thu bán thành phẩm	273.074,29	34,51	261.497,41	27,66	(4,24)
3	Doanh thu khác	2.983,52	0,38	1.278,12	0,14	(57,16)
II	Giảm trừ doanh thu	(180,22)	(0,02)	0	0	-
DTT về bán hàng và cung cấp dịch vụ		791.384,82	100	945.337,90	100	19,45

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022 hợp nhất)

3.3. Tài sản và vốn chủ sở hữu:

+ Tại Công ty mẹ

Khoản mục	Đơn vị tính	31/12/2021	31/12/2022	Tăng trưởng năm 2022/2021 (%)
Tổng tài sản	Tỷ đồng	562,55	819,46	45,67
Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	348,55	379,80	8,97

+ Tại Công ty sau hợp nhất

Khoản mục	Đơn vị tính	31/12/2021	31/12/2022	Tăng trưởng năm 2022/2021 (%)
Tổng tài sản	Tỷ đồng	699,71	987,54	41,14
Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	385,32	439,26	14,00

3.4. Danh sách khách hàng lớn và giá trị thực hiện

Bảng 14: Danh sách khách hàng của Công ty Mẹ

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Danh sách khách hàng có doanh thu trên 10 tỷ đồng	Giá trị thực hiện 2021	Giá trị thực hiện 2022
1	Công ty TNHH Việt Cường	107,40	238,42
2	Công ty CP Sản Xuất và Thương Mại PP	28,52	94,45
3	Công ty cổ phần giấy Từ Châu	34,26	44,88
4	Công ty TNHH Tư vấn Sản xuất Giấy Hoàng Hà	7,90	26,75
5	JINHONG INDUSTRIAL (HONGKONG) CO.,LIMITED	32,36	25,67
6	Công ty cổ phần sản xuất giấy Mỹ Hương	7,88	25,18
7	Công ty cổ phần Graphite cao cấp	25,47	21,48
8	Công ty cổ phần bao bì Hùng Vương	27,79	20,47
9	Công ty TNHH Bao bì Quốc Tế B & B	38,41	20,26
10	Công ty cổ phần bao bì MITACO	22,46	19,65
11	Công ty cổ phần giấy Hải Phòng	15,51	10,12

12	Công ty TNHH Bảo Tín HT+	2,84	10,64
----	--------------------------	------	-------

(Nguồn: Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng)

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài sản hợp nhất

Tài sản	Năm 2021	Năm 2022	% Tăng/giảm
Tài sản ngắn hạn	433,82	527,56	21,61
Tài sản dài hạn	265,89	459,98	73,00
Tổng tài sản	699,71	987,54	41,14

Giá trị tài sản cố định của Công ty sau hợp nhất

Bảng 15: Giá trị tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2022 của Công ty sau hợp nhất

Đơn vị tính: Triệu đồng

Tài sản	Nguyên giá	Giá trị khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại
1. Tài sản cố định hữu hình	162.103,25	72.742,55	89.360,70
Nhà xưởng, vật kiến trúc	24.452,23	11.835,74	12.616,49
Máy móc và thiết bị	129.024,86	54.582,40	74.442,46
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	7.834,72	5.622,57	2.212,15
Thiết bị dụng cụ quản lý	791,43	701,83	89,60
2. Tài sản cố định vô hình	0	0	0
Tổng	162.103,25	72.742,55	89.360,70

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2022 của Công ty)

4.2. Tình hình nợ phải trả

Bảng 16: Tình hình nợ phải trả theo BCTC hợp nhất

Đơn vị tính: Triệu đồng

Nội dung	31/12/2021	31/12/2022	% Tăng/giảm
Các khoản nợ phải trả	314.397,18	548.285,52	74,39%
Nợ ngắn hạn	290.449,04	392.148,99	35,01%
Phải trả người bán ngắn hạn	52.734,79	84.979,07	61,14
Người mua trả tiền trước	711,25	148,27	(79,15)
Thuế và các khoản phải nộp NN	8.364,39	7.106,17	(15,04)
Phải trả người lao động	1.655,70	1.688,72	1,99
Chi phí phải trả ngắn hạn	85,10	979,52	1.051,02

Phải trả ngắn hạn khác	709,71	35.041,59	4.837,45
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	221.099,83	253.783,87	14,78
Quỹ khen thưởng phúc lợi	5.088,27	8.421,78	65,51
Nợ dài hạn	23.948,15	156.136,53	551,98
Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	155,09	106,09	(31,59)
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	23.793,05	156.030,44	555,78

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2022 của Công ty)

5. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm qua Công ty tiếp tục thực hiện kiện toàn tổ chức bộ máy điều hành, xây dựng và hoàn thiện quy trình, quy chế làm việc. Đặc biệt là Công ty đã xây dựng và hệ thống một cách khoa học về sổ sách và chế độ hạch toán, kế toán qua đó phản ánh kịp thời và chính xác tình hình tài chính của Công ty giúp Ban lãnh đạo đưa ra những quyết sách kịp thời, chính xác.

Công ty nâng cao tay nghề cho CBNV thông qua các hình thức đào tạo về các kỹ năng và chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với từng vị trí công việc. Công tác tuyển dụng được duy trì nhằm đảm bảo cung ứng đầy đủ nhu cầu lao động trực tiếp cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Xây dựng môi trường làm việc lành mạnh, thoải mái, an toàn, quan tâm và chăm sóc đời sống vật chất và tinh thần của người lao động từ đó tạo ra lực đẩy gia tăng hiệu suất lao động, góp phần thúc đẩy doanh nghiệp phát triển.

6. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Trong thời gian tới, Công ty tiếp tục thực hiện sát sao chiến lược, mục tiêu và định hướng phát triển đã đề ra. Công ty vẫn xác định giấy Kraft là sản phẩm mũi nhọn đem lại doanh thu và lợi nhuận chủ yếu cho Công ty, do vậy việc đầu tư mở rộng quy mô sản xuất là hết sức cần thiết nhằm tận dụng, khai thác triệt để thế mạnh sẵn có của Công ty, đồng thời nắm bắt được cơ hội hiện tại cũng như tương lai của ngành sản xuất giấy bao bì trên thị trường. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận 2023 được Công ty xây dựng dựa trên các yếu tố sau:

Công ty vượt qua được giai đoạn khó khăn ban đầu kể từ khi thực hiện quá trình tái cấu trúc nhà máy và đã đi vào giai đoạn hoạt động ổn định và có lợi nhuận từ tháng 08 năm 2013. Từ đó đến nay các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận của Công ty liên tục tăng trưởng qua các năm.

Công ty đã tăng vốn thành công trong giai đoạn cuối năm 2022 - đầu năm 2023 qua hình thức phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021, tăng vốn qua hình thức chào bán cổ phiếu riêng lẻ, đồng thời triển khai dự án đầu tư nhà máy mới để mở rộng quy mô hoạt động, do đó, sẽ góp phần đáng kể trong việc tăng trưởng các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận sau thuế của Công ty.

Công ty đã tạo dựng được thương hiệu, vị thế và uy tín trên thị trường, có hệ thống các khách hàng truyền thống và nhà cung cấp ổn định. Năm 2022, bên cạnh các khách hàng truyền thống, Công ty đã mở rộng được thị trường tiêu thụ sản phẩm cho một số khách hàng mới như Vạn Điểm, CITI-NEW... và đã tập trung đẩy mạnh xuất khẩu với đối tác nước ngoài như

Công ty cũng đề ra những định hướng kinh doanh cho từng mảng hoạt động, bao gồm cả mảng sản xuất giấy và kinh doanh thương mại giấy của Công ty như sau:

- Tập trung chỉ đạo, giám sát công tác triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2023. Điều hành linh hoạt, kịp thời, phù hợp nhằm thực hiện thắng lợi các nội dung theo kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đặt ra. Kiểm soát tốt định mức kinh tế kỹ thuật, nâng cao năng suất, tiết kiệm chi phí để đảm bảo tính hiệu quả tối đa cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Chú trọng quản lý chất lượng sản phẩm, đầu tư chiều sâu, tuân thủ quy trình công nghệ, đáp ứng yêu cầu của khách hàng.
- Nâng cao hiệu quả quản lý tài chính, quản lý nguồn nhân lực, duy trì tình hình tài chính ổn định.
- Điều hành dòng tiền hợp lý, hiệu quả, phát huy nguồn vốn hiện có để đẩy mạnh hoạt động thương mại đối với sản phẩm truyền thống là giấy bao bì, giấy phế liệu, bột giấy, làm tiền đề cho kế hoạch mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm của nhà máy mới sẽ chính thức vận hành vào cuối năm 2023.
- Thiết lập và thực hiện tốt mối quan hệ với các cổ đông, đảm bảo công bố thông tin kịp thời, trung thực, đúng quy định.

7. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có

8. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

Từ khi đi vào hoạt động cho đến nay, Công ty luôn thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh cũng như việc thực hiện, chấp hành pháp luật trong công tác bảo vệ môi trường theo quy định. Hiện nhà máy có các công trình bảo vệ môi trường đang hoạt động, được xây dựng đúng theo thiết kế đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Trong công tác quản lý nguồn nhân lực, lựa chọn những lao động chất lượng cao, thực hiện việc phân công đúng người đúng việc, không có tình trạng lao động nhàn rỗi dẫn đến tổn hao chi phí quản lý Công ty. Ngoài ra, để tạo động lực cho người lao động tích cực hoạt động sản xuất, cống hiến ngày càng nhiều cho công ty, Công ty cũng đặt ra những tiêu chuẩn khen thưởng trong công việc, khen thưởng những cá nhân, tập thể có kết quả lao động xuất sắc, hiệu quả, sáng tạo; thêm vào đó, chú trọng mối quan hệ hợp tác, liên kết, đồng bộ giữa các phòng ban để nhanh chóng giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan và tạo điều kiện gắn kết các nhân viên với nhau và với Công ty.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

 Về kế hoạch kinh doanh:

Hội đồng quản trị đã phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 và trình Đại hội cổ đông thông qua trong đại hội thường niên tổ chức ngày 06/05/2022. Trên cơ sở đó Hội đồng quản trị luôn theo dõi tình hình hoạt động của công ty, kịp thời giám sát và chỉ đạo Ban điều hành phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022.

🚩 Về công tác thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

- Năm 2022 Công ty vẫn tiếp tục ký hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt, là đơn vị được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 lựa chọn để kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty.
- Về tăng vốn điều lệ, Công ty đã hoàn thành tăng vốn từ 300.698.240.000 đồng lên 620.238.100.000 đồng thông qua hình thức phát hành cổ phiếu để trả cổ tức (19.539.860.000 đồng) và chào bán cổ phiếu riêng lẻ (300.000.000.000 đồng).
- Năm 2022, tình hình kinh tế Việt Nam có sự bùng nổ mạnh mẽ sau dịch bệnh Covid-19 khi GDP đạt mức tăng 8,02% (cao nhất trong giai đoạn 2011-2022). Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị Công ty đã nhanh chóng đốc sức triển khai, chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ Ban Tổng Giám đốc Công ty thực hiện nghiêm túc Nghị quyết ĐHĐCĐ và tổ chức sản xuất kinh doanh có hiệu quả, vượt kế hoạch đề ra, cụ thể như sau:

Bảng 17: Tình hình thực hiện kế hoạch năm 2022

ST T	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch Năm 2022	Thực hiện Năm 2022	% Thực hiện so với Kế hoạch	% Thực hiện so với Năm 2021
1	Vốn điều lệ của Công ty	Tỷ đồng	600	620,2	103,37	206,25
2	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	956	945,34	98,88	19,45
3	LNST Công ty	Tỷ đồng	40,85	36,56	89,50	7,78
4	Tỷ suất LN cận biên (LNST/DTT)	%	5,74	5,33	92,86	(7,79)
5	Tỷ suất LNST/VCSH BQ (ROE)	%	7,20	9,85	136,81	(10,45)
6	Tỷ lệ cổ tức dự kiến	%	8	-	-	-

(Nguồn: Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng)

🚩 Về quản trị doanh nghiệp

Hoạt động của HĐQT trong năm 2022 đảm bảo tuân thủ theo quy định tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT đã ban hành, các quy định khác của pháp luật trong việc quản lý, điều hành đơn vị và dưới sự giám sát của Ban kiểm soát Công ty. Các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT đều được Tổng giám đốc báo cáo HĐQT xem xét và quyết định dưới sự giám sát của Ban kiểm soát. Các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát đều được thông tin kịp thời về tình hình hoạt động của Công ty.

Công ty đã thực hiện công bố đầy đủ và đúng hạn các Báo cáo tài chính Quý, Báo cáo soát xét bán niên năm 2022, Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022, Báo cáo quản trị, Báo cáo thường niên, các nội dung công bố thông tin định kỳ và bất thường khác về hoạt động kinh doanh, tài chính và quản trị công ty cho cổ đông và công chúng theo đúng quy định của pháp luật. Việc công bố thông tin luôn tuân thủ quy định của pháp luật, đảm bảo tính minh bạch, khách quan, phản ánh trung thực tình hình hoạt động của Công ty.

Về đầu tư

Năm 2022 Công ty tập trung mọi nguồn lực cho dự án đầu tư Nhà máy giấy Hoàng Hà công suất 100.000 tấn/năm tại Cụm Công nghiệp thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.

Để đảm bảo nguồn vốn cho kế hoạch đầu tư nhà máy mới, HĐQT Công ty đã trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để bổ sung nguồn vốn cho dự án. Đến thời điểm 27/02/2023, Công ty đã hoàn thành đợt chào bán và thu được 300 tỷ đồng. Ngoài ra, Công ty cũng đã huy động được nguồn vốn vay từ Ngân hàng Bảo Việt với mức tín dụng được cấp là 750 tỷ đồng để thực hiện Dự án.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc công ty

Năm 2022, HĐQT đã thực hiện giám sát Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT.

Tổng Giám đốc đã hoàn thành tốt mọi công tác điều hành Công ty và luôn thực hiện tốt mọi phân công của Hội đồng quản trị. Các thành viên Ban điều hành đều có trình độ chuyên môn, năng lực, phẩm chất và có kinh nghiệm trong quản lý điều hành công ty.

Ban điều hành đã triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị và tuân thủ đúng Điều lệ của công ty cũng như quy định của pháp luật.



Ban Điều hành đã nhận thức rõ được những khó khăn và thách thức của Công ty năm 2022 và những năm tiếp theo nên đã chủ động, linh hoạt trong việc điều hành, tận dụng và kết hợp mọi nguồn lực nhằm đem lại hiệu quả cao nhất có thể cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Đặc biệt Ban điều hành đã thực hiện tốt công tác huy động vốn đầu tư Nhà máy mới trong bối cảnh nền kinh tế vô cùng biến động về tài chính và đã nỗ lực triển khai thực hiện đầu tư các hạng mục đảm bảo tính đồng bộ, đạt tiến độ, an toàn, chất lượng để có thể hoàn thành Dự án vào Quý IV/2023.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

3.1. Định hướng chiến lược phát triển của Hội đồng quản trị Công ty

Mục tiêu:

-  Đưa Công ty Giấy Hoàng Hà trở thành một doanh nghiệp sản xuất giấy tự động hóa trong quản trị điều hành, môi trường làm việc chuyên nghiệp; Luôn đáp ứng trên mức mong đợi của khách hàng về chất lượng sản phẩm và phương thức phục vụ;
-  Tập trung đầu tư để tăng sản lượng, Mở rộng thị trường để tăng doanh thu, Tiết kiệm chi phí để nâng cao lợi nhuận, mức tăng trưởng tối thiểu đạt 25%/năm.

Định hướng chiến lược phát triển

Căn cứ đánh giá phân tích về thuận lợi và khó khăn của ngành giấy bao bì nói chung và của Công ty Giấy Hoàng Hà nói riêng, căn cứ tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty, nhằm tạo ra điểm khác biệt so với các doanh nghiệp cùng ngành, Hội đồng quản trị Công ty đã đề ra định hướng chiến lược phát triển Công ty như sau:

Tập trung toàn bộ nguồn lực cho Dự án đầu tư Nhà máy giấy Hoàng Hà tại Cụm công nghiệp thị trấn Tiên Lãng, triển khai có hiệu quả việc tổ chức, điều hành sản xuất kinh doanh theo đúng định hướng chiến lược phát triển Công ty của HĐQT và các chỉ tiêu kế hoạch được ĐHCĐ thông qua.

Về quản trị doanh nghiệp

Xây dựng Giấy Hoàng Hà trở thành doanh nghiệp sản xuất giấy tự động hóa trong quản trị điều hành, có môi trường làm việc chuyên nghiệp.

Đẩy mạnh hoạt động quảng bá thương hiệu, định vị thương hiệu nhằm xây dựng thương hiệu Giấy Hoàng Hà trở thành một thương hiệu mạnh và uy tín.

Tập trung vào công tác đào tạo đội ngũ, triển khai Sứ mệnh - Tầm nhìn - Văn hóa giá trị cốt lõi doanh nghiệp; phát động phong trào học tập và thi đua trong toàn hệ thống nhằm nâng cao trình độ về tư duy, về quản lý cũng như tay nghề cho cán bộ nhân viên. Nâng cao chất lượng cuộc sống và phát triển tài năng của người lao động, có chế độ đãi ngộ xứng đáng cả về vật chất và tinh thần cho toàn thể cán bộ công nhân viên.

Kiến tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp cho cán bộ nhân viên, luôn lấy khách hàng làm trung tâm, không ngừng nâng cao vị thế, uy tín Công ty trên thị trường. Đảm bảo luôn đáp ứng trên mức mong đợi của khách hàng về chất lượng sản phẩm và phương thức phục vụ.

Về đầu tư mở rộng quy mô sản xuất

Tiếp tục triển khai đầu tư Nhà máy giấy Hoàng Hà công suất 100.000 tấn/năm tại lô đất CN2, cụm công nghiệp thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng, TP Hải Phòng đảm bảo tiến độ cuối năm 2023 đi vào hoạt động nhằm tăng năng lực cạnh tranh và đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng cao của thị trường.

Về công tác tổ chức sản xuất

Giám sát chặt chẽ quy trình sản xuất; Tăng cường hơn nữa công tác kiểm soát, quản lý chất lượng sản phẩm; Nghiên cứu cải tiến, đổi mới công nghệ để nâng cao chất lượng sản phẩm, đảm bảo tính ổn định của chất lượng sản phẩm;

Khai thác tối đa công suất các dây chuyền sản xuất hiện có và dây chuyền sản xuất đầu tư mới để tăng năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh;

Tiếp tục triển khai và áp dụng triết lý Kaizen, duy trì công cụ 5S, khuyến khích mọi thành viên trong Công ty phát huy tinh thần cải tiến, tiết giảm hao phí, coi đây là một trong những biện pháp quan trọng để giảm giá thành, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Về đầu tư mở rộng lĩnh vực kinh doanh

Công ty tiếp tục đầu tư mảng bất động sản bằng việc góp vốn vào CTCP Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà, đảm bảo luôn có hai mảng sản xuất giấy và bất động sản để hỗ trợ nhau.

Về công tác quản lý tài chính

Thực hiện phân bổ, sử dụng nguồn vốn đã huy động được cho Dự án Nhà máy Giấy Hoàng Hà công suất 100.000 tấn/năm một cách hợp lý, hiệu quả, mang lại lợi ích lớn nhất cho Công ty, đồng thời tìm kiếm các nhà đầu tư, các nguồn vốn giá rẻ để bổ sung vốn cho Dự án trong trường hợp cần thiết, phù hợp với tình hình thực tế của Dự án.

Công tác quản lý tài chính gắn chặt với hoạt động bán hàng và thu hồi công nợ nên cần tiếp tục sàng lọc, lựa chọn khách hàng, đảm bảo an toàn và tăng vòng quay của đồng vốn;

Tổ chức thu hồi công nợ mềm dẻo nhưng phải quyết liệt để giảm thiểu thiệt hại về tài chính trong khâu bán hàng;

Quản trị tốt nhất hoạt động cung ứng hàng hóa và dịch vụ đầu vào, phù hợp với sự biến động của thị trường đầu ra, dự trữ hàng hóa, nguyên vật liệu ở mức độ hợp lý, tránh để tồn kho ứ đọng làm giảm hiệu quả sử dụng vốn.

Về công tác thị trường, hoạt động Marketing

Đặc biệt quan tâm và làm tốt công tác điều tra, nắm bắt thị trường; Tổ chức mạng lưới bám sát và nắm bắt thị trường để có các quyết sách tối ưu trong sản xuất kinh doanh; Mở rộng thị trường khách hàng tiềm năng của Công ty;

Theo sát khách hàng, hợp tác giải quyết triệt để những vấn đề vướng mắc phát sinh sau bán hàng; biến chất lượng dịch vụ trước, trong và sau bán hàng trở thành hoạt động marketing thiết thực và sâu sắc nhất;

Đảm bảo cung cấp những sản phẩm giấy Kraft sóng mang thương hiệu Hoàng Hà với chất lượng tốt nhất, phù hợp nhất, giá cả hợp lý nhất, cách thức phục vụ chuyên nghiệp nhất nhằm thỏa mãn và làm hài lòng cho các khách hàng, luôn đồng hành và phát triển cùng với khách hàng.

Về công tác tiêu thụ sản phẩm

Coi công tác tiêu thụ sản phẩm là nhiệm vụ trọng tâm quyết định đến sự tồn tại và phát triển của Công ty;

Tiếp tục nâng cao uy tín với khách hàng, củng cố mạng lưới khách hàng, mở rộng thị trường và sàng lọc khách hàng, chuẩn bị bổ sung tệp khách hàng mới cả trong và ngoài nước, sẵn sàng thị trường (có tính đến xuất khẩu) cho Nhà máy mới tại Cụm CN Thị trấn Tiên Lãng khi đi vào vận hành;

Thường xuyên bám sát khách hàng để nắm bắt chính xác và kịp thời mọi nhu cầu về sản phẩm, tham mưu xây dựng kịp thời kế hoạch sản xuất và tiêu thụ, tạo thế chủ động trong việc tổ chức sản xuất của Công ty;

Tiếp tục củng cố và xây dựng mạng lưới tiêu thụ trong phạm vi cả nước, tập trung vào các khu vực chính như: Hải Phòng, Hà Nội, Hải Dương, Bắc Ninh, Hưng Yên,...;

Lựa chọn thêm đối tác ngoài nước để mở rộng hơn nữa thị trường xuất khẩu, chuẩn bị sẵn sàng cho việc tiêu thụ sản phẩm của Nhà máy mới khi đi vào vận hành.

Đào tạo nâng cao tính chuyên nghiệp cho đội ngũ bán hàng và bộ phận làm công tác thị trường

Xây dựng chính sách giá cả, chính sách bán hàng hợp lý, mềm dẻo. Đặc biệt chú trọng vào những khách hàng truyền thống, gắn bó lâu dài, giữ được uy tín trong thanh toán với Công ty.

Các biện pháp thực hiện cam kết giữ gìn và bảo vệ môi trường

Ưu tiên sử dụng công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường với mục tiêu hiệu quả, tiết kiệm, giảm thiểu tác hại đến môi trường;

Giám sát việc triển khai thực hiện quy trình xử lý nguồn chất thải phát sinh trong sản xuất, vận hành hệ thống xử lý nước thải, chỉ đạo công tác vệ sinh công nghiệp đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

Đẩy mạnh đầu tư hệ thống kiểm soát, xử lý ô nhiễm môi trường, cải thiện chất lượng môi trường tại nhà máy cũng như trong cộng đồng;

Cam kết thúc đẩy các hoạt động nâng cao ý thức của người lao động về giữ gìn và bảo vệ môi trường;

Kích thích việc thu gom giấy đã qua sử dụng ở Việt Nam, tận dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường.

3.2. Các chỉ tiêu Kế hoạch năm 2023 của Công ty

Với mục tiêu và định hướng chiến lược phát triển Công ty như trên, trước mắt Hội đồng quản trị giao chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 cho Ban điều hành Công ty như sau:

Bảng 18: Một số chỉ tiêu Kế hoạch chủ yếu năm 2023

ĐVT: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023			Tăng trưởng KH so với 2022
			Công ty mẹ	Công ty con	Hợp nhất	
A	KẾ HOẠCH SXKD					
I	KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH					
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.026	260	1.157	122,34%
2	Lợi nhuận					
-	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	47	11	52	103,81%
-	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	37	8,8	39	106,67%
3	Tỷ suất lợi nhuận					
-	Lợi nhuận cận biên (Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu)	%	4,56%	4,23 %	4,52 %	84,85%
-	Tổng tài sản năm trước	Tỷ đồng	819	228	988	151,89%
-	Tổng tài sản	Tỷ đồng	1.500	240	1.500	
-	ROA - Lợi nhuận sau thuế/TTS BQ	%	3,19%	3,76%	3,14%	72,35%
-	ROE - Lợi nhuận sau thuế/VCSH BQ	%	6,98%	8,39%	6,97%	78,58%
4	VCSH năm trước		380	102	439	154,81%
-	VCSH	Tỷ đồng	680	107	680	
5	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	620	91	620	193.82%

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023			Tăng trưởng KH so với 2022
			Công ty mẹ	Công ty con	Hợp nhất	
6	Dự kiến chi trả cổ tức	%			8%	
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	Tỷ đồng	750	-	750	

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị:

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu	Số lượng chức danh TV HĐQT, chức danh quản lý nắm giữ tại các tổ chức khác
1	Nguyễn Thị Thu Thủy	Chủ tịch HĐQT	7,04%	1 chức danh quản lý tại tổ chức khác: Tổng giám đốc CTCP Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà
2	Trần Thị Thu Phương	Phó chủ tịch HĐQT điều hành	8,48%	2 chức danh quản lý tại tổ chức khác: + TV HĐQT tại CTCP Giấy Hoàng Hà Hà Nam + CT HĐQT tại CTCP Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà
3	Nguyễn Huy Long	Thành viên HĐQT điều hành	2,32%	3 chức danh quản lý tại tổ chức khác: + GD CTCP Bao bì Phương Bắc + CT HĐQT CTCP Giấy Từ Châu + CT HĐQT CTCP Văn phòng phẩm Phương Bắc
4	Nguyễn Thị Ngân	Thành viên HĐQT độc lập	0%	0 chức danh quản lý tại tổ chức khác
5	Lê Thị Nguyên	Thành viên HĐQT độc lập	0%	2 chức danh quản lý tại tổ chức khác: + TGD CTCP Tư vấn Đầu tư B.Coach Việt Nam + CT HĐQT Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Nguyên Anh
6	Bùi Minh Đức	Thành viên HĐQT không điều hành	1,34%	1 chức danh quản lý tại tổ chức khác: TV HĐQT độc lập tại Ngân hàng TMCP Phương Đông
7	Nguyễn Minh Tú	Thành viên HĐQT không điều hành	2,58	1 chức danh quản lý tại tổ chức khác: TGD CTCP Nội thất Tam Hòa

Cơ cấu của Hội đồng quản trị (HĐQT): 02 (Hai) thành viên HĐQT điều hành, 05 (Năm) thành viên HĐQT không điều hành.

1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2022, HĐQT công ty đã tổ chức một số phiên họp tập trung và phiên họp xin ý kiến bằng văn bản, đã ban hành các nghị quyết, quyết định liên quan để chỉ đạo, hỗ trợ thực hiện và giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. HĐQT luôn bám sát tình hình thực tế để đề ra các quyết sách có liên quan đến hoạt động kinh doanh và tổ chức của công ty, đồng thời tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Tổng giám đốc thực hiện hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong thời gian qua. Các cuộc họp đều được tổ chức theo đúng quy định, các Biên bản và Nghị quyết của HĐQT được thông qua và ban hành theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Kết quả các cuộc họp của HĐQT công ty như sau:

STT	Số Biên bản/Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01.18-2022/NQ-HHP-HĐQT	18/01/2022	Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh quý IV/2021. Thông qua chủ trương tiếp tục vay vốn, điều chỉnh hạn mức, mở rộng quan hệ với các tổ chức tín dụng để có cơ hội lựa chọn nguồn vốn hợp lý, hiệu quả, phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty. Ủy quyền cho Tổng giám đốc ký kết các giao dịch của Công ty theo đúng quy định.	100%
2	03.15-01-2022/NQ-HHP-HĐQT	15/03/2022	Thông qua việc Vay vốn, bảo lãnh tại Vietinbank – Chi nhánh Tiên Sơn. Thông qua việc sử dụng tài sản của Công ty hoặc của bên thứ 3 đáp ứng điều kiện của NHCT để đảm bảo cho các nghĩa vụ phát sinh từ việc vay vốn từ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Tiên Sơn. Thông qua việc đảm bảo, cam kết trong suốt quá trình quan hệ tín dụng với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Tiên Sơn.	100%
3	03.15-02-2022/NQ-HHP-HĐQT	15/03/2022	Thông qua việc gia hạn thời gian tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 của Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng trong tháng 05 năm 2022. Thông qua việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022.	100%
4	04.13-2022/NQ-HHP-HĐQT	13/04/2022	Thông qua số liệu Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh Quý I/2022. Thông qua dự thảo chương trình và tài liệu ĐHCĐ thường niên 2022.	100%
5	06.05/2022/BB-HHP-HĐQT	06/05/2022	Bầu Bà Nguyễn Thị Thu Thủy giữ vị trí Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng kể từ ngày 06/05/2022.	100%

STT	Số Biên bản/Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			Bầu Bà Trần Thị Thu Phương giữ vị trí Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng kể từ ngày 06/05/2022.	
6	05.24-2022/NQ-HHP-HĐQT	24/05/2022	Thông qua Tổng nhu cầu vốn vay thực hiện Dự án đầu tư Nhà máy giấy Hoàng Hà công suất 100.000 tấn/năm tại Cụm Công nghiệp thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng. Thông qua việc dùng các tài sản để bảo đảm cho số tiền vay. Thông qua việc đảm bảo, cam kết trong thời gian quan hệ tín dụng với các Tổ chức tín dụng.	100%
7	07.06-2022/NQ-HHP-HĐQT	06/07/2022	Thông qua việc cho phép Công ty Cổ phần giấy Orient sử dụng đường giao thông nội bộ Dự án di dời, mở rộng nhà máy giấy Hoàng Hà.	100%
8	07.20/2022/NQ-HHP-HĐQT	20/07/2022	Thông qua triển khai thực hiện phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ. Thông qua chi tiết phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ. Thông qua cam kết Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng không vi phạm quy định về sở hữu chéo của Luật Doanh nghiệp. Thông qua danh sách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp dự kiến tham gia mua cổ phiếu riêng lẻ và thời gian hạn chế chuyển nhượng đối với từng nhà đầu tư. Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty. Thông qua phương án xử lý số cổ phiếu không chào bán hết. Thông qua việc đăng ký niêm yết bổ sung và đăng ký chứng khoán bổ sung. Thông qua hồ sơ đăng ký phát hành cổ phiếu riêng lẻ.	100%
9	07.20.1/2022/NQ-HHP-HĐQT	20/07/2022	Thông qua số liệu Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh Quý II/2022.	100%
10	08.26/2022/NQ-HHP-HĐQT	26/08/2022	Thông qua việc ký kết và thực hiện các hợp đồng giao dịch với bên liên quan của Công ty.	100%
11	09.22.1/2022/NQ-HHP-HĐQT	22/09/2022	Thông qua sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số 07.20/2022/NQ-HHP-HĐQT ngày 20/07/2022.	100%
12	09.22.2/2022/NQ-HHP-HĐQT	22/09/2022	Thông qua điều chỉnh nhu cầu vốn vay thực hiện Dự án đầu tư Nhà máy giấy Hoàng Hà tại Ngân hàng TMCP Bảo Việt.	100%
13	10.25.1/2022/NQ-HHP-HĐQT	25/10/2022	Thông qua việc triển khai Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021. Thông qua việc sửa đổi điều khoản về vốn điều	100%

STT	Số Biên bản/Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			lệ tại Điều lệ Công ty và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty sau khi kết thúc đợt phát hành. Thông qua việc niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh và đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam đối với toàn bộ số cổ phiếu phát hành để trả cổ tức.	
14	10.25.2/2022/NQ-HHP-HĐQT	25/10/2022	Thông qua việc ban hành Quy chế Kiểm toán nội bộ của Công ty.	100%
15	10.25.3/2022/NQ-HHP-HĐQT	25/10/2022	Thông qua số liệu Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh Quý III/2022.	100%
16	10.25.4/2022/NQ-HHP-HĐQT	25/10/2022	Thông qua phương án Thuê mua tài chính Hệ thống lò hơi tầng sôi phục vụ Dự án đầu tư Nhà máy giấy Hoàng Hà tại cụm CN Thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng	100%
17	12.22/2022/NQ-HHP-HĐQT	22/12/2022	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021.	100%
18	2212.2/2022/BB/HHP-HĐQT	22/12/2022	Thông qua phương án quyết toán khoản tiền ký quỹ.	100%

1.4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

Công ty hiện nay có 02 thành viên Hội đồng quản trị đáp ứng các tiêu chuẩn của thành viên độc lập theo quy định của pháp luật. Đây đều là những người có nhiều kinh nghiệm và trình độ chuyên môn cao, kiến thức sâu rộng, phong phú trong các lĩnh vực như Kinh doanh, Đầu tư, Tài chính,... Trong năm 2022, các thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã đóng góp tích cực vào việc đóng vai trò như người giám sát, tăng tính minh bạch và khách quan trong việc điều hành Công ty, góp phần bảo vệ lợi ích chính đáng của cổ đông và của Công ty.

1.5. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên HĐQT tham gia các chương trình về quản trị Công ty trong năm.

Toàn bộ thành viên HĐQT Công ty đều tích cực tham gia các chương trình về quản trị công ty.

2. Ban Kiểm soát

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu
1	Đào Thị Ngân	Trưởng BKS	0
2	Đinh Thị Hồng	Thành viên BKS	0
3	Đinh Thị Bích Hạnh	Thành viên BKS	0

Cơ cấu của Ban kiểm soát: 03 thành viên không điều hành.

2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Các cuộc họp của BKS

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Đào Thị Ngân	3	3/3	100%	-
2	Đình Thị Hồng	3	3/3	100%	-
3	Đình Thị Bích Hạnh	2	2/3	100%	(*)

(*): Bà Đình Thị Bích Hạnh được bầu làm Thành viên Ban kiểm soát Công ty tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ngày 06/05/2022 nên không tham gia cuộc họp Ban kiểm soát trước đó trừ bị cho Đại hội.

Trong năm 2022, Ban kiểm soát công ty đã thực hiện các công việc kiểm soát theo Điều lệ của Công ty, kiểm soát thường xuyên các hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua hồ sơ, tài liệu, chứng từ, tham dự các cuộc họp của HĐQT, Ban điều hành Công ty, cụ thể:

- ✚ Tổ chức các cuộc họp Ban kiểm soát đề trừ bị cho Đại hội đồng cổ đông thường niên và thống nhất kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2022.
- ✚ Triển khai làm việc với Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt để kiểm tra, soát xét báo cáo tài chính năm 2022, thẩm định công tác quản lý/điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của HĐQT/Ban TGD; kiểm soát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 và các Nghị quyết của HĐQT công ty.
- ✚ Các hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 đã giúp cho công ty thực hiện đúng quy định của pháp luật trên các lĩnh vực kinh doanh.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát công ty năm 2022:

- + Thù lao Thành viên HĐQT: 516.000.000 đồng
- + Thù lao Thành viên BKS: 132.000.000 đồng

Lương, thưởng và các khoản lợi ích của các thành viên quản lý chủ chốt năm 2022: 747.799.733 đồng, cụ thể:

- + Bà Trần Thị Thu Phương: 270.215.776 đồng
- + Ông Nguyễn Vinh Quang: 256.315.637 đồng
- + Ông Nguyễn Huy Long: 221.268.321 đồng.

3.2. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với Công ty/người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Thị Thu Thủy	Chủ tịch HĐQT	3.160.757	10,51%	4.366.206	7,04%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu và Mua cổ phiếu từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ
2	Trần Thị Thu Phương	Phó Chủ tịch HĐQT; Tổng giám đốc	3.903.705	12,98%	5.257.444	8,48%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu và Mua cổ phiếu từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ
3	Bùi Minh Đức	TV HĐQT	500.000	1,66%	832.500	1,34%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu và Mua cổ phiếu từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ
4	Nguyễn Minh Tú	TV HĐQT	0	0%	1.600.000	2,58%	Mua cổ phiếu từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ
5	Nguyễn Huy Long	TV HĐQT; Phó Tổng Giám đốc	1.350.365	4,49%	1.438.138	4,49%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
6	Nguyễn Vinh Quang	Phó Tổng Giám đốc	65.975	0,22%	70.263	0,22%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
7	Trịnh Thị Hương	Kế toán Trưởng	40.650	0,14%	43.292	0,14%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
8	Vũ Thị Hải Ly	Người phụ trách quản trị Công ty	35.000	0,12%	37.275	0,12%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

- Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hà Nam - Công ty con của Công ty: Trả gốc vay và trả lãi tiền vay cho Công ty theo Hợp đồng vay tiền số 3005/2018/HD/HP-HNA ngày 30/05/2018; Trả tiền cổ tức cho Công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2022/Hna/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/04/2022.
- Công ty Cổ phần Bao Bì Phương Bắc - Ông Nguyễn Huy Long - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng là Giám đốc và Cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Bao Bì Phương Bắc: Trả tiền mua hàng cho Công ty theo Hợp đồng mua bán hàng hóa số 01/2019/HĐMB-HH-PB ngày 02/01/2019.

- Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà - Bà Trần Thị Thu Phương - Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng là Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà: Trả tiền mua hàng cho Công ty theo Hợp đồng mua bán hàng hóa số 2008/HĐMB-HP-TĐHH ngày 20/08/2019; Thu tiền bán hàng từ Công ty theo Hợp đồng mua bán hàng hóa số 0110/HĐMB-HH-HP ngày 01/10/2019.
- Công ty Cổ phần giấy Từ Châu - Ông Nguyễn Huy Long Thành viên HĐQT của Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng là Người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Giấy Từ Châu: Trả tiền mua hàng cho Công ty theo Hợp đồng mua bán hàng hóa số 0608/2018/HĐMB-HHHP-TC ngày 06/08/2018.

3.4. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Giám đốc đã thực hiện quản trị Công ty theo đúng những nội dung đã quy định trong Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan khác.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2022 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt và được thẩm định bởi Ban kiểm soát công ty.

Kết quả kiểm toán, thẩm định của các đơn vị liên quan cho thấy rằng:

Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính Hợp nhất đã kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 được gửi kèm theo báo cáo này.

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



Trần Thị Thu Phương

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 đã được kiểm toán bởi

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NHÂN TÂM VIỆT

MỤC LỤC

Nội dung	Trang
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2 – 4
Báo cáo kiểm toán độc lập	5 – 6
Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán	7 – 51
<i>Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2022</i>	<i>07 – 10</i>
<i>Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2022</i>	<i>11</i>
<i>Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất năm 2022</i>	<i>12 – 13</i>
<i>Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022</i>	<i>14 – 51</i>

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày Báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần giấy Hoàng Hà Hải Phòng hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0201282851 ngày 05 tháng 11 năm 2012 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp.

Trong quá trình hoạt động Công ty đã 09 lần thay đổi đăng ký kinh doanh. Giấy đăng ký kinh doanh thay đổi lần 09 được Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng cấp ngày 14 tháng 01 năm 2023 về việc thay đổi vốn điều lệ.

Vốn điều lệ theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần thứ 09: 320.238.100.000 VND.

Trụ sở hoạt động

Địa chỉ : Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam
Điện thoại : 02253 979 952
Fax : 02253 979 951
Email : hhppaper@gmail.com
Mã số thuế : 0 2 0 1 2 8 2 8 5 1

Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm báo cáo này (từ trang 07 đến trang 51).

Các sự kiện sau ngày khóa sổ kế toán lập Báo cáo tài chính

Triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, trong năm Công ty đã tiến hành chia cổ tức bằng cổ phiếu (số cổ phiếu đã phát hành là 1.953.986 cổ phiếu). Ngày 14 tháng 01 năm 2023, Công ty đã được Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Hải phòng cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi vốn điều lệ lên 320.238.100.000 VND. Cũng theo nghị quyết trên, đến ngày 01 tháng 3 năm 2023, Công ty đã chào bán thành công 30.000.000 cổ phiếu cho các nhà đầu tư riêng lẻ, theo đó vốn điều lệ của Công ty tăng từ 320.238.100.000 VND lên 620.238.100.000 VND. Đến thời điểm lập báo cáo này, công ty đang tiến hành các thủ tục để thay đổi đăng ký kinh doanh thay đổi vốn điều lệ lên 620.238.100.000 VND.

Ngoài sự kiện nêu trên, Ban Tổng giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện nào phát sinh sau ngày 31 tháng 12 năm 2022 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính hợp nhất.

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Hội đồng quản trị và Ban điều hành quản lý

Các thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban điều hành trong kỳ và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	
Bà Nguyễn Thị Thu Thủy	Chủ tịch	
Bà Trần Thị Thu Phương	Phó Chủ tịch	
Bà Nguyễn Thị Ngân	Ủy Viên	
Ông Nguyễn Huy Long	Ủy Viên	
Ông Bùi Minh Đức	Ủy viên	
Ông Spence Brian Harrison	Ủy viên	Miễn nhiệm ngày 06 tháng 5 năm 2022
Ông Nguyễn Trung Thành	Ủy Viên	Miễn nhiệm ngày 06 tháng 5 năm 2022
Ông Nguyễn Minh Tú	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 06 tháng 5 năm 2022
Bà Lê Thị Nguyễn	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 06 tháng 5 năm 2022

Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ
Bà Trần Thị Thu Phương	Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Vinh Quang	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Huy Long	Phó Tổng Giám đốc

Ban Kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	
Bà Đào Thị Ngân	Trưởng ban	
Bà Đinh Thị Hồng	Thành viên	
Bà Đỗ Thị Vươn	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 06 tháng 5 năm 2022
Bà Đinh Thị Bích Hạnh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 06 tháng 5 năm 2022

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

Công bố trách nhiệm của Ban Tổng giám đốc đối với Báo cáo tài chính hợp nhất

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong kỳ. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính hợp nhất, Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc và Ban quản trị Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất hay không;
- Lập và trình bày các Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở tuân thủ các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất;

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

- Lập các Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Cam kết khác

Ban Tổng Giám đốc cam kết rằng Công ty tuân thủ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng và Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.

Hải Phòng, ngày 28 tháng 03 năm 2023

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc
Tổng Giám đốc



Trần Thị Thu Phương

Số : 2206.01.04/2022/BCTC-NVT2

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022

Kính gửi : **Các cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc**
Công ty Cổ phần giấy Hoàng Hà Hải Phòng

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng được lập ngày 28 tháng 03 năm 2022, từ trang 07 đến trang 51, bao gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2023

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NHÂN TÂM VIỆT

Phó Tổng Giám đốc

Kiểm toán viên



Nguyễn Thị Hồng Thanh

GCNĐKHNKT số: 0053-2023-124-1

Nguyễn Văn Tân

GCNĐKHNKT số: 5348-2020-124-1

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, TP Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		527.557.678.431	433.819.983.117
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	2.143.019.203	7.685.823.619
1. Tiền	111		2.143.019.203	7.685.823.619
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		39.019.888.800	13.500.000.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2a	39.019.888.800	13.500.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		369.885.135.824	344.652.851.766
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	84.213.078.567	82.434.637.380
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	233.315.612.596	181.079.222.923
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5a	52.356.444.661	81.138.991.463
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		-	-
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		102.571.831.231	67.276.358.392
1. Hàng tồn kho	141	V.6	102.571.831.231	67.276.358.392
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		13.937.803.373	704.949.340
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7a	532.732.757	216.991.600
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		13.405.070.616	487.957.740
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, TP Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		459.985.079.835	265.894.788.134
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		3.945.745.038	3.005.745.038
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.5b	3.945.745.038	3.005.745.038
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		159.176.447.872	162.278.312.450
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	89.360.698.246	84.315.779.780
<i>Nguyên giá</i>	222		162.103.245.299	145.572.274.390
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(72.742.547.053)	(61.256.494.610)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	V.9	69.815.749.626	77.962.532.670
<i>Nguyên giá</i>	225		85.647.168.979	85.647.168.979
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		(15.831.419.353)	(7.684.636.309)
3. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
<i>Nguyên giá</i>	228		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		-	-
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
<i>Nguyên giá</i>	231		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		216.932.883.764	22.712.202.784
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.10	216.932.883.764	22.712.202.784
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	V.2b	35.718.960.046	33.234.748.393
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		35.118.960.046	32.634.748.393
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		300.000.000	300.000.000
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		300.000.000	300.000.000
VI. Tài sản dài hạn khác	260		44.211.043.115	44.663.779.469
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.7b	44.211.043.115	44.663.779.469
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		987.542.758.266	699.714.771.251

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, TP Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		548.285.519.238	314.397.184.507
I. Nợ ngắn hạn	310		392.148.989.896	290.449.037.313
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.11	84.979.072.903	52.734.786.186
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.12	148.271.088	711.254.251
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.13	7.106.169.550	8.364.386.135
4. Phải trả người lao động	314		1.688.715.116	1.655.695.579
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.14	979.522.002	85.097.777
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.15	35.041.592.887	709.712.859
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.16a	253.783.867.033	221.099.834.874
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.17	8.421.779.317	5.088.269.652
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		156.136.529.342	23.948.147.194
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	V.18	106.091.167	155.093.919
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.16b	156.030.438.175	23.793.053.275
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, TP Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D- NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		439.257.239.028	385.317.586.744
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.19	439.257.239.028	385.317.586.744
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		320.238.100.000	300.698.240.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		320.238.100.000	300.698.240.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		7.459.291.065	4.444.732.623
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		63.203.025.680	53.180.050.620
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		26.641.330.341	19.258.434.428
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		36.561.695.339	33.921.616.192
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		48.356.822.283	26.994.563.501
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		987.542.758.266	699.714.771.251

Lập, ngày 28 tháng 3 năm 2023

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc





Trần Thị Thu Lan

Trịnh Thị Hương

Trần Thị Thu Phương

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, TP Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Năm 2022

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	945.337.897.496	791.565.045.323
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	180.220.400
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		945.337.897.496	791.384.824.923
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	871.375.567.020	729.783.729.316
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		73.962.330.476	61.601.095.607
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	1.509.939.985	410.341.336
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	20.173.558.307	14.682.375.941
Trong đó: chi phí lãi vay	23		20.045.355.576	14.520.889.234
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		2.484.211.653	1.924.382.549
9. Chi phí bán hàng	25	VI.5	2.693.925.178	3.284.863.847
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	4.500.043.026	5.134.383.742
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		50.588.955.603	40.834.195.962
12. Thu nhập khác	31	VI.7	93.028	5.842.135.515
13. Chi phí khác	32	VI.8	235.917.577	924.403.462
14. Lợi nhuận khác	40		(235.824.549)	4.917.732.053
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		50.353.131.054	45.751.928.015
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.9	9.750.402.446	9.043.775.226
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		40.602.728.608	36.708.152.789
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		36.561.695.339	33.921.616.192
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		4.041.033.269	2.786.536.597
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.10	1.001	1.299
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.10	1.001	1.299

Lập, ngày 28 tháng 3 năm 2023

Người lập biểu

Trần Thị Thu Lan

Kế toán trưởng

Trịnh Thị Hương



Tổng Giám đốc

Trần Thị Thu Phương

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, TP Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2022

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh	Năm nay	
		Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	50.353.131.054	45.751.928.015
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	19.632.835.487	18.442.328.574
- Các khoản dự phòng	03	-	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	(148.448.568)	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(1.236.758.412)	(234.469.857)
- Chi phí lãi vay	06	20.045.355.576	14.520.889.234
- Các khoản điều chỉnh khác	07	-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	88.646.115.137	78.480.675.966
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	(27.932.654.376)	(36.363.714.313)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	(35.295.472.839)	(11.010.543.155)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11	28.728.900.559	26.347.537.962
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	136.995.197	(42.858.662.128)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13	-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14	(19.150.002.260)	(14.729.613.929)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(7.823.837.910)	(6.980.340.962)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(528.867.359)	(353.580.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	26.781.176.149	(7.468.240.559)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	(234.378.816.601)	(158.583.266.637)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	-	23.188.858.000
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(35.167.000.000)	(18.700.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	9.867.000.000	6.200.000.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	179.455.914	234.469.857
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(259.499.360.687)	(147.659.938.780)

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, TP Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh	Năm nay		Năm trước	
III Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính					
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		19.500.000.000		119.000.000.000
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-		-
3. Tiền thu từ đi vay	33		888.999.260.029		575.945.825.880
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		(661.997.554.641)		(521.189.899.442)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		(17.027.798.733)		(19.906.094.534)
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(2.300.699.300)		(1.800.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		227.173.207.355		152.049.831.904
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(5.544.977.183)		(3.078.347.435)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	7.685.823.619		10.764.171.054
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		2.172.767		-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	2.143.019.203		7.685.823.619

Lập, ngày 28 tháng 3 năm 2023

Người lập biểu

Trần Thị Thu Lan

Kế toán trưởng

Trịnh Thị Hương



Trần Thị Thu Phương

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Năm 2022

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. **Hình thức sở hữu vốn:** Công ty Cổ phần.
2. **Lĩnh vực kinh doanh:** Sản xuất, thương mại
3. **Ngành nghề kinh doanh:**
 - Sản xuất giấy nhãn, bì nhãn, bao bì từ giấy và bì
Chi tiết: Sản xuất bao bì bằng giấy, bì giấy nhãn và giấy bì;
 - Sản xuất bột giấy, giấy và bì;
 - Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bì chưa được phân vào đầu
Chi tiết: Sản xuất giấy viết, giấy in, giấy tráng phân;
 - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình
Chi tiết: Giấy, bì carton, giấy tráng phân;
 - Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu
Chi tiết: Dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa;
 - Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu
Chi tiết: Phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại, nguyên liệu làm giấy;
 - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác
Chi tiết: Máy móc, thiết bị ngành giấy. Thiết bị thủy lực, máy nén khí, máy cơ khí, thiết bị phòng cháy chữa cháy, thiết bị bảo hộ lao động;
 - In ấn;
 - Dịch vụ liên quan đến in;
 - Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan
Chi tiết: Nhựa đường, than đá và nhiên liệu rắn khác, dầu thô, xăng dầu, khí đốt và các sản phẩm liên quan;
 - Pho to, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác
Chi tiết: Photo, chuẩn bị tài liệu./.

4. **Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường**

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của công ty không quá 12 tháng

5. **Danh sách các công ty con được hợp nhất**

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành nghề kinh doanh	Tỷ lệ vốn góp thực tế	Tỷ lệ theo Giấy CNĐKKD
Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hà Nam	KCN Đông Vãn I, thị trấn Đông Vãn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	Sản xuất bột giấy, giấy	52,75%	52,75%

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

6. Công ty liên kết được phản ánh trong BCTC hợp nhất theo phương pháp vốn chủ

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành nghề kinh doanh	Tỷ lệ vốn góp thực tế	Tỷ lệ theo Giấy CNĐKKD
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà	Lô 3, tổ 40, Trung tâm nhà hát kịch, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành Phố Hà Nội	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	30%	30%

7. Nhân viên

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 công ty có 120 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 121 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do việc thu, chi chủ yếu được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chuẩn mực và chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán Việt Nam

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng (công ty mẹ) và công ty con. Công ty con là đơn vị chịu sự kiểm soát của công ty mẹ. Sự kiểm soát tồn tại khi công ty mẹ có khả năng trực tiếp hay gián tiếp chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của công ty con để thu được các lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Khi đánh giá quyền kiểm soát có tính đến quyền biểu quyết tiềm năng hiện đang có hiệu lực hay sẽ được chuyển đổi.

Kết quả hoạt động kinh doanh của các công ty con được mua lại hoặc bán đi trong năm được trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất từ ngày mua hoặc cho đến ngày bán khoản đầu tư ở công ty con đó.

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Trong trường hợp chính sách kế toán của công ty con khác với chính sách kế toán của áp dụng thống nhất trong Công ty thì Báo cáo tài chính hợp nhất của công ty con sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Số dư các tài khoản trên Bảng cân đối kế toán giữa các công ty trong cùng Tập đoàn, các giao dịch nội bộ, các khoản lãi nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này được loại trừ khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất. Các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ cũng được loại bỏ trừ khi chí phí tạo nên khoản lỗ đó không thể thu hồi được.

Lợi ích của cổ đông thiểu số thể hiện phần lợi nhuận và tài sản thuần của công ty con không nắm giữ bởi các cổ đông của công ty mẹ và được trình bày ở mục riêng trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và Bảng cân đối kế toán hợp nhất. Lợi ích của cổ đông thiểu số bao gồm giá trị các lợi ích của cổ đông thiểu số tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu và phần lợi ích của cổ đông thiểu số trong biến động của vốn chủ sở hữu kể từ ngày hợp nhất kinh doanh. Các khoản lỗ tương ứng với phần vốn của cổ đông thiểu số vượt quá phần vốn của họ trong vốn chủ sở hữu của công ty con được tính giảm vào phần lợi ích của Tập đoàn trừ khi cổ đông thiểu số có nghĩa vụ ràng buộc và có khả năng bù đắp khoản lỗ đó.

2. Hợp nhất kinh doanh

Việc hợp nhất kinh doanh được kế toán theo phương pháp mua. Giá phí hợp nhất kinh doanh bao gồm giá trị hợp lý tại ngày diễn ra trao đổi của các tài sản đem trao đổi, các khoản nợ phải trả đã phát sinh hoặc đã thừa nhận và các công cụ vốn do Tập đoàn phát hành để đổi lấy quyền kiểm soát bên bị mua cộng với các chi phí liên quan trực tiếp đến việc hợp nhất kinh doanh. Tài sản đã mua, nợ phải trả có thể xác định được và những khoản nợ tiềm tàng phải gánh chịu trong hợp nhất kinh doanh được ghi nhận theo giá trị hợp lý tại ngày hợp nhất kinh doanh.

Chênh lệch giữa giá phí hợp nhất kinh doanh với phần sở hữu của bên mua Công ty trong giá trị hợp lý thuần của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng đã ghi nhận của bên bị mua tại ngày mua được ghi nhận là lợi thế thương mại. Nếu giá phí hợp nhất kinh doanh thấp hơn giá trị hợp lý thuần của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng đã ghi nhận của bên bị mua, phần chênh lệch được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ phát sinh nghiệp vụ mua.

3. Các nghiệp vụ bằng ngoại tệ

Tỷ giá giao dịch thực tế đối với các giao dịch bằng ngoại tệ phát sinh trong kỳ:

- Tỷ giá giao dịch thực tế khi mua bán ngoại tệ là tỷ giá được quy định trong hợp đồng mua, bán ngoại tệ giữa Công ty và ngân hàng thương mại;
- Tỷ giá khi góp vốn hoặc nhận góp vốn là tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản để nhận vốn của nhà đầu tư tại ngày góp vốn;
- Tỷ giá khi ghi nhận nợ phải thu là tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Công ty chỉ định khách hàng thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh;
- Tỷ giá khi ghi nhận nợ phải trả là tỷ giá bán của ngân hàng thương mại nơi Công ty dự kiến giao dịch tại thời điểm giao dịch phát sinh;
- Tỷ giá khi mua sắm tài sản hoặc thanh toán ngay bằng ngoại tệ là tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Công ty thực hiện thanh toán.

Tỷ giá giao dịch thực tế khi đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại thời điểm lập Báo cáo tài chính:

- Đối với khoản mục phân loại là tài sản áp dụng tỷ giá mua ngoại tệ;

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

- Đối với tiền gửi ngoại tệ áp dụng tỷ giá mua của chính ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản ngoại tệ;
- Đối với khoản mục phân loại là nợ phải trả áp dụng tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty thường xuyên có giao dịch.

Tất cả các khoản chênh lệch tỷ giá thực tế phát sinh trong kỳ và chênh lệch do đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm được hạch toán vào kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ kế toán.

4. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn, vàng tiền tệ sử dụng với các chức năng cất trữ giá trị không bao gồm các loại vàng được phân loại là hàng tồn kho sử dụng với mục đích là nguyên vật liệu để sản xuất sản phẩm hoặc hàng hóa để bán.

Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền.

5. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Khoản đầu tư được phân loại là nắm giữ đến ngày đáo hạn khi công ty có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm: các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn (bao gồm cả các loại tín phiếu, kỳ phiếu), trái phiếu, cổ phiếu ưu đãi bên phát hành bắt buộc phải mua lại tại một thời điểm nhất định trong tương lai và các khoản cho vay nắm giữ đến ngày đáo hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ và các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn khác.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí liên quan đến giao dịch mua các khoản đầu tư. Sau khi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi công ty nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

Khi có các bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được và số tổn thất được xác định một cách đáng tin cậy thì tổn thất được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

Các khoản đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết

Công ty liên doanh

Công ty liên doanh là doanh nghiệp được thành lập trên cơ sở thỏa thuận trên hợp đồng mà theo đó công ty và các bên tham gia thực hiện hoạt động kinh tế trên cơ sở đồng kiểm soát. Đồng kiểm soát được hiểu là việc đưa ra các quyết định mang tính chiến lược liên quan đến các chính sách hoạt động và tài chính của công ty liên doanh phải có sự đồng thuận của các bên tham gia liên doanh.

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Công ty liên kết

Công ty liên kết là doanh nghiệp mà công ty có ảnh hưởng đáng kể nhưng không có quyền kiểm soát đối với các chính sách tài chính và hoạt động. Ảnh hưởng đáng kể thể hiện ở quyền tham gia vào việc đưa ra các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhận đầu tư nhưng không kiểm soát các chính sách này.

Các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên doanh, liên kết được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư. Trường hợp đầu tư bằng tài sản phi tiền tệ, giá phí khoản đầu tư được ghi nhận theo giá trị hợp lý của tài sản phi tiền tệ tại thời điểm phát sinh.

Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được/được ghi nhận theo mệnh giá.

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên doanh, liên kết được trích lập khi công ty con, công ty liên doanh, liên kết bị lỗ với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn góp thực tế của các bên tại công ty con, công ty liên doanh, liên kết và vốn chủ sở hữu thực có nhân với tỷ lệ góp vốn của công ty so với tổng số vốn góp thực tế của các bên tại công ty con, công ty liên doanh, liên kết. Nếu công ty con, công ty liên doanh, liên kết là đối tượng lập Báo cáo tài chính hợp nhất thì căn cứ để xác định dự phòng tổn thất là Báo cáo tài chính hợp nhất.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công ty con, công ty liên doanh, liên kết cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính toán được ghi nhận vào chi phí tài chính.

Các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác

Đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác bao gồm các khoản đầu tư công cụ vốn nhưng công ty không có quyền kiểm soát, đồng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư.

Các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí trực tiếp liên quan đến hoạt động đầu tư. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu được ghi nhận theo mệnh giá (trừ công ty nhà nước thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật).

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được trích lập như sau:

- Đối với khoản đầu tư vào cổ phiếu niêm yết hoặc giá trị hợp lý khoản đầu tư được xác định tin cậy, việc lập dự phòng dựa trên giá trị thị trường của cổ phiếu.

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

- Đối với khoản đầu tư không xác định được giá trị hợp lý tại thời điểm báo cáo, việc lập dự phòng được thực hiện căn cứ vào khoản lỗ của bên được đầu tư với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn góp thực tế của các bên tại đơn vị khác và vốn chủ sở hữu thực có nhân với tỷ lệ góp vốn của Công ty so với tổng số vốn góp thực tế của các bên tại đơn vị khác.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác cần phải trích lập tại ngày kế

6. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch bao gồm cả các khoản phải thu về tiền bán hàng xuất khẩu ủy thác cho đơn vị khác.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - + 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 6 tháng đến dưới 1 năm.
 - + 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
 - + 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
 - + 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu từ 3 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng

7. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Thành phẩm: bao gồm chi phí nguyên vật liệu, nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung có liên quan tiếp được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường/chi phí quyền sử dụng đất, các chi phí trực tiếp và các chi phí chung có liên quan phát sinh trong quá trình đầu tư xây dựng thành phẩm bất động sản.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: chỉ bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính (hoặc yếu tố chi phí khác cho phù hợp).

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Giá trị hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

8. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của công ty bao gồm các chi phí sau. Chi phí trả trước ghi nhận chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động SXKD của nhiều kỳ kế toán và việc kết chuyển các khoản chi phí này vào chi phí SXKD của các kỳ kế toán sau.

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

Tiền thuê đất trả trước

Tiền thuê đất trả trước thể hiện khoản tiền thuê đất đã trả cho phần đất Công ty đang sử dụng. Tiền thuê đất trả trước được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian thuê.

Chênh lệch giá bán nhỏ hơn giá trị còn lại của tài sản cố định bán và thuê lại là thuê tài chính

Khoản chênh lệch giá bán nhỏ hơn giá trị còn lại của tài sản cố định trong trường hợp bán và thuê lại là thuê tài chính được phân bổ vào chi phí theo thời gian thuê lại tài sản.

9. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm/Tỷ lệ khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	10-20
Máy móc và thiết bị	05-15
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	02-10

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

10. Tài sản cố định thuê tài chính

Thuê tài sản được phân loại là thuê tài chính nếu phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản thuộc về người đi thuê. Tài sản cố định thuê tài chính được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định thuê tài chính là giá thấp hơn giữa giá trị hợp lý của tài sản thuê tại thời điểm khởi đầu của hợp đồng thuê và giá trị hiện tại của khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu. Tỷ lệ chiết khấu để tính giá trị hiện tại của khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu cho việc thuê tài sản là lãi suất ngầm định trong hợp đồng thuê tài sản hoặc lãi suất ghi trong hợp đồng. Trong trường hợp không thể xác định được lãi suất ngầm định trong hợp đồng thuê thì sử dụng lãi suất tiền vay tại thời điểm khởi đầu việc thuê tài sản

Tài sản cố định thuê tài chính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Trong trường hợp không chắc chắn công ty sẽ có quyền sở hữu tài sản khi hết hạn hợp đồng thuê thì tài sản cố định sẽ được khấu hao theo thời gian ngắn hơn giữa thời gian thuê và thời gian hữu dụng ước tính. Số năm/Tỷ lệ khấu hao của các loại tài sản cố định thuê tài chính như sau:

Loại tài sản cố định

Số năm

Máy móc thiết bị

02 - 15

11. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp (bao gồm cả chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của công ty) đến các tài sản đang trong quá trình xây dựng, máy móc thiết bị đang lắp đặt để phục vụ cho mục đích sản xuất, cho thuê và quản lý cũng như chi phí liên quan đến việc sửa chữa tài sản cố định đang thực hiện. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc và không được tính khấu hao.

12. Hợp đồng hợp tác kinh doanh

Tài sản đồng kiểm soát

Công ty ghi nhận trong Báo cáo tài chính các hợp đồng hợp tác kinh doanh dưới hình thức tài sản đồng kiểm soát các nội dung sau:

- Phần chia của công ty trong tài sản đồng kiểm soát được phân loại theo tính chất của tài sản.
- Các khoản nợ phải trả phát sinh riêng của công ty.
- Phần nợ phải trả phát sinh chung phải gánh chịu cùng với các bên tham gia góp vốn liên doanh khác từ hoạt động của liên doanh.
- Thu nhập từ việc bán hoặc sử dụng phần sản phẩm/dịch vụ được chia từ liên doanh cùng với phần chi phí phát sinh được phân chia từ hoạt động của liên doanh.
- Các khoản chi phí của công ty phát sinh liên quan đến việc góp vốn liên doanh.

Các tài sản cố định, bất động sản đầu tư khi mang đi góp vốn vào hợp đồng hợp tác kinh doanh và không chuyển quyền sở hữu thành sở hữu chung của các bên liên doanh không được ghi giảm tài sản. Trường hợp công ty nhận tài sản góp vốn liên doanh thì được theo dõi như tài sản nhận giữ hộ, không hạch toán tăng tài sản và nguồn vốn kinh doanh.

Các tài sản cố định, bất động sản đầu tư mang đi góp vốn vào hợp đồng hợp tác kinh doanh có sự chuyển quyền sở hữu và đang trong quá trình xây dựng tài sản đồng kiểm soát được ghi giảm tài sản trên sổ kế toán và ghi nhận giá trị tài sản vào chi phí xây dựng cơ bản dở dang. Sau khi tài sản đồng kiểm soát hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng, căn cứ vào giá trị tài sản được chia công ty ghi nhận tăng tài sản của mình phù hợp với mục đích sử dụng.

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Hoạt động kinh doanh đồng kiểm soát

Công ty ghi nhận trong Báo cáo tài chính các hợp đồng hợp tác kinh doanh dưới hình thức hoạt động kinh doanh đồng kiểm soát các nội dung sau:

- Giá trị tài sản mà công ty hiện sở hữu.
- Các khoản nợ phải trả mà công ty phải gánh chịu.
- Doanh thu được chia từ việc bán hàng hóa hoặc cung cấp dịch vụ của liên doanh.
- Các khoản chi phí phải gánh chịu.

13. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả, phải trả nội bộ và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập công ty, bao gồm cả các khoản phải trả khi nhập khẩu thông qua người nhận ủy thác.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

14. Nguyên tắc ghi nhận vay và nợ phải trả thuê tài chính

Công ty phải theo dõi chi tiết kỳ hạn phải trả của các khoản vay, nợ thuê tài chính. Các khoản có thời gian trả nợ hơn 12 tháng kể từ thời điểm lập Báo cáo tài chính, kế toán trình bày là vay và nợ thuê tài chính dài hạn. Các khoản đến hạn trả trong vòng 12 tháng tiếp theo kể từ thời điểm lập Báo cáo tài chính, kế toán trình bày là vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn để có kế hoạch chi trả.

Đối với khoản nợ thuê tài chính, tổng số nợ thuê phản ánh vào bên Có của tài khoản 341 là tổng số tiền phải trả được tính bằng giá trị hiện tại của khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu hoặc giá trị hợp lý của tài sản thuê.

15. Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông

Thặng dư vốn cổ phần

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành lần đầu, phát hành bổ sung, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá trị sổ sách của cổ phiếu quỹ và cấu phần vốn của trái phiếu chuyển đổi khi đáo hạn. Chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành bổ sung cổ phiếu và tái phát hành cổ phiếu quỹ được ghi giảm thặng dư vốn cổ phần.

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Vốn khác của chủ sở hữu

Vốn khác được hình thành do bổ sung từ kết quả hoạt động kinh doanh, đánh giá lại tài sản và giá trị còn lại giữa giá trị hợp lý của các tài sản được tặng, biếu, tài trợ sau khi trừ các khoản thuế phải nộp (nếu có) liên quan đến các tài sản này.

Cổ phiếu quỹ

Khi mua lại cổ phiếu do Công ty phát hành, khoản tiền trả bao gồm cả các chi phí liên quan đến giao dịch được ghi nhận là cổ phiếu quỹ và được phản ánh là một khoản giảm trừ trong vốn chủ sở hữu. Khi tái phát hành, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá sổ sách của cổ phiếu quỹ được ghi vào khoản mục “Thặng dư vốn cổ phần”.

16. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

17. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm

Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hoá cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hoá như người sở hữu hàng hoá hoặc quyền kiểm soát hàng hoá.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng qui định người mua được quyền trả lại sản phẩm, hàng hoá, đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại sản phẩm, hàng hoá (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hoá dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hoá, dịch vụ khác).
- Công ty đã thu được hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu của giao dịch cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn tất cả các điều kiện sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng qui định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc năm tài chính.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở dồn tích, được xác định trên số dư các tài khoản tiền gửi và lãi suất thực tế từng kỳ.

Cổ tức và lợi nhuận được chia

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi công ty được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được/được ghi nhận theo mệnh giá.

18. Giá vốn hàng bán

Giá vốn hàng bán trong năm được ghi nhận phù hợp với doanh thu phát sinh trong kỳ và đảm bảo tuân thủ nguyên tắc thận trọng.

Đối với chi phí nguyên vật liệu trực tiếp tiêu hao vượt mức bình thường, chi phí nhân công, chi phí sản xuất chung cố định không phân bổ vào giá trị sản phẩm nhập kho, kế toán phải tính ngay vào giá vốn hàng bán (sau khi trừ đi các khoản bồi thường, nếu có) kể cả khi sản phẩm, hàng hóa chưa được xác định là tiêu thụ.

19. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được vốn hóa. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

20. Nguyên tắc kế toán chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp

Chi phí bán hàng phản ánh các chi phí thực tế phát sinh trong quá trình bán sản phẩm, hàng hoá, cung cấp dịch vụ, bao gồm các chi phí chào hàng, giới thiệu sản phẩm, quảng cáo sản phẩm, hoa hồng bán hàng, chi phí bảo hành sản phẩm, hàng hoá (trừ hoạt động xây lắp), chi phí bảo quản, đóng gói, vận chuyển...

Chi phí quản lý doanh nghiệp phản ánh các chi phí quản lý chung của doanh nghiệp gồm các chi phí về lương nhân viên bộ phận quản lý doanh nghiệp (tiền lương, tiền công, các khoản phụ cấp,...); bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp của nhân viên quản lý doanh nghiệp; chi phí vật liệu văn phòng, công cụ lao động, khấu hao TSCĐ dùng cho quản lý doanh nghiệp; tiền thuê đất, thuế môn bài; khoản lập dự phòng phải thu khó đòi; dịch vụ mua ngoài (điện, nước, điện thoại, fax, bảo hiểm tài sản, cháy nổ...); chi phí bằng tiền khác (tiếp khách, hội nghị khách hàng...).

21. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập DN hiện hành và thuế thu nhập DN hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

22. Công cụ tài chính

i. Tài sản tài chính

Phân loại tài sản tài chính

Công ty phân loại các tài sản tài chính thành các nhóm: tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn, các khoản cho vay và phải thu, tài sản tài chính sẵn sàng để bán. Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Tài sản tài chính được phân loại là ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh nếu được nắm giữ để kinh doanh hoặc được xếp vào nhóm phản ánh theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Tài sản tài chính được phân loại vào nhóm chứng khoán nắm giữ để kinh doanh nếu:

- Được mua hoặc tạo ra chủ yếu cho mục đích bán lại trong thời gian ngắn;
- Công ty có ý định nắm giữ nhằm mục đích thu lợi ngắn hạn;
- Công cụ tài chính phái sinh (ngoại trừ các công cụ tài chính phái sinh được xác định là một hợp đồng bảo lãnh tài chính hoặc một công cụ phòng ngừa rủi ro hiệu quả).

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và có kỳ đáo hạn cố định mà Công ty có ý định và có khả năng giữ đến ngày đáo hạn.

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Các khoản cho vay và phải thu

Các khoản cho vay và phải thu là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và không được niêm yết trên thị trường.

Tài sản tài chính sẵn sàng để bán

Tài sản tài chính sẵn sàng để bán là các tài sản tài chính phi phái sinh được xác định là sẵn sàng để bán hoặc không được phân loại là các tài sản tài chính ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư giữ đến ngày đáo hạn hoặc các khoản cho vay và phải thu.

Giá trị ghi sổ ban đầu của tài sản tài chính

Các tài sản tài chính được ghi nhận tại ngày mua và dừng ghi nhận tại ngày bán. Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, tài sản tài chính được xác định theo giá mua/chi phí phát hành cộng các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến việc mua, phát hành tài sản tài chính đó.

ii. Nợ phải trả tài chính

Công ty phân loại nợ phải trả tài chính thành các nhóm: nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ. Việc phân loại các khoản nợ tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Nợ phải trả tài chính được phân loại là ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh nếu được nắm giữ để kinh doanh hoặc được xếp vào nhóm phản ánh theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Nợ phải trả tài chính được phân loại vào nhóm chứng khoán nắm giữ để kinh doanh nếu:

- Được phát hành hoặc tạo ra chủ yếu cho mục đích mua lại trong thời gian ngắn;
- Công ty có ý định nắm giữ nhằm mục đích thu lợi ngắn hạn;
- Công cụ tài chính phái sinh (ngoại trừ các công cụ tài chính phái sinh được xác định là một hợp đồng bảo lãnh tài chính hoặc một công cụ phòng ngừa rủi ro hiệu quả).

Các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ

Nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ được xác định bằng giá trị ghi nhận ban đầu của nợ phải trả tài chính trừ đi các khoản hoàn trả gốc, cộng hoặc trừ các khoản phân bổ lũy kế tính theo phương pháp lãi suất thực tế của phần chênh lệch giữa giá trị ghi nhận ban đầu và giá trị đáo hạn, trừ đi các khoản giảm trừ (trực tiếp hoặc thông qua việc sử dụng một tài khoản dự phòng) do giảm giá trị hoặc do không thể thu hồi.

Phương pháp lãi suất thực tế là phương pháp tính toán giá trị phân bổ của một hoặc một nhóm nợ phải trả tài chính và phân bổ thu nhập lãi hoặc chi phí lãi trong kỳ có liên quan. Lãi suất thực tế là lãi suất chiết khấu các luồng tiền ước tính sẽ chi trả hoặc nhận được trong tương lai trong suốt vòng đời dự kiến của công cụ tài chính hoặc ngắn hơn, nếu cần thiết, trở về giá trị ghi sổ hiện tại thuần của nợ phải trả tài chính.

Giá trị ghi sổ ban đầu của nợ phải trả tài chính

Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá phát hành cộng các chi phí phát sinh liên quan trực tiếp đến việc phát hành nợ tài chính đó.

iii. Công cụ vốn chủ sở hữu

Công cụ vốn chủ sở hữu là hợp đồng chứng tỏ được những lợi ích còn lại về tài sản của Công ty sau khi trừ đi toàn bộ nghĩa vụ.

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

23. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

Giao dịch với các bên có liên quan trong kỳ được trình bày ở thuyết minh số VIII.1

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	1.205.739.059	1.314.796.699
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	937.280.144	6.371.026.920
Cộng	<u>2.143.019.203</u>	<u>7.685.823.619</u>

2. Đầu tư tài chính

a. Đầu tư tài chính ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>
Tiền gửi có kỳ hạn tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	2.647.819.688		5.500.000.000	-
Tiền gửi có kỳ hạn tại Ngân hàng TMCP Công Thương - Chi nhánh Tiên Sơn	21.600.000.000		-	
Tiền gửi có kỳ hạn tại Ngân hàng FIRST BANK Comperial Bank, LTD. – Chi nhánh thành phố Hà Nội	14.772.069.112		8.000.000.000	
Cộng	<u>39.019.888.800</u>	<u>-</u>	<u>13.500.000.000</u>	<u>-</u>

(*) Là khoản tiền gửi có kỳ hạn tại các ngân hàng, bao gồm:

+ Tiền gửi tiết kiệm thời hạn 03 tháng tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, tổng số tiền 2.647.819.688 VND. Khoản tiền gửi trên đang được sử dụng để thế chấp cho khoản vay tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam.

+ Các khoản tiền gửi tiết kiệm thời hạn 12 tháng tại Ngân hàng TMCP Công Thương – Chi nhánh Tiên Sơn, tổng số tiền 21.600.000.000 VND. Các khoản tiền gửi trên đang được sử dụng để thế chấp cho khoản vay tại Ngân hàng TMCP Công Thương – Chi nhánh Tiên Sơn.

+ Tiền gửi tiết kiệm thời hạn 06 tháng tại Ngân hàng FIRST BANK Comperial Bank, LTD. – Chi nhánh thành phố Hà Nội, tổng số tiền 14.772.069.112 VND. Khoản tiền gửi đang được sử dụng để thế chấp cho khoản vay tại Ngân hàng FIRST BANK Comperial Bank, LTD. – Chi nhánh thành phố Hà Nội.

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**b. Đầu tư tài chính dài hạn**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	35.118.960.046	-	32.634.748.393	-
Công ty cổ phần tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà (a)	35.118.960.046	-	32.634.748.393	-
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	300.000.000	-	300.000.000	-
Công ty Cổ phần Đầu tư Doanh nhân Verco (b)	300.000.000	-	300.000.000	-
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	300.000.000	-	300.000.000	-
Trái phiếu (c)	300.000.000	-	300.000.000	-
Cộng	35.718.960.046	-	33.234.748.393	-

(a) Theo giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0108828180 thay đổi lần thứ nhất do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 18 tháng 12 năm 2019. Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng nắm giữ 3.000.000 cổ phiếu, tương đương 30% vốn điều lệ của Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà. Chi tiết: Giá gốc khoản đầu tư là: 30.000.000.000 VND. Lãi phát sinh do hợp nhất theo phương pháp vốn chủ là: 5.118.960.046 VND

(b) Theo giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0108771752 lần đầu do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 06 tháng 06 năm 2019, Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng cam kết đầu tư vào Công ty Cổ phần Đầu tư Doanh nhân Verco là 300.000.000 VND, tương đương 1,2% vốn điều lệ. Tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2021 Công ty đã góp đủ vốn theo cam kết.

(c) Tiền đầu tư trái phiếu tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam- Chi nhánh Ngô Quyền số tiền: 300.000.000 đồng, lãi suất 8%/năm, kỳ hạn: 10 năm kể từ ngày 10/07/2019.

3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải thu các bên liên quan	13.521.348.730	16.325.790.761
Công ty Cổ phần Bao Bì Phương Bắc	-	1.232.972.561
Công ty Cổ phần giấy Từ Châu	10.167.284.390	14.561.938.420
Công ty Cổ phần Tập đoàn đầu tư Hoàng Hà	3.354.064.340	530.879.780
Phải thu các khách hàng khác	70.691.729.837	66.108.846.619
Công ty Cổ phần Bao Bì MITACO	4.544.109.215	9.507.665.621
Công ty TNHH Tư Vấn Sản Xuất Giấy Hoàng Hà	14.586.466.306	-
Công ty TNHH Việt Cường	7.847.145.955	20.710.031.260
Công ty TNHH Đầu tư HP Asia	9.118.200.510	-
Các khách hàng khác	34.595.807.851	35.891.149.738
Cộng	84.213.078.567	82.434.637.380

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**4. Trả trước cho người bán ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Trả trước cho các bên liên quan	7.700.000.000	-
Công ty cổ phần tập đoàn đầu tư Hoàng Hà	7.700.000.000	-
Trả trước cho người bán khác	225.615.612.596	181.079.222.923
Công ty TNHH Công nghệ sạch	22.312.800.000	-
Công ty CP Đầu Tư Xây Dựng VITECCONS	-	69.000.000.000
SUMEC HONGKONG COMPANY LIMITED	130.692.437.500	80.859.350.000
Công Ty TNHH Thương mại Thiên Nhuận Thành Phố Bằng Tường, Quảng Tây	2.678.138.605	2.678.138.605
Các nhà cung cấp khác	69.932.236.491	28.541.734.318
Cộng	233.315.612.596	181.079.222.923

5. Phải thu khác**a) Phải thu ngắn hạn khác**

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>
Tạm ứng	18.359.993.965	-	8.590.486.335	-
Lãi tiền gửi dự thu	837.413.698	-	-	-
Ký cược, ký quỹ	15.007.532.131	-	36.430.436.874	-
Công ty TNHH Tempus Financial (*)	-	-	36.000.000.000	-
Các khoản ký cược, ký quỹ khác	15.007.532.131	-	430.436.874	-
Công ty TNHH Đầu Tư Palm	-	-	15.933.000.000	-
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển nhà Trường Linh	-	-	19.878.416.000	-
Bà Lương Hải Yến (*)	18.000.000.000	-	-	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	151.504.867	-	306.652.254	-
Cộng	52.356.444.661	-	81.138.991.463	-

(*) Biên bản họp HĐQT số 2212.2/2022/BB/HHP/HĐQT ngày 22 tháng 12 năm 2022 đã thông qua việc bù trừ khoản phải thu của Công ty TNHH Tempus Financial và khoản vay cá nhân bà Lương Hải Yến và tìm phương án thu hồi khoản công nợ còn lại là 18 tỷ đồng trước ngày 30 tháng 6 năm 2023. Đến thời điểm lập BCTC, khoản công nợ này đã được thu hồi

b) Phải thu dài hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>
Tiền đặt cọc thuê tài chính	3.945.745.038	-	3.005.745.038	-
Cộng	3.945.745.038	-	3.005.745.038	-

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**6. Hàng tồn kho**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Hàng mua đang đi trên đường	-	-	674.101.424	-
Nguyên liệu, vật liệu	64.584.996.631	-	48.009.411.652	-
Công cụ, dụng cụ	751.125.327	-	670.712.482	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	1.953.267.100	-	2.326.484.864	-
Thành phẩm	2.312.345.728	-	5.680.768.970	-
Hàng hóa	32.970.096.445	-	10.588.980.424	-
Cộng	102.571.831.231	-	67.276.358.392	-

Tại thời điểm lập Báo cáo tài chính, hàng tồn kho của công ty không bị suy giảm về chất lượng và công ty cũng không gặp biến động xấu về giá trị thị trường.

7. Chi phí trả trước**a) Chi phí trả trước ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công cụ dụng cụ	300.743.489	46.139.146
Chi phí bảo hiểm	186.370.060	121.771.544
Chi phí trả trước ngắn hạn khác	45.619.208	49.080.910
Cộng	532.732.757	216.991.600

b) Chi phí trả trước dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền thuê đất	-	43.048.685
Tiền thuê đất trả trước 1 lần (*)	43.540.682.000	43.540.682.000
Công cụ dụng cụ	294.688.032	817.173.711
Chênh lệch giữa giá trị còn lại và giá bán TSCĐ thuê tài chính	65.946.319	107.596.627
Chi phí sửa chữa	50.138.887	102.370.530
Các chi phí trả trước dài hạn khác	259.587.877	52.907.916
Cộng	44.211.043.115	44.663.779.469

(*) Là tiền thuê đất trả trước một lần tại lô đất CN2, Cụm Công nghiệp thị trấn Tiên Lãng theo quyết định thuê đất số 3874/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2020. Thời hạn thuê đất đến 17/7/2070, tổng số tiền thuê đất cho cả thời gian thuê là 52.458.653.000 VND. Công ty được miễn tiền thuê đất đến hết tháng 06/2029 theo quyết định số 4128/QĐ-CTHPH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Cục thuế Hải Phòng, tổng số tiền được miễn là 8.917.971.000 VND. Số tiền thuê đất còn lại là 43.540.682.000 VND được phân bổ vào chi phí kể từ tháng 07/2029 đến hết thời gian thuê.

CÔNG TY CỔ PHẦN GIAY HOANG HA HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

8. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
Nguyên giá					
Số đầu năm	24.452.234.395	113.624.864.187	6.703.747.656	791.428.152	145.572.274.390
Tăng do mua sắm mới	-	15.400.000.000	1.130.970.909		16.530.970.909
Số cuối năm	24.452.234.395	129.024.864.187	7.834.718.565	791.428.152	162.103.245.299
<i>Trong đó:</i>					
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	-	9.944.319.571	1.655.424.000	679.428.152	12.279.171.723
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	10.557.683.433	44.958.948.301	5.060.434.724	679.428.152	61.256.494.610
Khấu hao trong năm	1.278.061.404	9.623.451.934	562.139.101	22.400.004	11.486.052.443
Số cuối năm	11.835.744.837	54.582.400.235	5.622.573.825	701.828.156	72.742.547.053
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	13.894.550.962	68.665.915.886	1.643.312.932	112.000.000	84.315.779.780
Số cuối năm	12.616.489.558	74.442.463.952	2.212.144.740	89.599.996	89.360.698.246

Một số tài sản cố định đang được thế chấp để đảm bảo cho khoản vay của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam- chi nhánh Ngô Quyền và Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Namn - chi nhánh Thành Đô. Giá trị sổ sách của tài sản thế chấp tại ngày kết thúc năm tài chính có nguyên giá và giá trị còn lại lần lượt là 76.735.379.632 VND và 35.022.005.267 VND (số đầu năm là 65.735.379.632 VND và 29.523.626.512 VND).

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

9. Tăng, giảm tài sản cố định thuê tài chính

	Nguyên giá	Giá trị hao mòn	Giá trị còn lại
Số đầu năm	85.647.168.979	(7.684.636.309)	77.962.532.670
Khấu hao trong năm	-	(8.146.783.044)	(8.146.783.044)
Số cuối năm	85.647.168.979	15.831.419.353	69.815.749.626

10. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Kết chuyển giảm trong năm	Số cuối năm
Mua sắm tài sản cố định	-	1.130.970.909	(1.130.970.909)	-
Chi phí sửa chữa văn phòng	238.638.306	60.418.470	(299.056.776)	-
Dự án nhà máy mới (*)	22.473.564.478	194.459.319.286	-	216.932.883.764
Cộng	22.712.202.784	195.650.708.665	(1.430.027.685)	216.932.883.764

(*) Là chi phí đầu tư xây dựng dự án “di dời, mở rộng nhà máy Giấy Hoàng Hà” tại cụm Công nghiệp thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng của công ty mẹ. Tổng mức đầu tư của dự án 1.240 tỷ đồng, công trình dự kiến hoàn thành đưa vào sử dụng quý 4 năm 2023.

11. Phải trả người bán ngắn hạn

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Công ty cổ phần TM - DV Cát Lân	-	-	7.942.935.000	7.942.935.000
Công ty TNHH Cho thuê Tài chính Quốc tế Chailease	5.586.649.978	5.586.649.978	7.488.559.542	7.488.559.542
Công ty cổ phần tổng công ty DuLico	3.486.061.800	3.486.061.800	5.226.891.454	5.226.891.454
Công ty TNHH Vương An Phú	-	-	11.000.135.025	11.000.135.025
Công ty TNHH xuất nhập khẩu Thuận Phát	6.532.436.634	6.532.436.634	-	-
Công ty Cổ phần Đầu Tư Xây Dựng VITECCONS	17.867.765.992	17.867.765.992	-	-
Công ty TNHH đầu tư HP Asia	11.888.966.255	11.888.966.255	-	-
Các khách hàng khác	39.617.192.244	39.617.192.244	21.076.265.165	21.076.265.165
Cộng	84.979.072.903	84.979.072.903	52.734.786.186	52.734.786.186

12. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Trả trước của các bên liên quan	68.088.209	-
Công ty Cổ phần Bao Bì Phương Bắc	68.088.209	-
Trả trước của các khách hàng khác	80.182.879	711.254.251
JINHONG INDUSTRIAL (HONGKONG) CO.,LIMITED	-	475.280.772
QINGDAO YINSHENGBEIYUAN INTERNATIONAL TRADE CO.,LTD	-	155.790.600
Các khách hàng khác	80.182.879	80.182.879
Cộng	148.271.088	711.254.251

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**13. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước**

	Số đầu năm		Số phát sinh		Số cuối năm	
	Phải nộp		Phải nộp	Đã nộp	Phải nộp	
Thuế GTGT hàng bán nội địa	1.849.557.258		5.979.287.639	(7.465.145.564)	363.699.333	
Thuế GTGT hàng nhập khẩu	-		2.160.227.064	(2.160.227.064)	-	
Thuế thu nhập doanh nghiệp	4.783.505.681		9.750.402.446	(7.823.837.910)	6.710.070.217	
Thuế thu nhập cá nhân	24.600.000		158.045.526	(150.245.526)	32.400.000	
Tiền thuê đất	-		280.653.000	(280.653.000)	-	
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	1.706.723.196		9.394.176	(1.716.117.372)	-	
Cộng	8.364.386.135		18.338.009.851	(19.596.226.436)	7.106.169.550	

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng cho hàng xuất khẩu là 0%, hàng tiêu thụ trong nước 8% và 10%, nước là 5%.

Thuế xuất, nhập khẩu

Công ty kê khai và nộp theo thông báo của Hải quan.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 20%.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo qui định.

14. Chi phí phải trả ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí lãi vay phải trả	979.522.002	84.168.686
Các chi phí phải trả ngắn hạn khác	-	929.091
Cộng	979.522.002	85.097.777

15. Phải trả ngắn hạn khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải trả các bên liên quan	615.600.000	467.400.000
Thù lao hội đồng quản trị và ban kiểm soát	615.600.000	467.400.000
Phải trả các đơn vị và cá nhân khác	34.425.992.887	242.312.859
Kinh phí công đoàn	282.462.171	233.133.755
Bảo hiểm xã hội	48.562.455	-
Bảo hiểm y tế	8.569.845	-
Bảo hiểm thất nghiệp	3.808.820	-
Phải trả tiền thanh toán L/C (*)	34.082.589.596	-
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	-	9.179.104
Cộng	35.041.592.887	709.712.859

(*) Là khoản UPAS L/C phải trả Ngân hàng Vietcom Bank chi nhánh Thành Công và Vietinbank chi nhánh Tiên Sơn theo các chứng nhận cụ thể sau:

- UPAS L/C số: 0284IL2200388 phát hành ngày 13/10/2022, lãi suất 8,7%/năm
- UPAS L/C số: 0284IL2200389 phát hành ngày 13/10/2022, lãi suất 8,7%/năm
- UPAS L/C số: 0284IL2200419 phát hành ngày 26/10/2022, lãi suất 8,7%/năm
- UPAS L/C số: ILC2214576 phát hành ngày 29/12/2022, lãi suất 8,0%/năm
- UPAS L/C số: ILC2214777 phát hành ngày 30/12/2022, lãi suất 8,0%/năm

CÔNG TY CỔ PHẦN GIAY HOANG HA HẢI PHONG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đồng Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

16. Vay và nợ thuế tài chính**a) Vay và nợ thuế tài chính ngắn hạn**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Vay ngắn hạn ngân hàng	222.649.942.439	222.649.942.439	166.659.974.872	166.659.974.872
Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Tiên Sơn (a)	27.009.450.362	27.009.450.362	-	-
Ngân hàng TMCP Tiên Phong - Chi nhánh Hoàn Kiếm (b)	2.000.000.000	2.000.000.000	3.610.492.200	3.610.492.200
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Thanh Công (c)	19.595.132.535	19.595.132.535	11.256.020.121	11.256.020.121
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (d)	49.289.545.416	49.289.545.416	46.741.732.785	46.741.732.785
Ngân hàng FIRST BANK Comperial Bank, LTD. - Chi nhánh thành phố Hà Nội (e)	54.856.675.095	54.856.675.095	33.936.982.821	33.936.982.821
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng - Chi nhánh Hà Nội (f)	3.000.000.000	3.000.000.000	-	-
Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam- Chi nhánh Thành đô (g)	62.900.139.031	62.900.139.031	71.114.746.945	71.114.746.945
Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (h)	3.999.000.000	3.999.000.000	-	-
Vay ngắn hạn các tổ chức khác	-	-	19.007.805.950	19.007.805.950
Vay ngắn hạn IBBC	-	-	9.007.805.950	9.007.805.950
Vay ngắn hạn Công ty tài chính TNHH MTV Mirea Asset Việt Nam	-	-	10.000.000.000	-
Vay ngắn hạn các cá nhân	17.000.000.000	17.000.000.000	18.000.000.000	18.000.000.000
Vay Bà Lương Hải Yến	-	-	18.000.000.000	18.000.000.000
Vay ngắn hạn các cá nhân khác (i)	17.000.000.000	17.000.000.000	-	-
Nợ thuế tài chính đến hạn trả	14.133.924.594	14.133.924.594	17.432.054.052	17.432.054.052
Cộng	253.783.867.033	253.783.867.033	221.099.834.874	221.099.834.874

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

- (a) Là khoản vay Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Tiên Sơn theo hợp đồng tín dụng hạn mức số 01/2022-HĐCVHM/NHCT284-HOANGHAHAIPHONG ngày 16 tháng 03 năm 2022. Hạn mức tín dụng là 55.000.000.000 đồng. Thời hạn duy trì hạn mức từ ngày 16 tháng 03 năm 2022 đến ngày 16 tháng 03 năm 2023. Mục đích vay vốn để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh giấy kraft, kinh doanh bột giấy, giấy phế liệu, giấy nguyên liệu. Lãi suất cho vay được quy định theo từng khế ước nhận nợ. Tài sản đảm bảo cho khoản vay là Hợp đồng cầm cố số dư tiền gửi có kỳ hạn số 01/16032022 ngày 16 tháng 03 năm 2022 được ký giữa công ty cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng và Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Tiên Sơn.
- (b) Là khoản vay Ngân hàng TMCP Tiên Phong – Chi nhánh Hoàn Kiếm theo hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số 139/2022/HĐTD/CNM/03 ngày 11 tháng 05 năm 2022. Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng hạn mức số 139/2022/HĐTD/CNM/03. Hạn mức tín dụng 20.000.000.000đ. Mục đích vay để bổ sung vốn lưu động, phát hành bảo lãnh thanh toán, phát hành LC các loại phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh giấy các loại. Thời hạn sử dụng hạn mức tín dụng 12 tháng từ ngày 11/05/2022 đến ngày 11/05/2023, lãi suất cho vay quy định cụ thể tại từng văn bản nhận nợ. Công ty được giải ngân không có tài sản đảm bảo tối đa 8 tỷ đồng, đối với dư nợ trên 8 tỷ đồng cần được đảm bảo bằng tài sản đủ điều kiện theo quy định của TPBank.
- (c) Là khoản vay theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 01/21/HM/14185005 ký ngày 27/09/2021 và hợp đồng sửa đổi bổ sung số 01 ký ngày 09/09/2022 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Thành Công. Tổng mức dư nợ vay tối đa tại mọi thời điểm không vượt quá Hạn mức Cho vay là 20.000.000.000. Thời hạn Duy trì Hạn mức Cho vay đến hết ngày 12/11/2022 kể từ ngày ký hợp đồng sửa đổi bổ sung số 01. Lãi suất vay được xác định tại thời điểm giải ngân vay theo từng thông báo lãi suất cho vay của Ngân hàng trong từng thời kỳ và được ghi trên từng Giấy nhận nợ. Thời hạn Cho vay của mỗi khoản nợ tối đa là 06 tháng và được ghi trên từng giấy nhận nợ. Mục đích sử dụng vốn vay là tài trợ các nhu cầu tín dụng ngắn hạn hợp pháp, hợp lý, hợp lệ phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.
Tài sản đảm bảo khoản vay bao gồm:
(1) Nhà kho và văn phòng làm việc hình thành trên đất của Công ty TNHH tư vấn sản xuất giấy Hoàng Hà, Giấy chứng nhận ĐKKD số 0101149782 do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 14/06/2001, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 29/12/2017 theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CE 792947 do Sở tài nguyên và Môi trường Thành phố Hải Phòng cấp ngày 29/11/2016.
(2) Thẻ chấp bất động sản theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền trên đất số: BD 772273 số vào sổ cấp GCN: CH00531 4690/2010/QĐ-UBND quận Đống Đa cấp ngày 24/12/2010 địa chỉ tại: số 40 ngõ 69 phố Chùa Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội, theo hợp đồng thế chấp số 3819.2020/HĐTC ngày 24/9/2020 và các phụ lục sửa đổi kèm theo
(3) Thẻ chấp hàng hóa luân chuyển và quyền đòi nợ phát sinh từ hợp đồng kinh doanh thương mại theo hợp đồng thế chấp số 01/2019/HĐTC-TSBDS ngày 20/06/2019 và hợp đồng sửa đổi bổ sung kèm theo ký giữa khách hàng và ngân hàng.

CÔNG TY CỔ PHẦN GIAY HOANG HA HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

- (d) Là khoản vay Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam theo hợp đồng tín dụng hạn mức số 01/2021/7607651/HĐTD ngày 14/09/2021 và văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng tín dụng số 01/2022/7607651/SĐBS ký ngày 14/09/2022. Thời hạn duy trì hạn mức cho vay đến ngày 14/11/2022. Hạn mức tín dụng ngân hạn tối đa là 50 tỷ đồng, hạn mức tín dụng ngân hạn này đã bao gồm toàn bộ dư bảo lãnh, dư nợ ngân hạn, mở L/C theo Hợp đồng tín dụng hạn mức số 01/2020/7607651/HĐTD ngày 14/05/2020, thời hạn cấp hạn mức đến hết ngày 28/02/2022, tài sản đảm bảo gồm:
- (1) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BV 467332, số vào sổ cấp GCN: CH-01264 do UBND Quận Hà Đông cấp ngày 17/10/2014 cho chủ sở hữu là Bà Trần Thị Thu Phương và con là Ông Nguyễn Trần Nhật Đức.
- (2) Tài sản thế chấp là xe ô tô biển kiểm soát 30F-23947 nhãn hiệu Mazda loại xe ô tô du lịch 05 chỗ ngồi năm sản xuất 2018.
- (3) Tài sản đảm bảo khoản vay là Hệ thống lò hơi tầng sôi, công suất sinh hơi 9 tấn/giờ, trị giá tài sản thế chấp 4.270.000.000 VNĐ theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2020/7607652/HĐBĐ ngày 26 tháng 05 năm 2020
- (4) Thế chấp lợi thế thương mại quyền thuê đất tại số 194 đường Kiều Hạ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, Hải Phòng theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền trên đất số CK 926926 do sở tài nguyên thành phố Hải Phòng cấp ngày 26/4/2018. Mục đích sử dụng đất: đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp. Thời hạn sử dụng đến tháng 07/2043. Nguồn gốc sử dụng nhà nước cho thuê đất sử dụng hàng năm. Theo hợp đồng thế chấp ngày 29/6/2020
- (5) Thế chấp hàng tồn kho luân chuyển và các khoản phải thu hình thành từ vốn vay làm tài sản đảm bảo bổ sung, đồng thời không được dùng tài sản hình thành từ vốn vay này để thế chấp, cầm cố tại các TCTD khác.
- (6) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CV 316697, số vào sổ cấp GCN: CH-12544 do UBND TP Chí Linh, Hải Dương cấp ngày 29/06/2020 cho chủ sở hữu là Bà Trần Thị Thu Phương
- (7) Thế chấp hợp đồng tiền gửi số 01/2021/HĐTG/TĐo-HHHP với giá trị 2.500.000.000 VNĐ, kỳ hạn 3 tháng, lãi suất 3,3%/ năm theo hợp đồng cầm cố tiền gửi số 01/2021/7607651/HĐBĐ ngày 14 tháng 01 năm 2021.
- (e) Là khoản vay Ngân hàng FIRST BANK Comperial Bank, LTD. – Chi nhánh thành phố Hà Nội theo hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số 30220084 ngày 26 tháng 8 năm 2022. Hạn mức tín dụng 55 tỷ VNĐ. Mục đích chi dùng khoản tín dụng được cấp để nhập khẩu và/hoặc mua nội địa nguyên vật liệu, hàng hóa nhằm phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Thời hạn cho vay đối với khoản ứng vay được cấp dưới hình thức Chuyển trả theo chứng từ nhập khẩu, chấp nhận trả tiền đổi lấy chứng từ mua trong nước. Thư tín dụng trả ngay là 180 ngày kể từ ngày tiếp theo ngày góp vốn. Khoản vay được đảm bảo bằng các tài sản/biện pháp sau:
- (1) Bảo lãnh cá nhân do bà Trần Thị Thu Phương và ông Nguyễn Vinh Quang ký phát cho ngân hàng hưởng lợi.

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

- (2) Tiền gửi tài khoản: Công ty cung cấp khoản tiền bằng 20% số tiền khi giải ngân dưới mức 1.000.000 USD, 30% số tiền khi giải ngân vượt mức 1.000.000 USD dưới hình thức tiền gửi tài khoản để đảm bảo khi vay.
- (f) Là khoản vay ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng – Chi nhánh Hà Nội theo hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 291122-8834959-01-SME ngày 01 tháng 12 năm 2022. Hạn mức tín dụng được cấp là 3.000.000.000 VND, thời hạn duy trì hạn mức 12 tháng, mục đích vay để bổ sung vốn lưu động, phát hành bảo lãnh, phát hành LC phục vụ hoạt động thương mại bột giấy, giấy bia. Lãi suất quy định theo từng khe ước nhận nợ cụ thể, lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn. Biện pháp bảo đảm khoản vay: Khoản vay được đảm bảo theo bảo lãnh cá nhân của bà Trần Thị Thu Phương.
- (g) Là khoản vay Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thành Đô theo hợp đồng tín dụng hạn mức số 01/2022/422422/HĐTD.TM ngày 06/10/2022, hạn mức tín dụng ngân hàng tối đa là 71 tỷ đồng, hạn mức tín dụng ngân hàng này đã bao gồm toàn bộ dư bảo lãnh, dư nợ ngắn hạn, mở L/C theo Hợp đồng tín dụng hạn mức số 01/2021/422422/HĐTD ngày 31/03/2021, thời hạn cấp hạn mức từ ngày kí hợp đồng đến hết ngày 15/09/2023, lãi vay được quy định trên từng khe ước nhận nợ, tài sản đảm bảo gồm:
- + Tài sản của bên thứ ba là thẻ tiết kiệm có kỳ hạn số AAB2359716 tại ngân hàng BIDV, chi nhánh Thành Đô của ông Trần Kim Gia theo hợp đồng cầm cố số 01/2021/422422/HĐBĐ ngày 30/06/2021. Giá trị của tài sản là 5.209.973.530 VND.
 - + Toàn bộ máy móc cho phần hình thành bột lười dài của Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hà Nam theo hợp đồng thế chấp tài sản số 03/2021/422422/HĐBĐ ngày 15/05/2021. Tổng giá trị của tài sản thế chấp là 4.200.000.000 VND.
 - + Dây chuyền nhựa của Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hà Nam theo hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2021/422422/HĐBĐ ngày 02/02/2021. Giá trị của tài sản là 22.057.000.000 VND.
 - + Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại căn hộ chung cư số 407- dự án Ecohome Phúc Lợi, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, TP Hà Nội, theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CO 885678, số vào sổ cấp GCN: CS-49024 do Sở tài nguyên và môi trường TP Hà Nội cấp ngày 26/09/2018, đứng tên chủ sở hữu là Ông Trần Kim Gia và bà Nguyễn Thanh Hương. Giá trị của tài sản là 1.326.000.000 VND theo hợp đồng thế chấp Bất động sản ngày 11/12/2020.
 - + Tài sản của bên thứ ba là 300.000 Cổ phiếu mệnh giá 10.000 VND/ Cổ phiếu của Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng thuộc quyền sử hữu của Ông Trần Kim Gia theo hợp đồng thế chấp cổ phiếu niêm yết số 04/2019/422422/HĐBĐ ngày 11 tháng 7 năm 2019. Giá trị của tài sản là 3.000.000.000 VND.
 - + Bộ tài sản bao gồm: Hệ thống xử lý nước thải; Trạm điện; Phương tiện vận tải, thiết bị đo đạc, các MMTB khác; Dây chuyền xeo giấy của Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hà Nam theo hợp đồng thế chấp chung số 02/2019/422422/HĐBĐ ngày 28/05/2019. Tổng giá trị của tài sản là 35.373.000.000 VND.
 - + Hệ thống máy xuống nhiên liệu gồm: Máy cào nhiên liệu, khung giá trợn bộ, hệ thống điều khiển bằng điện, hệ thống phan, hệ thống bánh ty chống đập ngang hai bên của công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hà Nam theo hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2022/422422/HĐBĐ ngày 28/7/2022. Tổng giá trị tài sản là 4.850.000.000 VND.
 - + Máy ép cột dây tự động của công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hà Nam theo hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2022/422422/HĐBĐ ngày 28/7/2022. Tổng giá trị tài sản là 5.820.000.000 VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN GIAY HOANG HA HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đồng Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

(h) Là khoản vay Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam theo hợp đồng hạn mức tín dụng số HNM.103995.03357/2022/HĐTD ngày 01/11/2022, hạn mức tín dụng ngân hạn tối đa là 4 tỷ đồng. Thời hạn duy trì hạn mức tín dụng là 12 tháng kể từ ngày 28/10/2022. Mục đích vay để bổ sung vốn lưu động vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Hợp đồng tín dụng được cấp theo Hợp đồng vay không có biện pháp đảm bảo.

(g) Là khoản vay các cá nhân theo các khế ước sau

- Khế ước cho vay tiền ký ngày 15/12/2022 với bà Hà Minh Phương, số tiền vay 8.000.000.000 VND, lãi suất 0%, thời hạn vay kể từ ngày 15/12/2022 cho đến khi phát hành xong cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo nghị quyết HĐQT số 02.22.1/NQ-HĐQT ngày 22 tháng 9 năm 2022 về việc thông qua chi tiết phương án sử dụng vốn và điều chỉnh danh sách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp dự kiến mua cổ phần phát hành riêng lẻ.

- Khế ước cho vay tiền ký ngày 15/12/2022 với bà Hoàng Lan Phương, số tiền vay 7.000.000.000 VND, lãi suất 0%, thời hạn vay kể từ ngày 15/12/2022 cho đến khi phát hành xong cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo nghị quyết HĐQT số 02.22.1/NQ-HĐQT ngày 22 tháng 9 năm 2022 về việc thông qua chi tiết phương án sử dụng vốn và điều chỉnh danh sách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp dự kiến mua cổ phần phát hành riêng lẻ.

- Khế ước cho vay tiền ký ngày 25/12/2022 với bà Nguyễn Thị Thơ, số tiền vay 2.000.000.000 VND, lãi suất 0%, thời hạn vay kể từ ngày 25/12/2022 cho đến khi phát hành xong cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo nghị quyết HĐQT số 02.22.1/NQ-HĐQT ngày 22 tháng 9 năm 2022 về việc thông qua chi tiết phương án sử dụng vốn và điều chỉnh danh sách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp dự kiến mua cổ phần phát hành riêng lẻ.

Chi tiết phát sinh về các khoản vay trong năm như sau:

	Số đầu năm	Số tiền vay phát sinh trong năm	Kết chuyển từ vay và nợ dài hạn	Giảm khác do bù trừ công nợ	Số tiền vay đã trả trong năm	Số cuối năm
Vay ngắn hạn ngân hàng	166.659.974.872	557.344.417.219	-	-	(501.354.449.652)	222.649.942.439
Vay ngắn hạn các tổ chức khác	19.007.805.950	89.278.082	-	-	(19.097.084.032)	-
Vay ngắn hạn cá nhân khác	18.000.000.000	94.000.000.000	-	(18.000.000.000)	(77.000.000.000)	17.000.000.000
Nợ thuê tài chính đến hạn trả	17.432.054.052	-	13.729.669.275	-	(17.027.798.733)	14.133.924.594
Cộng	221.099.834.874	651.433.695.301	13.729.669.275	(18.000.000.000)	(614.479.332.417)	253.783.867.033

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đồng Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**b) Vay và nợ thuế tài chính dài hạn**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Vay dài hạn ngân hàng	138.936.954.175	138.936.954.175	-	-
Ngân hàng TMCP Bảo Việt - Chi nhánh Hải Phòng (a)	138.936.954.175	138.936.954.175	-	-
Nợ thuế tài chính	17.093.484.000	17.093.484.000	23.793.053.275	23.793.053.275
Công ty TNHH MTV Cho thuê tài chính Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (b)	7.030.100.000	7.030.100.000	-	-
Công ty cho thuê Tài chính TNHH BIDV Sumi Trust - Chi nhánh Hà Nội (c)	10.063.384.000	10.063.384.000	23.793.053.275	23.793.053.275
Cộng	156.030.438.175	156.030.438.175	23.793.053.275	23.793.053.275

(a) Là khoản vay ngân hàng Ngân hàng TMCP Bảo Việt – Chi nhánh Hải Phòng theo hợp đồng tín dụng số 0147-2022-PL1-BVB021 ngày 27/12/2022. Hạn mức tín dụng của khoản vay là 750.000.000.000đ. Mục đích vay cho dự án đầu tư Nhà máy giấy Hoàng Hà công suất 100.000 tấn/năm tại Cụm công nghiệp thị trấn Tiên Lãng. Thời hạn duy trì giới hạn tín dụng được tính từ ngày 31 tháng 5 năm 2022 đến ngày 31 tháng 05 năm 2031. Tài sản đảm bảo cho khoản vay bao gồm:

- + Toàn bộ dự án nhà máy giấy Hoàng Hà Hải Phòng; bao gồm giá trị quyền sử dụng đất, giá trị tài sản trên đất và hệ thống dây chuyền, máy móc thiết bị hình thành trong tương lai tại dự án Nhà máy Giấy Hoàng Hà Hải Phòng, cụm công nghiệp thị trấn Yên Lãng, Thành Phố Hải Phòng.
- + Các giấy tờ có giá, Tiền gửi tiết kiệm do BAOVIETBANK phát hành.

(b) Là khoản nợ thuế tài chính với Công ty TNHH MTV Cho thuê tài chính Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam theo hợp đồng cho thuê tài chính số 42.22.19/CTTC ký ngày 22 tháng 12 năm 2022. Tài sản thuế tài chính là lô hơi tăng sồi công suất 38.5 tấn thuộc dự án nhà máy giấy Hoàng Hà công suất 100.000 tấn/năm tại cụm công nghiệp thị trấn Tiên Lãng, tổng giá trị tài sản cho thuê là 46.860.000.000 VND (đã bao gồm VAT). Số tiền cho thuê là 35.145.000.000 VND, thời gian cho thuê là 84 tháng, thời gian ân hạn 12 tháng.

(c) Là khoản nợ thuế tài chính của công ty cho thuê tài chính TNHH BIDV-Sumi Trust - Chi nhánh Hà Nội theo các hợp đồng:

- + Hợp đồng cho thuê tài chính số 21719000066/HĐCTTC ngày 19 tháng 04 năm 2019. Tài sản cho thuê là Dây chuyền sản xuất giấy Kraft có tổng giá trị là 28.612.100.000 VND (Đã bao gồm 10% VAT) và cam kết mua lại sau khi kết thúc thời hạn thuê. Lãi suất thuế được cố định 8,5% trong vòng 6 tháng đầu tiên, từ tháng thứ 7 lãi suất thuế sẽ được thả nổi và xác định bằng: Lãi suất tham chiếu cộng với lãi suất được lựa chọn là 2,6%/năm. Thời hạn thuê là 48 tháng kể từ ngày nhận nợ.

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOANG HA HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

+ Hợp đồng cho thuê tài chính số 2179000212/HĐCTTC ngày 10 tháng 10 năm 2019. Tài sản cho thuê là Máy ép cọc màng ngăn (ép bùn) có tổng giá trị là 2.114.868.250 VND (đã bao gồm 10% VAT) và cam kết mua lại sau khi kết thúc thời hạn thuê. Lãi suất thuê được cố định 8,5% trong vòng 6 tháng đầu tiên, từ tháng thứ 7 lãi suất thuê sẽ được thả nổi và xác định bằng: Lãi suất tham chiếu cộng với lãi suất được lựa chọn là 2,6%/năm. Thời hạn thuê là 48 tháng kể từ ngày nhận nợ.

+ Hợp đồng cho thuê tài chính số 21720000181/HĐCTTC ngày 21 tháng 08 năm 2020. Tài sản cho thuê là Dây chuyền sản xuất giấy Kraft có công suất 7.000 tấn/năm, Hệ thống xử lý bột công suất 10.000 tấn/ năm, hệ thống tu điện điều khiển có tổng giá trị là 25.140.133.100VND (Đã bao gồm 10% VAT) và cam kết mua lại sau khi kết thúc thời hạn thuê. Lãi suất thuê được cố định 8,5% trong vòng 6 tháng đầu tiên, từ tháng thứ 7 lãi suất thuê sẽ được thả nổi và xác định bằng: Lãi suất tham chiếu cộng với lãi suất được lựa chọn là 2,6%/năm. Thời hạn thuê là 48 tháng kể từ ngày nhận nợ.

+ Hợp đồng cho thuê tài chính số 21721000352/HĐCTTC ngày 26 tháng 11 năm 2021. Tài sản thuê tài chính bao gồm Dây chuyền sản xuất giấy Kraft 15.000 tấn/năm và hệ thống QCS Smart 5.000 tấn, tổng giá trị tài sản thuê theo định giá (bao gồm 10% VAT) là 38.344.784.526 VND. Số tiền tham gia trả trước là 15.155.926.526 VND, thời hạn thuê 36 tháng, lãi suất thuê cố định 7,5%/năm trong 3 tháng đầu và được điều chỉnh 3 tháng 1 lần theo biên độ.

Chi tiết phát sinh vay và nợ thuê tài chính dài hạn trong năm như sau:

	Số đầu năm	Số tiền vay phát sinh trong năm	Số tiền vay đã trả trong năm	Kết chuyển sang vay và nợ ngắn hạn	Số cuối năm
Vay dài hạn ngân hàng	-	161.249.754.175	(22.312.800.000)	-	138.936.954.175
Nợ thuê tài chính	23.793.053.275	7.030.100.000	-	(13.729.669.275)	17.093.484.000
Cộng	23.793.053.275	168.279.854.175	(22.312.800.000)	(13.729.669.275)	156.030.438.175

17. Quỹ khen thưởng phúc lợi

	Số đầu năm	Tăng do trích lập từ lợi nhuận	Chi quỹ trong năm	Số cuối năm
Quỹ khen thưởng	2.670.843.326	1.931.188.512	(100.000.000)	4.502.031.838
Quỹ phúc lợi	2.417.426.326	1.931.188.512	(428.867.359)	3.919.747.479
Cộng	5.088.269.652	3.862.377.024	(528.867.359)	8.421.779.317

18. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn

Là khoản chênh lệch giữa giá bán và giá trị còn lại của TSCĐ bán và thuê lại tài chính chưa phân bổ.

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

19. Vốn chủ sở hữu

a, Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	<u>Vốn đầu tư của chủ sở hữu</u>	<u>Quỹ đầu tư phát triển</u>	<u>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</u>	<u>Lợi ích Cổ đông không kiểm soát</u>	<u>Cộng</u>
Số dư đầu năm nay	180.000.000.000	2.898.318.140	34.863.199.475	13.524.969.674	231.286.487.289
Trả cổ tức bằng cổ phiếu	11.698.240.000	-	(11.698.240.000)	-	-
Phát hành cổ phiếu thu bằng tiền	100.000.000.000	-	-	-	100.000.000.000
Phát hành cổ phiếu ESOP cho nhân viên	9.000.000.000	-	-	-	9.000.000.000
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	33.921.616.192	2.786.536.597	36.708.152.789
Trích lập các quỹ	-	1.546.414.483	(3.629.340.047)	(134.127.770)	(2.217.053.334)
Chia cổ tức, lợi nhuận	-	-	-	(960.000.000)	(960.000.000)
Thay đổi do tăng vốn tại Công ty con	-	-	(277.185.000)	11.777.185.000	11.500.000.000
Số dư cuối năm trước	300.698.240.000	4.444.732.623	53.180.050.620	26.994.563.501	385.317.586.744
Số dư đầu năm nay	300.698.240.000	4.444.732.623	53.180.050.620	26.994.563.501	385.317.586.744
Trả cổ tức bằng cổ phiếu	19.539.860.000	-	(19.539.860.000)	-	-
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	36.561.695.339	4.041.033.269	40.602.728.608
Trích lập các quỹ	-	3.014.558.442	(6.598.281.806)	(278.653.660)	(3.862.377.024)
Chia cổ tức, lợi nhuận	-	-	-	(2.300.699.300)	(2.300.699.300)
Thay đổi do tăng vốn tại Công ty con	-	-	(400.578.473)	19.900.578.473	19.500.000.000
Số dư cuối năm này	320.238.100.000	7.459.291.065	63.203.025.680	48.356.822.283	439.257.239.028

b, Phân phối lợi nhuận

Nghị quyết đại hội đồng cổ đông số 01/2022/HHP/NQ-ĐHĐCĐ ngày 06 tháng 5 năm 2022 quyết định phân phối lợi nhuận hợp nhất năm 2021 như sau:

Trích lập quỹ đầu tư phát triển : 10% lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2021

Trích lập quỹ khen thưởng : 5% lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2021

Trích lập quỹ phúc lợi : 5% lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2021

Cổ tức : 6,5% tương đương 19.539.860.000 VND

c, Cổ phiếu

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	32.023.810	30.069.824
Số lượng cổ phiếu đã phát hành/bán ra công chúng	32.023.810	30.069.824
- Cổ phiếu phổ thông	32.023.810	30.069.824
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	32.023.810	30.069.824
- Cổ phiếu phổ thông	32.023.810	30.069.824
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**20. Các khoản mục ngoài Bảng Cân đối kế toán hợp nhất****A, Ngoại tệ các loại**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Dollar Mỹ (USD)	469,03	121,59

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**1. Doanh thu**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tổng doanh thu	945.337.897.496	791.565.045.323
Doanh thu bán hàng hóa	682.562.372.108	515.507.241.795
Doanh thu bán thành phẩm	261.497.406.139	273.074.285.693
Doanh thu khác	1.278.119.249	2.983.517.835
Các khoản giảm trừ doanh thu:	-	(180.220.400)
Hàng bán bị trả lại	-	(180.220.400)
Cộng	<u>945.337.897.496</u>	<u>791.384.824.923</u>

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
<i>Công ty Cổ phần Bao Bì Phương Bắc</i>	2.322.232.300	22.530.400.920
<i>Công ty Cổ phần tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà</i>	15.782.848.400	39.376.371.300
<i>Công ty Cổ phần giấy Từ Châu</i>	41.472.638.300	31.956.731.600

2. Giá vốn hàng bán

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn của hàng hóa đã bán	661.316.954.029	491.727.283.456
Giá vốn của thành phẩm đã bán	209.260.493.742	235.576.683.852
Giá vốn khác	798.119.249	2.479.762.008
Cộng	<u>871.375.567.020</u>	<u>729.783.729.316</u>

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi, tiền đặt cọc	1.236.758.412	234.469.857
Lãi chênh lệch tỷ giá phát sinh	124.733.005	175.871.479
Lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	148.448.568	
Cộng	<u>1.509.939.985</u>	<u>410.341.336</u>

4. Chi phí tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí lãi vay	20.045.355.576	14.520.889.234
Lỗ chênh lệch tỷ giá phát sinh	128.202.731	161.486.707
Cộng	<u>20.173.558.307</u>	<u>14.682.375.941</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**5. Chi phí bán hàng**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	1.575.914.947	1.736.985.525
Chi phí dụng cụ, đồ dùng	20.048.733	25.677.324
Chi phí khấu hao tài sản cố định	202.438.099	237.871.800
Chi phí dịch vụ mua ngoài	831.292.285	1.113.026.922
Các chi phí khác	64.231.114	171.302.276
Cộng	<u>2.693.925.178</u>	<u>3.284.863.847</u>

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	1.383.112.314	1.695.457.947
Chi phí đồ dùng văn phòng	64.724.145	307.702.494
Chi phí khấu hao tài sản cố định	829.386.501	911.140.707
Thuế, phí và lệ phí	931.413.697	830.948.455
Chi phí dịch vụ mua ngoài	124.688.416	437.582.406
Các chi phí khác	1.165.454.317	951.551.733
Cộng	<u>4.500.043.026</u>	<u>5.134.383.742</u>

7. Thu nhập khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tiền bồi thường hàng không đạt chất lượng	-	170.097.418
Thanh lý TSCĐ	-	-
Bồi thường vi phạm hợp đồng	-	5.670.000.000
Thu nhập khác	93.028	2.038.097
Cộng	<u>93.028</u>	<u>5.842.135.515</u>

8. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Phạt tiền bảo hiểm	-	5.095.143
Hàng nhập khẩu không lấy được hàng	-	674.099.423
Thuế bị phạt, bị truy thu	235.082.839	220.134.089
Chi phí khác	834.738	25.074.807
Cộng	<u>235.917.577</u>	<u>924.403.462</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**9. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành**

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong kỳ được dự tính như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50.353.131.054	45.751.928.015
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:	(1.601.118.815)	(533.051.893)
- Các khoản điều chỉnh tăng	883.092.838	1.391.330.656
<i>Phạt chậm nộp, truy thu thuế, bảo hiểm</i>	235.092.838	225.229.232
<i>Thù lao HĐQT, BKS không trực tiếp điều hành</i>	648.000.000	492.000.000
<i>Hàng nhập khẩu không lấy được hàng</i>		674.101.424
- Các khoản điều chỉnh giảm	2.484.211.653	1.924.382.549
<i>Lãi thu từ hoạt động liên doanh liên kết</i>	2.484.211.653	1.924.382.549
Thu nhập chịu thuế	48.752.012.239	45.218.876.122
Thu nhập tính thuế	48.752.012.239	45.218.876.122
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	9.750.402.446	9.043.775.226
Tổng Thuế thu nhập doanh nghiệp còn phải nộp	9.750.402.446	9.043.775.226

10. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	36.561.695.339	33.921.616.192
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông:	(4.511.364.947)	(4.239.980.201)
<i>Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi ở Công ty con</i>	(855.195.413)	(847.818.582)
<i>Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi ở Công ty mẹ (*)</i>	(3.656.169.534)	(3.392.161.619)
Lợi nhuận tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	32.050.330.392	29.681.635.991
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong kỳ	32.023.810	22.850.659
Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	1.001	1.299

(*) Số liệu năm trước được tính lại theo Nghị quyết đại cổ đông cổ đông số 01/2022/HHP/NQ-ĐHĐCĐ ngày 06 tháng 5 năm 2022 quyết định phân phối lợi nhuận hợp nhất năm 2021. Số liệu năm nay tạm trích theo tỷ lệ như nghị quyết phân phối với lợi nhuận năm trước. Tỷ lệ tạm tính năm nay là: 10% lợi nhuận sau thuế hợp nhất.

Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm được tính như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành đầu năm	30.069.824	18.000.000
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành trả để trả cổ tức năm trước	-	1.169.824
Ảnh hưởng của cổ phiếu ESOP phát hành ngày 09/04/2021	-	658.356
Ảnh hưởng của cổ phiếu phát hành riêng lẻ ngày 23/11/2021	-	1.068.493
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành trả để trả cổ tức năm nay	1.953.986	1.953.986
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	32.023.810	22.850.659

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

11. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	144.947.961.417	167.935.390.979
Chi phí nhân công	12.947.604.461	13.408.972.432
Chi phí khấu hao tài sản cố định	19.632.835.487	18.442.328.574
Chi phí dịch vụ mua ngoài	34.343.725.172	45.041.557.340
Chi phí khác	1.638.813.652	1.730.004.141
Cộng	<u>213.510.940.189</u>	<u>246.558.253.466</u>

VII. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

1. Các giao dịch không bằng tiền

Trong năm công ty phát sinh các giao dịch không bằng tiền như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Bù trừ tiền thuê tài chính phải trả và tiền ký quỹ	-	1.968.709.295
Chuyển tiền vay thành vốn góp tại công ty con	-	1.500.000.000
Bù trừ phải thu bán tài sản và tiền thuê tài chính trả trước	-	15.155.926.526
Lãi tiền gửi nhập gốc	219.888.800	-
Bù trừ tiền công nợ tiền vay - tiền đặt cọc	18.000.000.000	-
Chia cổ tức bằng cổ phiếu	19.539.860.000	11.698.240.000

VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Thông tin về các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

A, Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban điều hành (Ban Tổng Giám đốc, kế toán trưởng). Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan và chỉ phát sinh các giao dịch sau với các thành viên Hội đồng quản trị/các thành viên Ban điều hành/các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt:

Các bên liên quan với Công ty gồm:

<u>Bên liên quan</u>	<u>Mối quan hệ</u>
Bà Nguyễn Thị Thu Thủy	Chủ tịch HĐQT
Bà Trần Thị Thu Phương	Tổng Giám Đốc Công ty
Ông Nguyễn Trần Nhật Đức	Con Bà Trần Thị Thu Phương

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt:

Các nghiệp vụ chính phát sinh trong kỳ giữa Công ty với các bên liên quan khác như sau:

	Năm nay	Năm trước
Bà Trần Thị Thu Phương		
Trả cổ tức bằng cổ phiếu	2.537.390.000	-
Mua cổ phiếu Công ty	-	15.000.000.000
Tiền cổ tức tại Công ty con phải trả	435.272.727	374.400.000
Thanh toán tiền cổ tức tại Công ty con	435.272.727	702.000.000
Ông Nguyễn Trần Nhật Đức		
Phải thu tiền lãi đặt cọc	-	8.054.795
Thu tiền lãi đặt cọc	-	8.054.795
Thu tiền đặt cọc	-	7.000.000.000
Bà Nguyễn Thị Thu Thủy		
Trả cổ tức bằng cổ phiếu	2.054.490.000	-
Mua cổ phiếu Công ty	-	22.000.000.000
Thu tiền đặt cọc	-	8.000.000.000
Phải thu tiền lãi đặt cọc	-	48.328.767
Thu tiền lãi đặt cọc	-	48.328.767

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Tại thời điểm 31/12/2022, Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt được trình bày tại thuyết minh V.15.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt:

	Chức danh	Thu nhập
Bà Nguyễn Thị Thu Thủy	Chủ tịch HĐQT	120.000.000
Bà Trần Thị Thu Phương	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	336.215.776
Ông Nguyễn Minh Tú	Ủy viên HĐQT	44.000.000
Bà Nguyễn Thị Ngân	Ủy viên HĐQT	66.000.000
Ông Nguyễn Huy Long	Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	287.268.321
Ông Nguyễn Trung Thành	Ủy viên HĐQT	22.000.000
Ông Bùi Minh Đức	Ủy viên HĐQT	66.000.000
Ông Spence Brian Harrison	Ủy viên HĐQT	22.000.000
Bà Lê Thị Nguyên	Ủy viên HĐQT	44.000.000
Ông Nguyễn Huy Long	Phó Tổng Giám đốc	287.268.321
Bà Đào Thị Ngân	Trưởng ban Kiểm soát	217.431.507
Bà Đinh Thị Hồng	Thành viên BKS	36.000.000
Bà Đỗ Thị Vươn	Thành viên BKS	12.000.000
Bà Đinh Thị Bích Hạnh	Thành viên BKS	24.000.000
Bà Trịnh Thị Hương	Kế toán trưởng	116.411.712
Cộng		1.700.595.637

B, Giao dịch với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty bao gồm: các công ty con, các công ty liên kết, cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát, các cá nhân có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp biểu quyết ở Công ty và các thành viên mật thiết trong gia đình của họ, các doanh nghiệp do các nhân viên quản lý chủ chốt và các cá nhân

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp biểu quyết của Công ty và các thành viên mật thiết trong gia đình của họ.

Bên liên quan	Mối quan hệ
Công ty Cổ phần Bao Bi Phương Bắc	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần giấy Hoàng Hà Hải Phòng là Giám đốc và Cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Bao Bi Phương Bắc.
Công ty Cổ phần Tập đoàn đầu tư Hoàng Hà	Công ty liên kết
Công ty Cổ phần giấy Từ Châu	Ông Nguyễn Huy Long Ủy viên Hội đồng quản trị, Cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng là Người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Giấy Từ Châu

Các nghiệp vụ chính phát sinh trong kỳ giữa Công ty với các bên liên quan khác như sau:

	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Bao Bi Phương Bắc		
Phải trả tiền mua nguyên vật liệu	-	818.392.300
Trả tiền mua hàng	-	818.392.300
Phải thu tiền bán thành phẩm	2.518.408.502	24.783.441.012
Thu bán hàng	3.819.469.272	28.783.844.837
Phải thu tiền điện, bảo vệ	-	98.412.325
Thanh toán tiền điện, bảo vệ	-	219.904.738
Công ty cổ phần tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà		
Phải thu tiền bán hàng	17.131.576.312	43.314.008.430
Thu tiền bán hàng	14.308.391.752	48.484.676.810
Phải trả tiền mua hàng	8.489.184.990	71.801.057.171
Trả tiền mua hàng	16.189.184.990	67.350.252.931
Công ty cổ phần giấy Từ Châu		
Phải thu tiền bán hàng	44.882.827.028	35.152.404.760
Thu tiền bán hàng	49.277.481.058	25.809.950.480

Giá hàng hóa và dịch vụ cung cấp cho các bên liên quan là giá thị trường. Việc mua hàng hóa và dịch vụ từ các bên liên quan được thực hiện theo giá thị trường.

Các khoản công nợ phải thu không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền. Không có khoản dự phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu từ các bên liên quan. Tại ngày kết thúc năm tài chính, công nợ với các bên liên quan được trình bày tại thuyết minh V.3; V.4, V.12.

2. Thông tin về bộ phận

Thông tin bộ phận được trình bày theo lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý. Báo cáo bộ phận chính yếu là theo lĩnh vực kinh doanh dựa trên cơ cấu tổ chức và quản lý nội bộ và hệ thống Báo cáo tài chính nội bộ của Công ty do các hoạt động kinh doanh của Công ty được tổ chức và quản lý theo tính chất của sản phẩm và dịch vụ do Công ty cung cấp với mỗi một bộ phận là một đơn vị kinh doanh cung cấp các sản phẩm khác nhau và phục vụ cho các thị trường khác nhau do rủi ro và tỷ suất sinh lời của Công ty bị tác động chủ yếu bởi những khác biệt về sản phẩm và dịch vụ Công ty cung cấp.

A, Thông tin về lĩnh vực kinh doanh

Công ty có các lĩnh vực kinh doanh chính sau:

Lĩnh vực sản xuất giấy

Lĩnh vực thương mại

Lĩnh vực khác

CÔNG TY CỔ PHẦN GIAY HOANG HÀ HAI PHONG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Thông tin về kết quả kinh doanh, tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác và giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

	Lĩnh vực thương mại	Lĩnh vực sản xuất	Lĩnh Vực khác	Cộng
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	682.562.372.108	261.497.406.139	1.278.119.249	945.337.897.496
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	682.562.372.108	261.497.406.139	1.278.119.249	945.337.897.496
Chi phí theo bộ phận	661.316.954.029	209.260.493.742	798.119.249	871.375.567.020
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	21.245.418.079	52.236.912.397	480.000.000	73.962.330.476
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận				(7.193.968.204)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh				66.768.362.272
Doanh thu hoạt động tài chính				1.509.939.985
Phản lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết				2.484.211.653
Chi phí tài chính				(20.173.558.307)
Thu nhập khác				93.028
Chi phí khác				(235.917.577)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành				(9.750.402.446)
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp				40.602.728.608
Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	-	211.155.137.302	-	211.155.137.302
Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn	-	20.489.057.254	-	20.489.057.254

Tài sản và nợ phải trả của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

	Lĩnh vực thương mại	Lĩnh vực sản xuất	Lĩnh Vực khác	Cộng
Số cuối năm				
Tài sản trực tiếp của bộ phận	32.970.096.445	761.235.230.891	-	794.205.327.336
Tài sản phân bổ cho bộ phận	60.886.693.824	23.326.384.743	-	84.213.078.567
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận				109.124.352.363
Tổng tài sản				987.542.758.266
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	-	170.270.453.936	-	170.270.453.936
Nợ phải trả phân bổ cho bộ phận	236.037.392.507	90.428.609.039	-	326.466.001.546
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận				51.549.063.756
Tổng nợ phải trả				548.285.519.238

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

3. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính

	Giá trị sổ sách		Giá trị hợp lý	
	Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm
Tài sản tài chính				
Tiền và các khoản tương đương tiền	2.143.019.203	7.685.823.619	2.143.019.203	7.685.823.619
Đầu tư tài chính ngắn hạn	39.019.888.800	13.500.000.000	39.019.888.800	13.500.000.000
Phải thu khách hàng	84.213.078.567	82.434.637.380	84.213.078.567	82.434.637.380
Các khoản phải thu khác	56.302.189.699	84.144.736.501	56.302.189.699	84.144.736.501
Tài sản tài chính sẵn sàng để bán	35.718.960.046	33.234.748.393	35.718.960.046	33.234.748.393
Cộng	217.397.136.315	220.999.945.893	217.397.136.315	220.999.945.893
Nợ phải trả tài chính				
Vay và nợ	409.814.305.208	244.892.888.149	409.814.305.208	244.892.888.149
Phải trả người bán	84.979.072.903	52.734.786.186	84.979.072.903	52.734.786.186
Các khoản phải trả khác	37.709.830.005	2.450.506.215	37.709.830.005	2.450.506.215
Cộng	532.503.208.116	300.078.180.550	532.503.208.116	300.078.180.550

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị mà công cụ tài chính có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên có đầy đủ hiểu biết và mong muốn giao dịch.

Công ty sử dụng phương pháp và giả định sau để ước tính giá trị hợp lý:

- Giá trị hợp lý của tiền và các khoản tương đương tiền, phải thu khách hàng, cho vay, các khoản phải thu khác, vay, phải trả người bán và các khoản phải trả khác ngắn hạn tương đương giá trị sổ sách (đã trừ dự phòng cho phần ước tính có khả năng không thu hồi được) của các khoản mục này do có kỳ hạn ngắn.
- Giá trị hợp lý của các khoản cho vay, phải thu khách hàng, các khoản phải thu khác, vay, phải trả người bán và các khoản phải trả khác dài hạn, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn chưa niêm yết trên thị trường chứng khoán và không có giá giao dịch do 3 công ty chứng khoán công bố được ước tính bằng cách chiết khấu dòng tiền với lãi suất áp dụng cho các khoản nợ có đặc điểm và thời gian đáo hạn còn lại tương tự.

4. Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Công ty có các rủi ro tín dụng từ các hoạt động kinh doanh (chủ yếu đối với các khoản phải thu khách hàng) và hoạt động tài chính (tiền gửi ngân hàng, cho vay và các công cụ tài chính khác).

Phải thu khách hàng

Công ty giảm thiểu rủi ro tín dụng bằng cách chỉ giao dịch với các đơn vị có khả năng tài chính tốt, yêu cầu mở thư tín dụng đối với các đơn vị giao dịch lần đầu hay chưa có thông tin về khả năng tài chính và nhân viên kế toán công nợ thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đôn đốc thu hồi. Trên cơ sở này và khoản phải thu của Công ty liên quan đến nhiều khách hàng khác nhau nên rủi ro tín dụng không tập trung vào một khách hàng nhất định.

Tiền gửi ngân hàng

Phần lớn tiền gửi ngân hàng của Công ty được gửi tại các ngân hàng lớn, có uy tín ở Việt Nam. Công ty nhận thấy mức độ tập trung rủi ro tín dụng đối với tiền gửi ngân hàng là thấp.

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

5. Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền.

Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm cao nhất trong quản lý rủi ro thanh khoản. Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Công ty quản lý rủi ro thanh khoản thông qua việc duy trì một lượng tiền và các khoản tương đương tiền phù hợp và các khoản vay ở mức mà Tổng Giám đốc cho là đủ để đáp ứng nhu cầu hoạt động của Công ty nhằm giảm thiểu ảnh hưởng của những biến động về luồng tiền.

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính dựa trên các khoản thanh toán dự kiến theo hợp đồng chưa được chiết khấu như sau:

	<u>Từ 1 năm trở xuống</u>	<u>Trên 1 năm đến 5 năm</u>	<u>Trên 5 năm</u>	<u>Cộng</u>
Số cuối năm				
Vay và nợ	253.783.867.033	156.030.438.175	-	409.814.305.208
Phải trả người bán	84.979.072.903	-	-	84.979.072.903
Các khoản phải trả khác	37.709.830.005	-	-	37.709.830.005
Cộng	<u>376.472.769.941</u>	<u>156.030.438.175</u>	<u>-</u>	<u>532.503.208.116</u>
Số đầu năm				
Vay và nợ	221.099.834.874	23.793.053.275	-	244.892.888.149
Phải trả người bán	52.734.786.186	-	-	52.734.786.186
Các khoản phải trả khác	2.450.506.215	-	-	2.450.506.215
Cộng	<u>276.285.127.275</u>	<u>23.793.053.275</u>	<u>-</u>	<u>300.078.180.550</u>

Công ty cho rằng mức độ tập trung rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn.

6. Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường. Rủi ro thị trường bao gồm 3 loại: rủi ro ngoại tệ, rủi ro lãi suất và rủi ro về giá khác.

Các phân tích về độ nhạy trình bày dưới đây được lập trên cơ sở giá trị các khoản nợ thuần, tỷ lệ giữa các khoản nợ có lãi suất cố định và các khoản nợ có lãi suất thả nổi là không thay đổi.

Rủi ro ngoại tệ

Rủi ro ngoại tệ là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá hối đoái.

Rủi ro lãi suất

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường.

Rủi ro lãi suất của Công ty chủ yếu liên quan đến tiền và các khoản vay.

Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình thị trường để có được các lãi suất có lợi nhất và vẫn nằm trong giới hạn quản lý rủi ro của mình.

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Rủi ro về giá khác

Rủi ro về giá khác là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường ngoài thay đổi của lãi suất và tỷ giá hối đoái.

7. Các sự kiện phát sinh sau ngày khóa số kế toán lập Báo cáo tài chính hợp nhất

Triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, trong năm Công ty đã tiến hành chia cổ tức bằng cổ phiếu (số cổ phiếu đã phát hành là 1.953.986 cổ phiếu). Ngày 14 tháng 01 năm 2023, Công ty đã được Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Hải phòng cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi vốn điều lệ lên 320.238.100.000 VND. Cũng theo nghị quyết trên, đến ngày 01 tháng 3 năm 2023, Công ty đã chào bán thành công 30.000.000 cổ phiếu cho các nhà đầu tư riêng lẻ, theo đó vốn điều lệ của Công ty tăng từ 320.238.100.000 VND lên 620.238.100.000 VND. Đến thời điểm lập báo cáo này, công ty đang tiến hành các thủ tục để thay đổi đăng ký kinh doanh thay đổi vốn điều lệ lên 620.238.100.000 VND.

Ngoài sự kiện nêu trên, Ban Tổng giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện nào phát sinh sau ngày 31 tháng 12 năm 2022 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính hợp nhất.

8. Số liệu so sánh

Số liệu so sánh là số liệu trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt.

Chỉ tiêu lãi cơ bản trên cổ phiếu đầu năm có thay đổi so với số liệu đã được kiểm toán năm trước do Công ty tính lại ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân đầu năm bởi việc tăng vốn từ lợi nhuận trong năm 2022. Chi tiết số liệu điều chỉnh như sau:

	Mã số	Số liệu theo Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm trước	Số liệu điều chỉnh lại	Số liệu sau điều chỉnh
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh				
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	1.420	(121)	1.299

Một số chỉ tiêu đầu năm đã phân loại lại như sau:

	Mã số	Số liệu theo BCTC đã kiểm toán năm trước	Các điều chỉnh	Số liệu sau điều chỉnh
Bảng cân đối kế toán giữa niên độ				
Tài sản cố định hữu hình	221	84.315.779.780	-	84.315.779.780
Nguyên giá	222	154.654.522.698	(9.082.248.308)	145.572.274.390
Giá trị hao mòn lũy kế	223	(70.338.742.918)	9.082.248.308	(61.256.494.610)

Lập ngày 28 tháng 3 năm 2023

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc



Trần Thị Thu Lan

Trịnh Thị Hương

Trần Thị Thu Phương